

THÁNG 10, THÁNG 11, THÁNG 12 – NĂM 2020

BÀI HỌC SA-BÁT

# GIÁO DỤC CƠ ĐỐC

---

EDUCATION

---

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng ©2020  
El Monte, California, USA

# Mục Lục

1. GIÁO DỤC TRONG VƯỜN Ê-ĐEN .....	5
2. GIA ĐÌNH .....	12
3. LUẬT PHÁP NHƯ LÀ THẦY GIÁO .....	19
4. THẾ GIỚI QUAN QUA MẮT CHÚA: KINH THÁNH.....	26
5. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ VỊ THẦY CAO CẢ .....	33
6. CÁC BÀI HỌC KHÁC CỦA VỊ THẦY CAO CẢ .....	40
7. THỜ PHƯỢNG TRONG GIÁO DỤC.....	47
8. GIÁO DỤC VÀ CỨU CHUỘC .....	54
9. HỘI THÁNH VÀ GIÁO DỤC .....	61
10. GIÁO DỤC TRONG NGHỆ THUẬT VÀ KHOA HỌC .....	68
11. CƠ ĐỐC NHÂN VÀ VIỆC LÀM .....	75
12. THỬ SỐNG THEO CÁ TÍNH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI .....	82
13. THIÊN ĐÀNG, GIÁO DỤC VÀ SỰ HỌC HỎI MUÔN ĐỜI.....	89

**Tác giả:**

Seventh-day Adventist College Presidents

**Dịch giả:**

Nguyễn Thị Ngọc Liên

**Ban hiệu đính:**

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Kezia Tuyết Nguyễn

Nguyễn Đăng Hưng

**Trình bày:**

Nguyễn Đăng Hưng

**Website Trường Sa-bát:**

[giaohocodoc.org/truongsabat](http://giaohocodoc.org/truongsabat)

**Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:**

**Mục sư Nguyễn Khắc Vinh**

**Tiếng Nói Hy Vọng**

**P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734**

**Tel. (626) 422-6841**

**[www.TiengNoiHyVong.org](http://www.TiengNoiHyVong.org)**

## NỀN GIÁO DỤC CƠ ĐỐC

“Kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là khởi đầu sự khôn ngoan; Sự nhìn biết Đấng Thánh, đó là sự thông sáng” (Châm ngôn 9:10).

**H**ãy suy nghĩ về câu Kinh Thánh trên. Nó đòi hỏi, thực sự, hai khái niệm liên quan chặt chẽ với nhau: “kính sợ” giống như khi chúng ta quá ngạc nhiên đến kinh hoàng trước vinh quang và quyền năng của Đức Chúa Trời; và “nhìn biết” ấy là kiến thức vì học và nhận thức được bản tính của Đức Chúa Trời. Do đó, sự khôn ngoan, kiến thức và sự hiểu biết bắt nguồn từ chính Đức Chúa Trời.

Điều này rất đầy đủ ý nghĩa. Bởi vì, xét cho cùng, Đức Chúa Trời là nguồn cội của sự sinh tồn của mọi vật, là Đấng duy nhất đã tạo dựng và duy trì sự sống còn của muôn vật (Giăng 1:1-3; Cô-lô-se 1:16, 17). Bất cứ điều gì chúng ta học được, bất cứ một điều gì chúng ta biết, sâu, bướm, siêu tân tinh, thiên thần, ác quỷ, hay là cả “những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời” (Ê-phê-sô 3:10), hết thảy mọi sự – mà hiện hữu được ấy chỉ nhờ Chúa. Do đó, tất cả kiến thức thực sự và sự khôn ngoan và thông thái, tối hậu đều có nguồn gốc từ chính Chúa Trời.

Kinh Thánh khẳng định rõ ràng: “Đức Chúa Trời là sự yêu thương” (1 Giăng 4:8). Chính Ellen G. White đã viết, “Tình yêu, căn bản của sự sáng tạo và cứu chuộc, là nền tảng của sự giáo dục thực sự. Điều này được thực hiện rõ ràng trong luật pháp mà Đức Chúa Trời đã đưa ra làm cẩm nang của cuộc sống. Điều răn đầu tiên và lớn hơn cả là, ‘Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người’ (Lu-ca 10:27). Yêu mến Ngài, Đấng vô hạn, toàn tri, bằng hết ý, hết sức, và hết lòng, có nghĩa là bằng sự phát triển cao nhất của mọi quyền lực. Điều đó có nghĩa là bằng toàn thể một cá nhân, từ thể chất, tâm trí cũng như tâm hồn, hình ảnh của Đức Chúa Trời phải được phục hồi.” – *Education*, trang 16.

Bởi vì Chúa là cội nguồn của mọi kiến thức thật và mọi sự giáo dục chân chính nên tất cả mọi nền giáo dục Cơ Đốc phải hướng tâm trí của chúng ta về Ngài và hướng về sự mặc khải của Chúa về chính Ngài. Qua thiên nhiên, qua Lời Đã Được Chép, qua sự mặc khải về Đấng Christ bởi Lời Đã Được Chép ấy, chúng ta đã được ban cho tất cả những gì mình cần, để đưa chúng ta đến với mối tương quan cứu rỗi với Chúa của chúng ta và để, thực sự, yêu Ngài với tất cả tấm lòng và linh hồn mình.

Ngay cả thiên nhiên, tuy có bị ô nhiễm bởi hàng ngàn năm tội lỗi, vẫn hùng hồn nói lên sự tốt lành và bản chất của Đức Chúa Trời khi chúng ta nghiên cứu thiên nhiên từ tầm nhìn của Kinh Thánh. Nhưng Lời Đã Được Chép, Kinh Thánh chính là tiêu chuẩn toàn hảo của lẽ thật, là sự mặc khải lớn nhất mà chúng ta có về Đức Chúa Trời là ai và về những gì Ngài đã làm và đang làm cho nhân loại. Kinh Thánh, và các thông điệp của nó về sự

tạo thế và cứu chuộc, phải là trọng tâm của mọi nền giáo dục Cơ Đốc giáo.

Sứ đồ Giăng nói rằng Chúa Giê-su Christ là “Sự sáng này, là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người” (Giăng 1:9). Nói cách khác, duy chỉ qua Chúa Giê-su mỗi con người mới có sự sống, qua Chúa Giê-su, mỗi con người nhận được một chút tia sáng thiên thượng, có được một chút hiểu biết về chân lý và sự hoàn thiện siêu việt.

Tuy nhiên, hết thảy chúng ta đều đang tranh đấu giữa cuộc tranh chiến vĩ đại, mà trong đó kẻ thù của linh hồn làm việc ngày đêm để ngăn chặn chúng ta tiếp nhận kiến thức này. Do đó, bất cứ điều gì mà chúng ta đòi hỏi ở một nền giáo dục Cơ Đốc giáo, ấy là nó phải rõ ràng tìm cách giúp học sinh hiểu rõ hơn về ánh sáng mà Đức Chúa Trời ban cho chúng ta từ thiên đường.

Bằng không thì sao? Như Đức Chúa Giê-su đã phán, “Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì?” (Mác 8:36). Nếu có được một nền giáo dục tuyệt vời về khoa học, hoặc văn học, hoặc kinh tế, hoặc kỹ thuật mà nếu cuối cùng, bạn phải đổi mạng với cái chết thứ hai trong hồ lửa, thì có ích gì? Câu trả lời rất là hiển nhiên, phải không?

Vì vậy, đó là chủ đề cho bài học của chúng ta trong ba tháng này. Có được một “Nền Giáo Dục Cơ Đốc” và làm thế nào mà chúng ta trong vai trò của hội thánh, bằng cách này hay cách khác, tìm một phương cách để tất cả các thuộc viên của chúng ta có thể có được một nền giáo dục như vậy?

*Bài học Nghiên Cứu Giáo Lý Trường Sa-bát này đã được soạn thảo bởi một số các viện trưởng của một số các viện đại học thuộc Tổng Hội Bắc Mỹ.*

## BÀI HỌC 1

## GIÁO DỤC TRONG VƯỜN Ê-ĐEN



**CÂU GỐC:** “Kìa, Đức Chúa Trời dùng quyền năng mà làm việc cách cao cả, Có giáo sư nào giống như Ngài chẳng?” (Gióp 36:22).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Sáng thế Ký 2:7-23; Sáng thế Ký 3:1-6; 2 Phi-e-rơ 1:3-11; 2 Phi-e-rơ 2:1-17; Hê-bơ-rơ 13:7, 17, 24.

**H**ầu hết các học sinh Kinh Thánh đều biết câu chuyện trong Sáng thế Ký 1 - 3 và các nhân vật trong chuyện: Đức Chúa Trời, A-đam, Ê-va, các thiên sứ và con rắn. Bối cảnh là một khu vườn đẹp tuyệt vời ở một thiên đường hạ giới có tên là Ê-đen. Cốt truyện dường như đi theo một chuỗi các sự kiện hợp lý. Đức Chúa Trời tạo dựng. Chúa chỉ dẫn A-đam và Ê-va. A-đam và Ê-va phạm tội. A-đam và Ê-va bị đuổi khỏi Vườn. Tuy nhiên, xem xét kỹ hơn một vài chương đầu tiên của Sáng Thế Ký, đặc biệt là qua lăng kính giáo dục, chúng ta sẽ khám phá những hiểu biết sâu sắc về các diễn viên, bối cảnh, và cốt chuyện.

“Hệ thống giáo dục được thiết lập từ lúc ban đầu của thế giới là một kiểu mẫu cho loài người tất cả về sau. Như một minh họa cho các nguyên tắc của nó, một ngôi trường kiểu mẫu được thành lập tại Vườn Ê-đen, tổ ấm của bậc cha mẹ đầu tiên của loài người. Khu vườn là lớp học, thiên nhiên là cuốn sách bài học, chính Đấng Tạo Hóa là thầy hướng dẫn, và tổ phụ của gia đình nhân loại là học sinh.” – Ellen G. White, *Education*, trang 20.

Đức Chúa Trời là vị sáng lập, là hiệu trưởng và là thầy giáo của ngôi trường đầu tiên này. Nhưng như chúng ta đã biết, A-đam và Ê-va cuối cùng đã chọn một giáo viên khác và học những bài học sai lạc. Điều gì đã xảy ra, tại sao, và chúng ta có thể học được gì từ câu chuyện về giáo dục của lúc ban đầu này có thể giúp chúng ta ngày nay?

## 1. HỌC ĐƯỜNG ĐẦU TIÊN

Tuy chúng ta khó tưởng tượng một khu vườn lại là một phòng học, nhưng thật ra, nó rất có ý nghĩa. Nhất là khi chúng ta nghĩ đến Vườn Ê-đen, nơi chứa đầy sự phong phú của mọi tạo vật diễm kiều mà Đức Chúa Trời tạo dựng. Với quan điểm của con người thường như chúng ta ngày nay, sống trên thế giới này, thật khó cho chúng ta tưởng tượng được con người thọ tạo chưa hề sa ngã đã được Đấng Tạo Hóa của họ trực tiếp huấn luyện và dạy dỗ họ, và vườn ấy chính là lớp học của họ.

**Đọc Sáng thế Ký 2:7-23. Bạn để ý thấy chủ đích của Đức Chúa Trời trong việc tạo dựng, đặt A-đam và giao nhiệm vụ cho A-đam là gì?**

Đức Chúa Trời đã nắn nên người nam và tạo người nữ theo ảnh tượng Ngài, cho họ một mái ấm gia đình và giao cho họ các công việc làm có ý nghĩa. Khi bạn tìm kiếm một mối tương quan thầy trò, thì đây là một mối quan hệ thật lý tưởng. Đức Chúa Trời biết khả năng của A-đam, vì Ngài đã tạo dựng A-đam. Ngài có thể dạy A-đam biết rằng A-đam có thể đạt được hết mọi tiềm năng của mình.

Đức Chúa Trời đã giao cho người nam trách nhiệm, nhưng Ngài cũng muốn người có niềm vui. Và có lẽ một phần của phương cách mang lại cho người nam hạnh phúc là ban cho anh ta trách nhiệm. Nói cho cùng, ai mà chẳng thấy được sự thỏa lòng, hạnh phúc khi được giao trách nhiệm và sau đó trung thành hoàn tất chúng? Chúa biết lòng của A-đam và những gì người cần để tăng tiến, vì vậy, Ngài đã giao cho A-đam nhiệm vụ chăm sóc khu vườn. “Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn” (Sáng thế Ký 2:15). Là những người sống trong thời đại ngày nay và chúng ta chỉ biết về một thế giới đã bị ô nhiễm vì tội lỗi và sự chết, thật khó để chúng ta tưởng tượng những bài học nào A-đam đã học được khi làm việc và chăm sóc khu vườn cũng là ngôi nhà của họ.

Trong Sáng thế Ký 2:19-23, Đức Chúa Trời đã dựng nên các thú vật mà chúng là những bạn đồng hành với A-đam và Ngài cũng dựng nên Ê-va là vợ của A-đam. Chúa biết rằng A-đam cần sự đồng hành và giúp đỡ của một kẻ giống như người, nên Ngài đã dựng nên người nữ.

Đức Chúa Trời cũng biết rằng con người cần phải có mối quan hệ mật thiết với Ngài, nên Ngài đã tạo ra một không gian thân mật ở Ê-đen trong phạm vi của khu vườn. Tất cả những điều này chứng thực cho mục đích của Đức Chúa Trời trong công việc sáng tạo và tình yêu của Ngài đối với nhân loại.

**Dẫu ngày nay Vườn Ê-đen đã quá xa tầm với của chúng ta, chúng ta cũng vẫn có thể học được các bài học của thiên nhiên. Bạn có thể cho biết đó là những bài học nào, và thế nào để chúng ta nhận được lợi ích qua các bài học ấy khi chúng ta giải thích thiên nhiên qua lăng kính của Kinh Thánh?**

## 2. SỰ XÂM NHẬP

Một trong những niềm vui lớn đối với nhiều giáo viên là sắp xếp phòng học của họ: treo các bảng thông báo, sắp xếp dụng cụ và sắp xếp các phòng học theo cách mình thích nhất. Khi chúng ta nhìn theo cặp mắt của Đức Chúa Trời đối với lớp học là Vườn Địa đàng, chúng ta thấy sự chăm sóc ân cần mà Ngài bỏ vào trong việc chuẩn bị môi trường học tập cho A-đam và Ê-va. Ngài mong muốn họ được bao quanh bởi những nét tuyệt mỹ của thiên nhiên. Chúng ta có thể tưởng tượng rằng mỗi bông hoa, chim chóc, thú vật và cây cỏ đều mang đến cơ hội cho A-đam và Ê-va tìm hiểu thêm về thế giới của họ và về Đấng Tạo Hóa của họ.

Tuy nhiên, có một sự thay đổi đột ngột từ Sáng thế Ký đoạn 2 sang đoạn 3. Chúng ta đã kiểm kê hết tất cả những điều tốt lành mà Đức Chúa Trời đã tạo ra với ý định thiên thượng. Nhưng, Sáng thế Ký 3:1, chúng ta cũng đã ý thức được việc Chúa để cho loài người được có ý chí tự do. Sự hiện diện của con rắn “là giống quỷ quyết hơn hết.” Lời diễn tả ấy là một sự khởi đầu khác thường so với những chữ mà chúng ta đã thấy được dùng ở các đoạn trước. Những chữ như “thật tốt lành” và “chẳng hổ thẹn” và “cảnh trí đẹp mắt” đã được dùng để mô tả sự sáng tạo của Chúa trong các đoạn trước. Bây giờ, với con rắn, có một sự thay đổi về giọng điệu. Chữ “quỷ quyết” cũng được dịch trong một số phiên bản là tinh ranh. Đây đột nhiên một yếu tố tiêu cực được giới thiệu trong những gì, cho đến nay, chỉ là sự hoàn hảo.

Sáng thế Ký trình bày cho chúng ta thấy Đức Chúa Trời là ngược lại với “quỷ quyết.” Đức Chúa Trời đã khẳng định rõ ràng về những kỳ vọng của Ngài đối với cặp vợ chồng mới trong vườn. Chúng ta biết mạng lệnh Ngài phán bảo cho loài người trong Sáng thế Ký 2:16, 17 rằng Ngài đã thiết lập một quy tắc chính mà họ phải tuân theo, và đó là không được ăn trái của cây cấm.

Dấu bài học nào chúng ta có thể thu lượm từ câu chuyện này, một điều nổi bật: A-đam và Ê-va đã được tạo dựng là loài thọ tạo có đạo đức và tự do, họ là những loài thọ tạo có được sự lựa chọn giữa sự vâng lời và không vâng lời. Do đó, ngay từ khi bắt đầu, ngay cả trong một thế giới chưa hoàn chỉnh, chúng ta có thể thấy thực tế của ý chí tự do của con người.

**Trong Sáng thế Ký 3:1–6, xem xét lại sự diễn tả mà con rắn dùng và chính Ê-va đã lặp lại. Bạn thấy con rắn gieo vào đầu Ê-va những tin tức nào? Và bạn để ý thấy sau đó, cách Ê-va suy nghĩ về cây biết điều thiện và điều ác thế nào?**

Trong Sáng thế Ký 2:17, Chúa phán với A-đam rằng nếu người ăn trái của cây cấm thì “chắc chắn sẽ chết.” Khi Ê-va, trong Sáng thế Ký 3:3, đã lặp lại lời dặn ấy của Chúa, nhưng cách nàng nói không có gì là hùng hồn, và bỏ đi chữ “chắc chắn.” Trong Sáng thế Ký 3:4, con rắn đặt các chữ ấy trở lại, nhưng trong một cách hoàn toàn mâu thuẫn với những gì Đức Chúa Trời đã phán bảo. Dường như mặc dù Ê-va đã được dạy để biết về Chúa trong vườn, nàng đã không xem những gì mình học là điều quan trọng nhất, như qua cách chúng ta thấy bằng chính ngôn ngữ mà Ê-va đã dùng.

### 3. QUÊN MẤT THÔNG ĐIỆP

Như chúng ta đã thấy ngày hôm qua, mặc dù mạng lệnh rõ ràng của Đức Chúa Trời có cho Ê-va nhưng nàng đã xem đó chẳng phải là một mạng lệnh cứng rắn.

Dâu Ê-va đã không hiểu sai những gì Chúa nói với mình, nhưng rõ ràng là nàng đã không xem ấy là một điều quan trọng. Và hậu quả của sự không nghiêm túc với lời Chúa dạy ấy quả là vô lường. Do đó, khi Ê-va gặp con rắn, nàng đã lặp lại (nhưng không chính xác) với con rắn những gì Chúa đã nói liên quan đến những cây trái trong vườn (Sáng thế Ký 3:2, 3). Dĩ nhiên, thông điệp của Chúa không có gì là mới lạ với con rắn. Con rắn đã quen thuộc với mạng lệnh ấy và do đó đã chuẩn bị kỹ lưỡng để vạ vạ khi nó muốn dụ dỗ Ê-va bằng sự hỗn nhiên và ngây thơ của nàng.

**Xem lại Sáng thế Ký 3:4-6. Bên cạnh việc trực tiếp phủ nhận những gì Chúa đã nói, con rắn còn nói gì nữa, và rõ ràng nó đã thành công với Ê-va? Con rắn đã lợi dụng những nguyên tắc nào?**

Khi con rắn nói với Ê-va rằng một phần của mạng lệnh Chúa là không chính xác, lý ra nàng nên nghĩ đến việc hỏi lại với Chúa. Đây là nét đẹp của nền giáo dục trong vườn Ê-đen, sự thân mật của các học sinh đối với Vị Thầy oai quyền của họ chắc chắn vượt xa mọi điều chúng ta có thể hiểu được trên thế gian. Nhưng, thay vì chạy trốn con rắn, thay vì tìm kiếm sự trợ giúp của thiên thượng, Ê-va lại đứng đó để nghe thêm những lời dối gian và chấp nhận thông điệp của con rắn. Sự chấp nhận của nàng đối với mạng lệnh Chúa nay đã là một bản sửa đổi của con rắn cho thấy Ê-va đã có một chút hồ nghi về Đức Chúa Trời và những gì Ngài đã dặn biểu họ.

Trong khi đó, A-đam bước vào một tình huống khó khăn. “A-đam hiểu rằng người bạn đời của mình đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời và coi thường sự cấm đoán duy nhất mà Chúa đã đặt ra cho họ, và đây là một thử thách về lòng trung thành và tình yêu của họ. Có một cuộc giằng co khủng khiếp trong tâm trí A-đam. Lòng chàng đau đớn vì đã cho phép Ê-va đi lang thang xa mình. Nhưng bây giờ sự việc đã rồi; chàng có phải lia xa nàng, là người mà đã luôn kề cạnh và sự hiện diện của nàng đã là niềm hạnh phúc của mình. Thế nào chàng có thể để điều ấy xảy ra được?” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 56. Thật không may, mặc dù biết phân biệt phải trái, A-đam đã chọn điều sai.

**Hãy nghĩ về sự trở trêu đối trá ở đây: con rắn nói rằng nếu họ ăn trái cây cấm, họ sẽ “trở nên giống như Chúa” (Sáng thế Ký 3:5). Nhưng không phải Sáng thế Ký 1:27 đã nói rằng họ giống Chúa rồi sao? Điều này có thể dạy chúng ta điều gì về việc chúng ta có thể bị lừa dối dễ dàng như thế nào, và tại sao đức tin và sự vâng lời là sự bảo vệ duy nhất của chúng ta, ngay cả khi chúng ta đã nhận được sự giáo dục tốt nhất, cũng như A-đam và Ê-va?**



## 4. KHÔI PHỤC NHỮNG GÌ ĐÃ MẤT

Khi A-đam và Ê-va chọn nghe theo lời của con rắn, họ phải đối diện bao nhiêu là hậu quả đau thương của việc ấy, kể cả bị trục xuất khỏi lớp học của Đức Chúa Trời. Hãy suy nghĩ về những gì A-đam và Ê-va đã mất vì tội lỗi của họ. Khi chúng ta hiểu sự sa ngã của họ, chúng ta có thể hiểu rõ hơn về mục đích giáo dục cho chúng ta trong thời đại hiện nay. Dầu vậy, tuy nay đã bị trục xuất, cuộc sống trong một thế giới bất toàn, họ cũng vẫn cần được dạy dỗ, nhưng sự giáo dục của họ nay đã có một mục đích mới.

Nếu sự giáo dục trước sự Sa ngã là cách Đức Chúa Trời giúp A-đam và Ê-va làm quen với Ngài, với bản chất, sự hoàn hảo và tình yêu của Ngài; thì sau khi họ bị đuổi khỏi vườn, công việc giáo dục phải giúp loài người tìm lại những điều ấy, cũng như tái tạo hình ảnh của Đức Chúa Trời trong mỗi con người. Mặc dù họ đã cách xa Đức Chúa Trời trên thể chất, không còn mặt đối mặt với Ngài, nhưng các đứa con của Chúa vẫn có thể biết về Ngài, về sự hoàn thiện của Ngài và tình yêu của Ngài. Qua sự cầu nguyện, lòng phục vụ và chuyên cần học hỏi Lời Ngài, chúng ta có thể đến gần với Đức Chúa Trời của chúng ta cũng như A-đam và Ê-va đã được khi còn ở trong Vườn Ê-đen.

Tin mừng cho chúng ta ấy là vì nhờ Đức Chúa Giê-su và kế hoạch cứu chuộc, tất cả không phải bị mất. Chúng ta có niềm hy vọng về sự cứu rỗi và chương trình phục hồi. Phần lớn sự giáo dục Cơ Đốc phải hướng người học sinh về Đức Chúa Giê-su và những gì Ngài đã làm cho chúng ta và sự khôi phục mà Ngài có cho chúng ta.

**Đọc 2 Phi-e-rơ 1:3–11.** Về việc tất cả mọi điều đã mất khi con người rời khỏi vườn, các câu này đến như là một khích lệ rằng nhiều điều vẫn có thể tìm lại được. Phi-e-rơ viết gì để chúng ta phải làm nếu chúng ta muốn cuộc sống mình được khôi phục lại theo hình ảnh Đức Chúa Trời?

Nhờ Đức Chúa Giê-su, chúng ta đã được ban cho tất cả những gì liên quan đến cuộc sống và sự tin kính. Thật là một lời hứa quý báu! Những thứ đó có thể là gì? Sứ đồ Phi-e-rơ cho chúng ta một bảng liệt kê: đức tin, đức hạnh, kiến thức, tánh tự chủ, lòng kiên trì, v.v. Cũng lưu ý rằng kiến thức là một trong những điều Phi-e-rơ đề cập. Ý tưởng này, tất nhiên, dẫn đến khái niệm giáo dục. Giáo dục chân chính sẽ dẫn đến kiến thức thật, kiến thức về Đấng Christ và do đó, không chỉ chúng ta sẽ trở nên giống Ngài hơn, chúng ta còn có thể đứng vững để chia sẻ kiến thức về Ngài với người khác.

**Hãy suy nghĩ một chút về thực tế rằng cây cấm là cây của “kiến thức về điều thiện và điều ác.” Điều này cho chúng ta thấy lý do tại sao không phải tất cả các kiến thức đều tốt? Làm thế nào để chúng ta biết sự khác biệt giữa kiến thức tốt và kiến thức xấu?**

## 5. NHỮNG KẺ XEM THƯỜNG THẨM QUYỀN

Có một số người được sinh ra với lòng hiếu học và được xem là người có bản chất học sinh trong mọi lớp học. Họ hầu như không cần học cực khổ mới đạt điểm xuất sắc. Họ hấp thụ những lời giảng dạy thật dễ dàng. Và những gì họ thu thập dường như không rời họ. Tuy nhiên, trong hai bức thư của ông Phi-e-rơ, chúng ta thấy rõ sự giáo dục của chúng ta trong Đấng Christ là một kinh nghiệm cơ hội bình đẳng cho bất cứ ai hết lòng học hỏi.

Những lời khích lệ của 2 Phi-e-rơ đoạn 1 tương phản với cảnh báo trầm lắng hơn trong 2 Phi-e-rơ đoạn 2.

**Đọc 2 Phi-e-rơ 2:1-17. Những lời mạnh mẽ và lên án ông đang nói ở đây là gì? Đồng thời, giữa lời cảnh báo và lên án gay gắt này, hy vọng lớn nào được hứa với chúng ta?**

---

Hãy để ý những gì Phi-e-rơ viết trong 2 Phi-e-rơ 2:10 về những kẻ xem thường thẩm quyền. Thật là một lời quở trách sắc bén cho những gì là một thực tế trong thời đại của chúng ta. Chúng ta, trong tư cách là hội thánh phải làm việc dựa trên giả định về các cấp thẩm quyền nào đó (xem Hê-bơ-rơ 13:7, 17, 24), và chúng ta được kêu gọi phục tùng và tuân theo chúng, ít nhất là ở mức độ mà các cấp thẩm quyền ấy trung thành với chính Chúa chúng ta.

Tuy nhiên, giữa sự lên án gay gắt này, Phi-e-rơ đề nghị (2 Phi-e-rơ 2:9) một phản biện. Ông nói rằng mặc dù Đức Chúa Trời rất quyền uy để loại bỏ những kẻ nào đã chọn sự lừa dối, Ngài cũng “biết cứu chữa những người tin kính khỏi cơn cám dỗ.” Có phải là một phần trong việc giáo dục Cơ Đốc giáo của chúng ta là không những chỉ dạy để tránh sự cám dỗ mà còn học để biết nhiều cách mà Đức Chúa Trời có thể làm được để giải thoát chúng ta khỏi sự cám dỗ cũng như giúp bảo vệ chúng ta chống lại những cám dỗ ấy, như Phi-e-rơ cảnh báo, “Dẫu vậy, trong dân chúng cũng đã có tiên tri giả, và cũng sẽ có giáo sư giả trong anh em; họ sẽ truyền những đạo dối làm hại, chối Chúa đã chuộc mình” (2 Phi-e-rơ 2:1)? Và cũng vậy, vì sự khinh miệt đối với thẩm quyền bị lên án, thì giáo dục Cơ Đốc của chúng ta có nên bao gồm việc học để hiểu sự phục tùng và tuân theo những người cai trị bạn cách phải lẽ (Hê-bơ-rơ 13:7) chẳng?

Tuy chúng ta không thể nói rằng A-đam và Ê-va coi thường thẩm quyền, nhưng rốt lại họ đã chọn không tuân theo thẩm quyền đó. Và điều làm cho sự vi phạm của họ trở nên tồi tệ là họ đã làm điều đó để nghịch lại cách trắng trợn về những gì thẩm quyền ấy, là chính Đức Chúa Trời, đã bảo họ – mà Ngài đã làm vậy chẳng qua vì lợi ích cho họ.

**Suy gẫm thêm về câu hỏi về thẩm quyền này, không chỉ trong hội thánh hay trong gia đình, mà cả trong cuộc sống nói chung. Tại sao quyền hạn, cả việc thực thi quyền lực và sự phục tùng đúng đắn đối với nó, lại quan trọng đến vậy?**

## NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

“Đôi vợ chồng đầu tiên không chỉ là những đứa trẻ dưới sự chăm sóc của cha mà còn là học sinh nhận được sự chỉ dẫn từ Đấng Tạo Hóa thông thái. Họ được các thiên sứ viếng thăm và được thông công với Đấng Tạo Dựng họ mà không có một bức màn nào che khuất họ với Ngài. Họ tràn đầy sức sống của trái cây sự sống, và sức mạnh trí tuệ của họ chỉ thua có một chút so với các thiên sứ. Những bí ẩn của vũ trụ hữu hình, ‘công việc diệu kỳ của Đấng có trí tuệ trọn vẹn’ (Gióp 37:16) đã là một nguồn hướng dẫn và niềm vui không mỏi mệt cho họ. Các định luật và cách hoạt động của thiên nhiên, mà nhân loại đã dự phần nghiên cứu trong sáu nghìn năm, đã được Đấng Tạo Dựng vô hạn mở ra trong tâm trí họ. Họ trò chuyện với cỏ cây hoa lá, thu thập từ chúng sự huyền nhiệm của sự sống chúng. Với mọi sinh vật sống, từ những loài dưới nước hùng mạnh chơi giỡn giữa các vùng nước cho đến loài côn trùng bay dưới ánh sáng mặt trời, A-đam đều quen thuộc. Người đã đặt tên cho mỗi loài của nó, và người đã quen biết bản chất và thói quen của tất cả. Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời nơi các tầng trời, vô số thế giới của vũ trụ trong sự tuần hoàn có trật tự của chúng, sự quân bình các đám mây, sự huyền bí về ánh sáng và âm thanh, về ngày và đêm, tất cả đều dạy cho bậc cha mẹ đầu tiên của nhân loại. Trên mỗi chiếc lá của rừng hoặc viên đá của từng ngọn núi, trong mỗi ngôi sao sáng chói, trên mặt đất và không khí và bầu trời, đều ghi khắc danh của Đức Chúa Trời. Trật tự và sự hài hòa của sự tạo thế đã nói lên cho họ thấy về trí tuệ và quyền năng vô hạn của Ngài. A-đam và Ê-va đã không ngừng khám phá ra một sự hấp dẫn lạ lùng lấp đầy trái tim họ một tình yêu sâu sắc hơn và gọi lên những lời bày tỏ lòng biết ơn mỗi ngày.” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 50, 51.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Nếu Đức Chúa Trời dự định lúc ban đầu rằng học đường hay việc làm là cơ hội để con người gặp gỡ Ngài và sự sáng tạo của Ngài, thì chúng ta có còn giữ ý định ấy của Chúa trong hoạt động của mình ngày nay không? Làm thế nào chúng ta có thể thân quen với Chúa hơn qua việc làm của chúng ta (việc làm ăn lương, hay trong ngành giáo dục, hay từ nguyện, hay qua các mục vụ, v. v.)?
2. Khi chúng ta xem xét sự khéo léo và quỷ quyết của Sa-tan trong Vườn Địa đàng, rất dễ làm chúng ta trở nên bức tức với sự yếu đuối của chính con người chúng ta. A-đam và Ê-va biết rằng Chúa rất gần gũi, nhưng họ đã chấp nhận sự thật nửa vơi của con rắn. Làm thế nào để chúng ta, là những kẻ không được có sự kề bên Chúa như họ, vẫn tìm thấy sức mạnh từ Ngài để giúp chúng ta vượt qua cám dỗ?
3. Thảo luận câu hỏi về thẩm quyền, và tại sao việc tuân theo thẩm quyền ấy lại rất quan trọng? Điều gì xảy ra khi các vai trò của thẩm quyền không còn rõ ràng? Làm thế nào thẩm quyền có thể bị lạm dụng, và chúng ta phải phản ứng cách nào khi điều ấy xảy ra?

## BÀI HỌC 2

## GIA ĐÌNH



**CÂU GÓC:** “*Hỡi con, hãy nghe lời khuyên dạy của cha, Chớ bỏ phép tắc của mẹ con; Vì ấy sẽ như một dây hoa trên đầu con, Giống như những vòng đeo quanh cổ của con*” (Châm ngôn 1:8, 9).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Ma-thi-ơ 1:18–24, Ê-phê-sô 4:15, 1 Giăng 3:18, Phục truyền 6.*

**L**à con người, chúng ta luôn luôn học hỏi. Thật vậy, cuộc đời là một trường học.

“Từ thời cổ xưa, những người trung tín trong vòng dân Y-sơ-ra-ên đã quan tâm rất nhiều đến việc giáo dục những người trẻ tuổi. Chúa đã chỉ dẫn rằng ngay từ khi còn thơ ấu, trẻ em nên được dạy về sự toàn thiện và vĩ đại của Ngài, đặc biệt là những điều được tiết lộ qua luật pháp của Ngài, và được thể hiện trong lịch sử Y-sơ-ra-ên. Những bài ca, lời cầu nguyện và các bài học từ Kinh Thánh phải được điều chỉnh cho phù hợp với tâm trí như tờ giấy trắng của các em. Các bậc cha và mẹ phải dạy cho con cái họ rằng luật của Đức Chúa Trời là sự thể hiện bản chất của Ngài, và khi chúng khắc ghi các nguyên tắc của luật pháp vào lòng, thì hình ảnh của Đức Chúa Trời sẽ ở trong tâm trí và linh hồn. Phần lớn việc giảng dạy là bằng lời; nhưng các người trẻ tuổi cũng phải học bằng cách đọc các tác phẩm bằng tiếng Hê-bơ-rơ; và các cuộn giấy da của Kinh Thánh Cựu Ước đã mở ra cho sự học hỏi của họ.” – Ellen G. White, *The Desire of Ages*, trang 69.

Đối với hầu hết lịch sử loài người, sự giáo dục xảy ra chính yếu là ở trong gia đình, đặc biệt là trong những năm đầu của tuổi ấu thơ. Kinh Thánh nói gì về sự giáo dục trong gia đình, và chúng ta có thể lấy nguyên tắc nào từ nó để dùng cho chính mình trong bất kể tình huống thế nào của mỗi gia đình chúng ta?

## 1. GIA ĐÌNH ĐẦU TIÊN

Chúng ta chưa được cung cấp nhiều chi tiết, hay hầu như không, trong các trang đầu của Kinh Thánh liên quan đến kiểu giáo dục gia đình đã như thế nào trong những ngày đầu tiên của lịch sử loài người, đầu chúng ta có thể chắc chắn rằng đó là một phần trong cấu trúc gia đình thời ấy.

“Hệ thống giáo dục được thành lập ở Ê-đen tập trung vào gia đình. A-đam là con trai của Đức Chúa Trời (Lu-ca 3:38), và chính từ Cha của họ, con cái của Đấng tối cao đã nhận được sự chỉ dẫn. Theo nghĩa chân thật nhất, gia đình của họ, là một trường học gia đình.” – Ellen G. White, *Education*, trang 33.

Và mặc dù chúng ta không biết đích xác những gì đã được dạy, chúng ta có thể chắc chắn rằng nó đã là những bài học giải thích những điều kỳ diệu của sự sáng tạo và, sau khi phạm tội, là kế hoạch cứu chuộc.

**Các câu sau đây dạy gì, và tại sao những điều này chắc chắn là một phần của sự giáo dục mà A-đam và Ê-va truyền đạt cho con cái họ? Sáng Thế Ký đoạn 1 và 2; Sáng thế ký 3:1-15, 2 Cô-rinh-tô 4: 6, Lu-ca 10:27, Ga-la-ti 3:11, Khải huyền 22:12.**

“Hệ thống giáo dục được thiết lập từ lúc khởi thủy của địa cầu là một khuôn mẫu cho loài người trong suốt thời gian về sau. Như một minh họa cho các nguyên tắc của nó, ngôi trường kiểu mẫu đã được thành lập ở Ê-đen, quê hương của tổ phụ chúng ta.” – Ellen G. White, *Education*, trang 20.

Nền giáo dục Cơ Đốc là một cam kết để giáo dục mọi gia đình và thành viên về giáo lý, sự thờ phượng, sự hướng dẫn, sự thông công, sự truyền giáo và sự phục vụ. Gia đình là nơi bạn làm mục vụ cho các thành viên trong gia đình về tình yêu và lời hứa của Đức Chúa Trời. Đó là nơi mà con trẻ được giới thiệu về Đức Chúa Giê-su rằng Ngài là Chúa và Cứu Chúa và là bằng hữu của chúng, và là nơi Kinh Thánh được tôn trọng vì đây là Lời của Đức Chúa Trời. Gia đình là nơi bạn cho thấy một khuôn mẫu thế nào là một mối tương quan lành mạnh với Cha trên trời của chúng ta.

Trong Sáng thế ký 4:1-4, chúng ta có cả Ca-in và A-bên mang của lễ dâng lên cho Chúa. Chúng ta có thể chắc chắn cho rằng họ đã học về ý nghĩa và tầm quan trọng của các của lễ qua sự giáo dục gia đình của họ về kế hoạch cứu rỗi. Tuy nhiên, như câu chuyện cho thấy, một nền giáo dục tốt không nhất thiết luôn luôn dẫn đến kết quả mà người ta hy vọng.

**Dầu gia đình bạn ở trong tình trạng nào chẳng nữa, có những lựa chọn nào bạn có thể làm để nó trở thành một môi trường nơi lễ thật được dạy và được sống theo?**

## 2. TUỔI THƠ CỦA CHÚA GIÊ-SU

Kinh Thánh cho chúng ta rất ít chi tiết về thời thơ ấu của Chúa Giê-su. Phần lớn những năm đó vẫn còn là một bí ẩn. Tuy nhiên, chúng ta có được một số cái nhìn sâu sắc về bản tính và phong cách của bậc cha mẹ trần gian của Ngài, bà Ma-ri và ông Giô-sép, và những gì chúng ta học biết về họ có thể giúp giải thích cho chúng ta biết ít nhiều về thời thơ ấu và nền giáo dục thời niên thiếu của Ngài.

**Các câu Kinh Thánh dưới đây dạy chúng ta điều gì về bà Ma-ri và ông Giô-sép và chúng cũng cho chúng ta có cái nhìn sâu sắc nào về cách Đức Chúa Giê-su đã được cha mẹ của Ngài giáo dục?**

**Lu-ca 1:26–38** \_\_\_\_\_

**Lu-ca 1:46–55** \_\_\_\_\_

**Ma-thi-ơ 1:18–24** \_\_\_\_\_

Qua các câu Kinh Thánh trên, chúng ta có thể thấy rằng cả Ma-ri và Giô-sép đều là những người Do Thái trung tín, họ sống và tuân giữ luật pháp và Điều Răn của Đức Chúa Trời. Và thật vậy, khi Đức Chúa Trời sai thiên sứ đến phán báo với họ về những gì sẽ xảy ra với họ, họ trung thành làm tất cả những gì phán truyền cho họ.

“Em bé Giê-su không nhận được sự giáo dục từ học đường hay là các lớp học nơi nhà hội. Mẹ Ngài là vị giáo viên trần giới đầu tiên của Ngài. Từ đôi môi của bà và từ cuộn sách của các vị tiên tri, Ngài đã học được những điều của thiên đàng. Chính những lời mà chính Ngài đã nói với Môi-se cho Y-sơ-ra-ên ngày xưa, giờ đây Ngài đã được dạy khi ngồi học bên chân mẹ. Và khi Ngài lớn khôn khỏi những năm thơ ấu để bước vào tuổi thiếu niên, Ngài không tìm kiếm trường học của các thầy thông giáo Do Thái. Ngài không cần sự giáo dục từ các nguồn ấy; vì Đức Chúa Trời là Đấng hướng dẫn của Ngài.” – Ellen G. White, *The Desire of Ages*, trang 70.

Chắc chắn rằng cha mẹ của Đức Chúa Giê-su đã là những người thầy cho Ngài trong tuổi ấu thơ, nhưng như câu chuyện ghi lại trong Lu-ca 2:41–50 cho thấy, còn nhiều điều về Con Trai của họ mà hai người không hiểu được, bởi vì Đức Chúa Giê-su đã có sự hiểu biết và khôn ngoan được ban đến cho Ngài chỉ bởi Đức Chúa Trời mà thôi.

**Đọc lại lần nữa lời bà White viết bên trên. Chúng ta hiểu gì khi bà nói rằng chính tại ngôi dưới chân mẹ, Đức Chúa Giê-su đã học những lời đã được truyền phán bởi chính Ngài? Tư tưởng và hình ảnh này cho chúng ta thấy gì về tình yêu thương diệu kỳ của Đức Chúa Trời? Và chúng ta là những con người bất toàn phạm tội trả lời thế nào với tình yêu ấy?**

### 3. TRUYỀN ĐẠT VÀ GIAO TIẾP

Theo một nghĩa rất thực, giáo dục ở bất kỳ cấp độ nào là sự truyền đạt qua giao tiếp. Người thầy là người có kiến thức, khôn ngoan, hiểu biết, có sự kiên, hay bất cứ điều gì cần thiết, để truyền đạt cho học sinh. Một người chứa đầy kiến thức phải có khả năng truyền đạt nó cho người khác; nếu không, thì tất cả những gì người ấy biết có ích gì cho ai, ít nhất là về phương diện giảng dạy?

Tuy nhiên, ở một cấp độ khác, có tài giảng dạy tốt không phải chỉ là khả năng giao tiếp hay truyền đạt. Một phần rất quan trọng cho việc giao tiếp và truyền đạt tư tưởng là xây dựng một mối tương quan. “Người thầy thực thụ có thể truyền đạt cho học trò mình một vài món quà có giá trị như món quà của sự đồng hành của chính mình. Điều ấy đúng cho những người trưởng thành mà còn cần thiết biết bao đối với trẻ con và thiếu niên. Chỉ khi chúng ta giao tiếp bằng sự cảm thông, chúng ta mới có thể hiểu chúng; và chúng ta cần phải hiểu để có thể mang lại lợi ích hiệu quả nhất.” – Ellen G. White, *Education*, trang 212.

Nói cách khác, cách giảng dạy tốt cũng cần phải làm việc ở trong lãnh vực tình cảm và cá nhân nữa. Trong trường hợp gia đình là một lớp học, thì điều này rất quan trọng. Một mối tương quan tốt phải được xây dựng và bồi đắp giữa kẻ dạy và người học.

Giao tiếp và truyền đạt là phương tiện để thiết lập một mối tương quan. Khi người tín đồ không giao tiếp với Đức Chúa Trời, chẳng hạn như bằng cách đọc Kinh Thánh hoặc cầu nguyện, mối quan hệ của họ với Đức Chúa Trời bị đình trệ. Gia đình cần sự hướng dẫn thiên thượng nếu họ muốn khôn lớn trong ân điển và sự hiểu biết về Đấng Christ.

**Đọc các câu Kinh Thánh dưới đây. Chúng ta có thể học được gì từ các câu này về cách xây dựng các mối tương quan gia đình mạnh mẽ (hoặc bất kỳ loại mối tương quan nào)? Thi thiên 37:7-9; Châm ngôn 10:31, 32; Châm ngôn 27:17; Ê-phê-sô 4:15; 1 Giăng 3:18; Tít 3:1, 2; Gia-cơ 4:11.**

---

Dành thời gian để gieo hạt giống truyền đạt và giao tiếp thích hợp sẽ không chỉ giúp mọi người trong gia đình có được mối tương quan cá nhân với Đấng Christ, còn giúp phát triển mối tương quan giữa các cá nhân trong gia đình. Nó sẽ mở ra các ngã giao tiếp và cảm thông mà bạn sẽ vui mừng là mình đã mở ra khi con bạn đến tuổi dậy thì và trưởng thành. Và ngay cả khi bạn không có con, các nguyên tắc được tìm thấy trong các câu này có thể áp dụng cho tất cả các loại mối tương quan.

**Cũng nghĩ, tại sao không chỉ là những điều mình muốn truyền đạt mà còn là cách chúng ta truyền đạt chúng nữa? Bạn đã học được gì từ những tình huống mà trong đó cách bạn nói đã phá hỏng khá nhiều tác động của những gì bạn muốn truyền đạt, ngay cả khi những gì bạn nói là đúng?**

## 4. VAI TRÒ CỦA PHỤ HUYNH

“Hỡi các người làm cha, chớ chọc cho con cái mình giận dữ, hãy dùng sự sửa phạt khuyên bảo của Chúa mà nuôi nấng chúng nó” (Ê-phê-sô 6:4).

“Một người nữ tài đức ai sẽ tìm được? Giá trị nàng trời hơn châu ngọc” (Châm ngôn 31:10).

Cha mẹ có một trách nhiệm lớn lao. Người cha là chủ gia đình, và gia đình là vườn trẻ của hội thánh, học đường và xã hội. Nếu người cha yếu đuối, vô trách nhiệm và bất tài, thì gia đình, hội thánh, học đường và xã hội sẽ phải gánh chịu hậu quả. Những người làm cha phải tìm cách thể hiện “trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ; Không có luật pháp nào cấm các sự đó” (Ga-la-ti 5:22, 23).

Các bà mẹ cũng vậy, có lẽ đó là vai trò quan trọng nhất trong toàn xã hội. Họ có ảnh hưởng lớn trong việc uốn nắn cá tính của con cái họ và thiết lập tâm trạng và khí chất của mái ấm gia đình. Các ông cha phải làm tất cả những gì mình có thể để phụ giúp và cùng làm việc với các bà mẹ trong việc giáo dục con cái.

**Các bậc làm cha làm mẹ có thể học được gì qua các câu Kinh Thánh này? Ê-phê-sô 5:22, 23, 25, 26; 1 Cô-rinh-tô 11:3; 2 Cô-rinh-tô 6:14; Rô-ma 13:13, 14; 2 Phi-e-rơ 1:5-7; Phi-líp 4:8.**

Các bậc phụ huynh Cơ Đốc có nghĩa vụ luân lý là khắc ghi cho con cái mình một mẫu mực Kinh Thánh về Đấng Christ và hội thánh qua hành vi của họ. Mỗi quan hệ hôn nhân là một hình ảnh của mối tương quan của Đấng Christ với hội thánh. Khi cha mẹ từ chối lãnh đạo, hoặc nếu họ lãnh đạo một cách độc đoán, thì họ đang vẽ một bức tranh sai lạc về Đấng Christ cho con cái của họ và cho người chung quanh. Đức Chúa Trời ra lệnh cho tất cả các bậc cha mẹ Cơ Đốc phải siêng năng dạy dỗ con cái mình (xem Phục truyền 6:7). Cha mẹ có trách nhiệm dạy con cái yêu Chúa hết lòng. Họ phải dạy cho con cái sự kính sợ Chúa, một lòng tận tâm yêu mến và phục tùng Ngài.

Trong Phục truyền 6:7, dân Y-sơ-ra-ên được ban cho những chỉ dẫn cụ thể về việc giáo dục con cái họ về những điều vĩ đại mà Chúa đã làm cho dân của Ngài. Nhưng, một câu chuyện có tuyệt vời đến đâu mà những người lớn tuổi đã phải kể cho con cái họ, với chúng ta, là những kẻ sống sau thập giá của Đấng Christ, còn có một câu chuyện hay hơn biết là bao để kể, phải không?

Do đó, trong mọi sự chăm sóc vồ vể hay huấn luyện nào mà chúng ta đang làm cho con cái mình, chúng ta phải tuân trào lẽ thật của Đức Chúa Trời cho con cái của chúng ta và chuẩn bị cho chúng cũng có một mối tương quan của riêng chúng với Đấng Christ.

Tuy nhiên, chúng ta thấy đều đã được ban cho món quà thiêng liêng là một ý chí tự do. Chung cuộc, khi con cái chúng ta trưởng thành, mỗi đứa sẽ phải tự trả lời trước Đức Chúa Trời về mọi chọn lựa của đời nó.



## 5. NGƯỜI KHÁ ĐỪNG QUÊN

Trước khi dân Y-sơ-ra-ên vào đến Đất Hứa, Môi-se truyền dạy họ một lần nữa, kể lại những điều phi thường mà Chúa đã làm cho và dẫn dắt họ, rồi ông khuyên nhủ họ năm lần bảy lượt rằng họ khá đừng quên những gì Chúa đã làm cho họ. Sách Phục truyền Luật lệ Ký, qua nhiều cách, được xem là những lời nhắn nhủ và di chúc cuối cùng của Môi-se cho dân Y-sơ-ra-ên. Và mặc dù được viết từ hàng ngàn năm trước, trong một hoàn cảnh văn hóa và cách sống hoàn toàn khác với tất cả mọi điều chúng ta phải đối diện ngày nay, các nguyên tắc trong sách này vẫn áp dụng được cho chúng ta.

**Đọc Phục Truyền Luật lệ Ký đoạn 6. Chúng ta có thể học được gì từ chương này về các nguyên tắc của giáo dục Cơ Đốc giáo? Điều gì phải là trung tâm cho tất cả những gì chúng ta dạy, không những chỉ cho con cái mình mà cho bất cứ ai không biết những gì chúng ta được biết về Đức Chúa Trời và những hành động cứu rỗi vĩ đại của Ngài? Và cả những cảnh cáo nào cũng được tìm thấy trong đoạn sách này?**

---



---

Trung tâm của mọi điều họ dạy dỗ con cái là những việc tuyệt vời mà Đức Chúa Trời đã làm giữa vòng họ. Và cũng vậy, lời răn bảo rõ ràng được đưa ra là khá đừng quên tất cả những gì Chúa đã làm cho họ.

Tất nhiên, nếu cha mẹ đóng vai trò chính đầu tiên trong việc mang các giáo lý Kinh Thánh vào cuộc sống của con cái họ, thì họ có trách nhiệm tổ chức và chuẩn bị cuộc sống của mình theo cách mà họ có đủ kiến thức và thời gian dành cho con cái.

“Người thầy đầu tiên của trẻ thơ là người mẹ. Trong thời kỳ trí óc non nớt dễ thấm nhận nhất và phát triển nhanh nhất, sự giáo dục của đứa bé phần lớn nằm trong tay của người mẹ.” – Ellen G. White, *Education*, trang 275.

Đây là thời điểm thiết yếu khi cha mẹ truyền đạt cho con cái về tình yêu và lời hứa của Đức Chúa Trời. Sắp đặt thời khóa biểu một khoảng thời gian đều đặn để dạy sự khôn ngoan và những lời hứa của chính Đức Chúa Trời, cho con cái của bạn sẽ có tác động hữu ích đến gia đình bạn cho các thế hệ mai sau.

**Đọc câu này: “Người khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người, và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi chỗi dậy” (Phục Truyền 6:7). Điều gì được bàn đến ở đây, và nó nói gì với chúng ta về sự quan yếu trong việc luôn luôn ghi nhớ thực tế về một Đức Chúa Trời có thật, không chỉ con cái chúng ta mà còn là chính chúng ta nữa?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Trên vai những người cha cũng như những người mẹ là trách nhiệm đối với sự luyện tập con mình từ những ngày ấu thơ cũng như cho việc đào tạo cho chúng về sau này, và với cả cha mẹ, đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lưỡng và chu đáo là cấp bách nhất. Trước khi chính mình nhận lấy trách nhiệm làm cha và làm mẹ, người nam cũng như người nữ phải làm quen với các quy luật phát triển thể chất. . . ; họ cũng cần phải hiểu các quy luật về sự phát triển tinh thần và rèn luyện đạo đức.” – Ellen G. White, *Education*, trang 276.

“Về sự hợp tác, điều ấy phải bắt đầu từ chính cha và mẹ, trong cuộc sống gia đình. Trong việc đào tạo con cái, họ có trách nhiệm chung, và đó là nỗ lực không ngừng của họ để cùng nhau hành động. Cha và mẹ hãy tự dâng mình cho Chúa, tìm kiếm sự giúp đỡ từ Ngài để hỗ trợ đỡ dẫn nhau . . . Các bậc phụ huynh dùng cách đào tạo này thì không phải là những người có khuynh hướng thích chê bai và chỉ trích giáo viên. Họ cảm thấy rằng lợi ích của con cái họ và công bằng đối với nhà trường đều đòi hỏi điều ấy, và đến mức có thể, họ hỗ trợ và tôn vinh kẻ chia sẻ trách nhiệm của họ.” – Ellen G. White, *Education*, trang 283.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Dâu có con hay không, tất cả chúng ta đều hiện hữu ở một nơi nào đó, và tất cả chúng ta đều có những tương tác với tha nhân. Bạn đã học được gì từ bài học trong tuần này để có thể giúp bạn tương tác, hoặc thậm chí làm chứng, cho những người khác, cho dù ở nơi bạn sống hoặc ở nơi khác?
2. Chúng ta có khuynh hướng xem giáo dục là một điều tốt. (Nói cho cùng, ai có thể chống lại giáo dục?) Tuy nhiên điều này có luôn luôn là đúng vậy không? Suy gẫm và thảo luận, có những điều có thể là ví dụ về giáo dục, mà đã bị lạm dụng và biến thành một cái gì đó xấu? Chúng ta có thể học được gì từ những thí dụ không hay để có thể giúp chúng ta giữ giáo dục luôn là một điều tốt?
3. Như đã nêu trong nghiên cứu ngày thứ Tư, chúng ta thấy đều đã được ban tặng món quà thiêng liêng của ý chí tự do. Sớm hay muộn, khi con trẻ trở thành thanh niên hay thậm chí là người thành nhân, chúng sẽ phải tự quyết định cho mình về Đức Chúa Trời mà chúng đã được dạy suốt thời trẻ thơ của chúng. Tại sao tất cả các bậc phụ huynh – hay bất cứ ai, là những người tìm cách làm chúng và dạy cho người khác về phúc âm, cần luôn ghi nhớ sự thật quan trọng này về ý chí tự do?

## BÀI HỌC 3

## LUẬT PHÁP NHƯ LÀ THẦY GIÁO



**CÂU GÓC:** “Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người” (Phục truyền 6:5).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Phục truyền 6:5; Phục truyền 31:9–27; Rô-ma 3:19–23; Khải huyền 12:17; 14:12; Mác 6:25–27; Hê-bơ-rơ 5:8.

**T**rong lời cảnh cáo cho anh chị em tín hữu tại Ga-la-ti về việc đòi hỏi cách sống khắc khe theo các luật lệ và nghi thức tôn giáo, sứ đồ Phao-lô viết:

“Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? Chẳng hề như vậy; vì, nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến” (Ga-la-ti 3:21). Tất nhiên, nếu bất kỳ luật nào có thể “mang được sự sống,” thì đó sẽ là luật của Đức Chúa Trời. Nhưng điểm Phao-lô muốn nói là, đối với chúng ta là tội nhân, ngay cả luật của Đức Chúa Trời cũng có thể mang lại sự sống. Tại sao? “Nhưng Kinh Thánh đã lột hết thầy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jê-sus Christ mà được ban cho những kẻ tin” (Ga-la-ti 3:22).

Tuy nhiên, nếu luật pháp có thể mang lại sự sống cho những người tội lỗi, thì mục đích của nó là gì, ngoài mục đích cho chúng ta thấy nhu cầu cần ân điển của chúng ta? Nếu vậy, luật pháp, chỉ có một phận sự tiêu cực là được đặt ra để chỉ ra cho chúng ta thấy tội lỗi của mình thôi hay sao?

Không; luật pháp cũng cần thiết để chỉ cho chúng ta đến cách sống, là điều chỉ được tìm thấy nơi Chúa Giê-su. Đây cũng là những gì giáo dục thực sự nên hướng đến, hướng chúng ta đến một cuộc sống đầy ân sủng, đức tin và vâng phục Đấng Christ. Đó là lý do tại sao tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu vai trò của luật pháp Đức Chúa Trời trong toàn phần câu hỏi về sự giáo dục Cơ Đốc. Khi chúng ta nghiên cứu, hãy để xem luật pháp là gì, mặc dù nó không thể cứu chúng ta, vẫn có thể dạy chúng ta về đức tin, về ân sủng và về tình yêu của Đức Chúa Trời của chúng ta đối với nhân loại sa ngã.

## 1. YÊU MẾN VÀ KÍNH SỢ ĐỨC CHÚA TRỜI

Sách Phục truyền Luật lệ Ký chứa đựng những lời cuối cùng của Môi-se cho một thế hệ mới của Y-sơ-ra-ên, là thế hệ sẽ được đi vào Đất Hứa. Nhưng trước khi họ vào, ông có những lời căn dặn và răn bảo tỏ tường cho họ.

### **Đọc Phục truyền 31:9-13. Kính sợ Chúa có nghĩa gì?**

Đức Chúa Trời có chủ định trong cách Ngài ban luật pháp Ngài cho Y-sơ-ra-ên. Ngài đưa ra mọi điều khoản để luật pháp của Ngài không bị lãng quên. Qua cách này, chúng ta thấy Đức Chúa Trời là một nhà giáo dục nhân nại và kiên trì. Ngài dạy và lặp lại và gửi các tiên tri và dùng các tội tở Ngài để truyền đạt thông điệp của Ngài. Và Ngài đã làm điều đó nhiều lần. Thật vậy, có phải là phần lớn các sách của Cựu Ước không có gì ngoài Đức Chúa Trời tìm cách dạy cho dân của Ngài lối sống?

Lưu ý trong các câu này Môi-se nhấn mạnh tầm quan trọng của các thế hệ tương lai phải học hỏi luật pháp. Môi-se mô tả việc học hỏi này như một quá trình hai bước. Đầu tiên, trẻ con sẽ nghe luật pháp, và sau đó chúng sẽ học biết kính sợ “Chúa của các người” (Phục truyền 31:13).

Đầu tiên, họ nghe, và sau đó, họ học cách kính sợ Chúa. Ấy là, sự sợ hãi sẽ không phải là kết quả tự nhiên của việc biết luật. Sự kính sợ Đức Chúa Trời là một tiến trình của sự hiểu biết về Ngài. Môi-se cho thấy rằng kiến thức và sự sợ hãi là một tiến trình, không phải là mối quan hệ nhân quả xảy ra tức thì.

Ngoài ra, việc “kính sợ Đức Chúa Trời” có ý nghĩa gì khi mọi người cũng được dặn rằng, “Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người” (Phục truyền 6:5)? Có lẽ chúng ta có thể so sánh điều ấy với cách một đứa trẻ yêu và sợ một người cha tốt, một người cha bày tỏ tình yêu và sự quan tâm của mình với con bằng cách giữ lời mình nói, không dọa dẫm hay dối gạt. Với một người cha như vậy, nếu bạn làm sai, bạn thực sự sẽ phải chịu hậu quả của việc làm sai trái đó. Phải, chúng ta có thể, và phải, mến yêu và kính sợ Chúa cùng một lúc. Hai điều ấy không trái ngược nhau. Càng tìm hiểu về Đức Chúa Trời, chúng ta càng yêu mến Ngài vì lòng nhân từ của Ngài; nhưng đồng thời, càng biết nhiều về Chúa, chúng ta cũng càng sợ Ngài, bởi vì chúng ta có thể thấy Ngài là thánh và công bình dường nào và chúng ta thì tội lỗi và bất chính dường bao, và quả chỉ bằng ân điển ban cho chúng ta là những kẻ công đức chẳng ra gì, mà chúng ta mới không bị tiêu diệt.

### **Làm thế nào để bạn hiểu ý nghĩa của việc yêu và sợ Chúa cùng một lúc?**

## 2. NHÂN CHỨNG NGHỊCH LẠI CÁC NGƯỜI

Khi Môi-se biết mình sắp chết, ông thấu hiểu những gì mình để lại sau khi qua đời. Ông biết rằng sau khi ông mất, dân Y-sơ-ra-ên sẽ bước chân vào vùng Đất Hứa Ca-na-an. Ông cũng biết rằng họ sẽ nổi loạn và chống nghịch khi họ đến đích.

**Đọc Phục truyền 31:14–27. Những sự chuẩn bị và sắp sẵn nào Môi-se đã làm trước khi ông qua đời? Những niềm ưu tư chính của ông là vì cơ gì, và ông giải quyết các nỗi ưu tư ấy như thế nào?**

---



---

Cách Môi-se nói ở đây nghe như lời của một giáo viên đang chuẩn bị cho người phụ tá thay thế mình. Ông biết rằng các học sinh của ông đã làm sai trong sự hiện diện của ông trong lớp học; ông không ảo tưởng đến độ nghĩ rằng họ sẽ không nổi loạn khi ông vắng mặt. Ông ra lệnh các người Lê-vi mang hòm giao ước ra và ông đặt cuốn Sách Luật Pháp bên cạnh hòm để nó trở thành “nhân chứng.” Môi-se không chỉ giản dị truyền lại một kế hoạch cho người thay thế. Ông đang truyền lại một nhân chứng. Môi-se nói về cuốn Sách Luật Pháp như thể nó là một sinh vật có sức mạnh để quả trách trái tim con người.

**“Hãy lấy cuốn sách luật pháp này, để bên hòm giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Nó sẽ ở đó làm chứng nghịch cùng người.” Chúng ta có hiểu được tư tưởng này thế nào trong Tân Ước? Xem Rô-ma 3:19–23. Ấy là, làm thế nào để luật pháp chỉ cho chúng ta thấy mình có nhu cầu về ân điển?**

---

Trong Phục truyền 31, Đức Chúa Trời bảo Môi-se viết ra một bài ca mà Ngài đã dạy Môi-se. Môi-se, sau đó, sẽ dạy bài hát cho người Y-sơ-ra-ên để, như đã nói trong câu 19, “hãy chép bài ca này và dạy cho dân Y-sơ-ra-ên; hãy để trong miệng họ, để bài ca này dùng làm chứng cho ta nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên.” Một bài hát, khi được hát, dễ dàng chia sẻ và lan truyền hơn. Và khi một bài hát là một nhân chứng, nó có khả năng khiến mọi người nhìn vào chính họ và xem những gì nó nói về họ.

**Ngay cả khi chúng ta tìm cách tuân theo luật của Đức Chúa Trời hết lòng hết sức mình, theo cách nào thì luật của Ngài hoạt động như một “nhân chứng” chống lại chúng ta? Nhân chứng này dạy chúng ta điều gì về sự cần thiết của phúc âm trong cuộc sống của mình?**

### 3. HẬU CHO NGƯỜI ĐƯỢC THẠNH VƯỢNG

Trong toàn bộ Kinh Thánh, chúng ta thường nghe đến kết quả của sự nhìn biết và vâng theo luật pháp Đức Chúa Trời.

**Đọc Giô-suê 1:7, 8. Lời nào Chúa phán cùng Giô-suê, và các nguyên tắc này áp dụng với chúng ta ngày nay như thế nào?**

---

Chúa bảo Giô-suê khi người đưa đoàn dân đặt chân đến xứ Ca-na-an: “Hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thầy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thịnh vượng” (Giô-suê 1:7).

Khái niệm thành công này là sản phẩm phụ đến từ sự vâng lời thì có vẻ trái ngược với cách đo lường thành công trong thế giới của chúng ta ngày nay. Nhiều người ngày nay tin rằng biểu hiệu của sự thành công là sự đổi mới, sáng tạo và tự lực. Để thành công trong một ngành cụ thể thường đòi hỏi tài năng phi thường và dám chấp nhận rủi ro.

Tuy nhiên, trong mắt Đức Chúa Trời, thành công đòi hỏi một bộ tài nguyên khác.

**Đọc Khải huyền 12:17, Khải huyền 14:12, Rô-ma 1:5, Rô-ma 16:26, Gia-cơ 2:10-12. Các câu này nói gì với chúng ta, hôm nay, về sự vâng phục luật pháp của Chúa? Đó là, ngay cả khi chúng ta không được cứu bằng cách tuân theo luật Đức Chúa Trời, thì tại sao nó vẫn quan trọng đến mức chúng ta vẫn giữ nó?**

---

Cựu Ước, Tân Ước, Giao ước cũ, Giao ước mới, chẳng thành vấn đề: là những Cơ Đốc nhân tin Kinh Thánh, chúng ta được mời gọi tuân theo luật pháp Chúa. Vi phạm luật pháp, còn gọi là tội lỗi, chỉ có thể dẫn đến đau đớn, đau khổ và cái chết vĩnh cửu. Ai mà đã chẳng tự học, hoặc tự mình nhìn thấy, kết quả của tội lỗi, kết quả của sự vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời? Như Y-sơ-ra-ên cổ đại sẽ được hưng thịnh bằng cách tuân theo luật pháp Đức Chúa Trời (mặc dù họ cũng cần ân điển), ngày nay chúng ta có khác gì họ. Do đó, là một phần của giáo dục Cơ Đốc, chúng ta cần giữ luật pháp Đức Chúa Trời như một yếu tố trung tâm của việc sống theo đức tin và tin tưởng vào ân điển của Chúa.

**Kinh nghiệm của bạn với hậu quả của tội lỗi là gì? Bạn đã học được những gì mà bạn có thể chia sẻ với người khác để, có thể, họ tránh không mắc phải những sai lầm tương tự?**

## 4. SỰ CỤC NHỌC VÀ TRANH ĐẤU CỦA NHỮNG KẺ VÂNG GIỮ LUẬT PHÁP

Giữ gìn và sống theo luật pháp Đức Chúa Trời có những phúc lợi, mà bằng chứng là qua những người trong Kinh Thánh mà Chúa đã giúp cho họ được hưng thịnh. Giô-suê là một người gìn giữ những luật lệ Chúa ban truyền và ông đã hướng dẫn dân Y-sơ-ra-ên cũng làm giống vậy. Bao nhiêu lần trong Kinh Thánh Chúa đã phán bảo với Y-sơ-ra-ên rằng nếu họ tuân giữ luật pháp, họ sẽ được thịnh vượng.

**Đọc 2 Sử Ký 31:20, 21. Cho biết các lý do chính trong các câu Kinh Thánh này để thấy vì đâu mà vua Ê-xê-chia được hưng thịnh?**

Cho dầu trong môi trường giáo dục nào, chúng ta phải nhấn mạnh đến sự quan trọng của vâng lời. Nhưng các học sinh của chúng ta không phải là ngu dốt. Họ sẽ để ý, không sớm thì chầy, về một sự thật cay đắng rằng, có những người trung tín, nhân từ, và biết vâng lời. Mà rồi điều gì xảy ra? Họ cũng gặp hoạn nạn nữa. Chúng ta giải thích hiện tượng này như thế nào?

Sự thật rằng, chúng ta không giải thích được! Chúng ta đang sống trong một thế giới của tội lỗi, của ác nghiệt, một thế giới mà sự tranh chấp thiện ác đang tới hồi khốc liệt, và không một người nào trong chúng ta tránh được.

**Các câu Kinh Thánh dưới đây dạy gì cho chúng ta về câu hỏi khó trả lời này? Mác 6:25–27; Gióp 1: 2; 2 Cô-rinh-tô 11:23–29.**

Chắc chắn, những người tốt và trung thành, những người vâng giữ luật pháp, không phải lúc nào cũng thịnh vượng (ít nhất là theo cách thế giới hiểu sự thịnh vượng). Và ở đây, cũng có thể là một câu trả lời một phần nào cho câu hỏi khó này, một câu hỏi mà khi chúng ta tìm cách dạy về tầm quan trọng của luật pháp sẽ chắc chắn được nêu ra. Chính xác là khi chúng ta nói đến thịnh vượng, chúng ta định nghĩa chữ ấy là gì? Nhà viết Thi thiên đã nói gì? “Vì một ngày trong hành lang Chúa đáng hơn một ngàn ngày khác. Thà tôi làm kẻ giữ cửa trong nhà Đức Chúa Trời tôi, Hơn là ở trong trại kẻ dữ” (Thi thiên 84:10). Chắc chắn không chút hồ nghi, theo tiêu chuẩn của thế giới, ngay cả những người trung thành với Chúa và tuân theo luật pháp của Ngài sẽ không luôn luôn được thịnh vượng, ít nhất là lúc này. Chúng ta phải chấp nhận điều ấy và nói rõ cho người học trò của mình biết sự thật ấy.

**Đọc Ê-sơ-rơ 11:13–16. Làm thế nào để những câu này giúp chúng ta hiểu tại sao những người trung tín vẫn đau khổ trong cuộc sống này?**

## 5. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU, GƯƠNG CHO CHÚNG TA HỌC THEO

Đức Chúa Giê-su Christ, Con của Đức Chúa Trời, sống trong dạng thể con người đã sống một cuộc đời duy nhất của con người trong sự vâng phục hoàn hảo đối với Chúa Cha, trong sự vâng phục hoàn hảo đối với luật pháp của Đức Chúa Trời. Ngài đã làm điều này để Ngài không chỉ là người thay thế chúng ta, mà Ngài còn là tấm gương cho chúng ta.

**Đọc các đoạn văn sau: Lu-ca 2:51, 52; Phi-líp 2:8; Hê-bơ-rơ 5:8; Giăng 8:28, 29. Làm thế nào để họ nhắc nhở chúng ta về sự vâng phục của Chúa Giê-su trong suốt cuộc đời của Ngài?**

Có lẽ Giăng là người đã nói điều ấy tỏ tường nhất khi ông viết câu này: “Ai nói mình ở trong Ngài, thì cũng phải làm theo như chính Ngài đã làm” (1 Giăng 2:6). Khi chúng ta hướng mắt mình về cuộc đời của Đấng Christ và chức vụ của Ngài trên đất, thật dễ dàng chúng ta sẽ thấy Ngài đã đẹp lòng Đức Chúa Cha như thế nào bởi sự vâng lời của Ngài. Đấng Christ đã hoàn tất lời tiên tri, và Ngài đã vâng giữ luật pháp Đức Chúa Trời trong suốt cuộc đời của mình.

Như Đức Chúa Trời phán bảo Môi-se viết xuống luật pháp của Ngài để làm chứng cho Y-sơ-ra-ên, Đấng Christ là hiện thân sống của lời chứng cho các sứ đồ và môn đồ của Ngài, cho mọi tội nhân và các thánh nhân. Bây giờ, thay vì chỉ có một bộ quy tắc để tuân theo, chúng ta cũng có thí dụ của Đức Chúa Giê-su, một con người bằng xương bằng thịt, cho chúng ta theo.

Là người thầy giáo, còn gương mẫu nào tốt hơn cho chúng ta trình bày cho học trò mình bằng gương của Đức Chúa Giê-su và cách Ngài vâng lời Đức Chúa Cha?

“Cái mà người ta gọi là đức tin trong Đấng Cơ Đốc để giải thoát con người ra khỏi vòng bó buộc vâng phục Đức Chúa Trời, không phải đức tin mà là lòng tự phụ liều lĩnh. “Áy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu.” Nhưng “nếu đức tin không sanh ra việc làm, thì tự mình nó chết” (Ê-phê-sô 2:8; Gia-cơ 2:17). Đức Chúa Giê-su tự bày tỏ trước khi Ngài xuống thế, rằng, “Hỡi Đức Chúa Trời Con, Con lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, luật pháp Chúa ở trong lòng Con” (Thi thiên 40:8). Và ngay trước khi thăng thiên Ngài lại tuyên bố, “Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài” (Giăng 15:10). Kinh Thánh có chép rằng, “Chúng ta biết mình đã biết Ngài, ấy là tại chúng ta giữ các điều răn Ngài. . . . Ai nói mình ở trong Ngài, thì cũng phải làm theo như chính Ngài đã làm” (1 Giăng 2:3-6).” – Ellen G. White, *Con Đường Giải Thoát*, trang 53.

**Bạn có thể làm gì hơn là theo gương của Đấng Christ trong mọi lãnh vực của cuộc sống và nhờ đó cũng là một thầy giáo tốt hơn cho những người khác? Mặc dù câu nói này nhằm chán, nhưng rất đúng, cho biết “tại sao hành động chúng ta làm lại có ‘tiếng nói’ lớn hơn là những lời chúng ta nói?”**



## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Tình yêu, căn bản của sự sáng tạo và cứu chuộc, là căn bản của giáo dục thực sự. Điều này được thực hiện rõ ràng trong luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban ra như là cầm nang hướng dẫn của cuộc sống. Điều răn đầu tiên và lớn lao là, ‘Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người’ (Lu-ca 10:27). Yêu mến Ngài, Đấng vô hạn, toàn tri, với tất cả năng lực, trí tuệ và tâm lòng, có nghĩa là sự phát triển cao nhất của mọi quyền lực. Điều đó có nghĩa là trong toàn bộ cơ thể, tâm trí cũng như linh hồn, hình ảnh của Đức Chúa Trời sẽ được phục hồi.

“Không khác điều răn thứ nhất là điều răn thứ nhì, ‘Hãy yêu kẻ lân cận như mình’ (Ma-thi-ơ 22:39). Luật yêu thương đòi hỏi sự tận tâm của thể xác, tâm trí và linh hồn cho việc phục vụ Đức Chúa Trời và tha nhân. Với sự phục vụ này, khi thực hiện, chúng ta trở thành một nguồn phước cho người khác, cũng như mang lại ơn phước lớn nhất cho chính chúng ta. Vô vị kỹ làm nền tảng cho tất cả sự phát triển thực sự. Khi phục vụ với tấm lòng không ích kỷ, tất cả tài năng mà chúng ta nhận được sẽ trau dồi. Càng ngày chúng ta càng dự phần vào đức tính thiên thượng. Chúng ta được trang bị cho thiên đàng, vì chúng ta nhận được thiên đàng vào lòng mình.” – Ellen G. White, *Education*, trang 16.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Như Y-sơ-ra-ên thời xưa, chúng ta phải yêu mến Chúa và sợ Chúa cùng một lúc (Ma-thi-ơ 22:37, Khải huyền 14:7). Trong lớp, nói thêm về cách chúng ta có thể làm cả hai điều này. Ngoài ra, trả lời câu hỏi: Tại sao hai mạng lệnh này không mâu thuẫn với nhau?
2. Sự khác biệt giữa đặt tiêu chuẩn và đặt ra điều lệ là gì? Theo kinh nghiệm của bạn, Cơ Đốc Phục Lâm quan tâm nhiều đến việc thiết lập các tiêu chuẩn cao trong cộng đồng giáo hữu hơn hay là trong việc đặt ra các điều lệ để hiệp nhất cộng đồng của mình? Kinh Thánh nói gì về việc đặt các tiêu chuẩn cao cho chính mình? Trong gia đình? Trong hội thánh?
3. Làm thế nào để chúng ta đạt được sự cân bằng đúng đắn trong việc thể hiện tầm quan trọng của việc vâng phục luật pháp Đức Chúa Trời, mà đồng thời cũng cho thấy tại sao sự vâng phục này không phải là nguồn cứu rỗi của chúng ta?
4. Đọc qua Thi thiên 119 và lưu ý bao nhiêu lần các khái niệm về sự vâng lời, tự do, luật pháp, quy tắc và mệnh lệnh được nêu. Tác giả của Thi thiên 119 muốn truyền đạt điều gì về những chủ đề này?

## BÀI HỌC 4

## THẾ GIỚI QUAN QUA MẮT CHÚA: KINH THÁNH



**CÂU GỐC:** “Con mắt Đức Giê-hô-va ở khắp mọi nơi, Xem xét kẻ gian ác và người lương thiện” (Châm ngôn 15:3).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Châm ngôn 15:3; Gióp 12:7–10; Ê-phê-sô 6:12; Khải huyền 20:5, 6; Giảng 1:1–14; Mác 12:29–31.

**T**hi sĩ người Ba lan Czelaw Milosz đã viết một bài thơ, bắt đầu với bài viết của mình về những con thú tưởng tượng: những con thỏ biết nói, những con sóc biết nói và các con thú tương tự. Ông viết, “Chúng có nhiều điểm tương đồng với các con thú thật, giống như những quan niệm của chúng ta về thế giới thực.” Rồi, để kết thúc bài thơ, ông đã viết: “Hãy nghĩ về điều này, và hãi hùng.”

“Hãi hùng” có thể là một chữ quá nặng, nhưng sự thật là, rất nhiều điều con người nghĩ về thế giới có thể sai hoàn toàn. Thí dụ, trong gần 2,000 năm, nhiều người trên thế giới, người thông minh nhất và có học vấn cao nhất đã nghĩ rằng trái đất nằm bất động ở trung tâm vũ trụ. Ngày nay, nhiều người thông minh nhất và có học vấn cao nhất nghĩ rằng con người tiến hóa từ những gì chỉ là một dạng sinh vật rất đơn giản lúc ban đầu.

Là con người, chúng ta không bao giờ nhìn thế giới từ một vị trí trung lập. Chúng ta nhìn thế giới, luôn luôn và duy nhất, qua các màn kính đã lọc theo cách chúng ta diễn giải và hiểu thế giới chung quanh. Cái màn lọc ấy được gọi là thế giới quan, vì vậy, rất quan trọng để chúng ta phải dạy cho những người trẻ tuổi của chúng ta, và thậm chí các thuộc viên lớn tuổi của hội thánh nữa, về thế giới quan theo Kinh Thánh.

## 1. CẶP MẮT CỦA CHÚA

Một giáo sư đại học Oxford đã đưa ra giả thuyết rằng chúng ta, thế giới và mọi thứ xung quanh chúng ta không có gì là thật. Thay vào đó, chúng ta là những sáng tạo kỹ thuật số của một giống người ngoài hành tinh với máy điện toán cực mạnh.

Có thể đó là một lý thuyết thú vị, nhưng nó đưa đến một câu hỏi quan trọng: bản chất của thực tế và hiện hữu là gì?

Có thể có hai câu trả lời rất bao quát, ngay cả khi chỉ có một câu trả lời hợp lý. Thứ nhất là vũ trụ hiện hữu – và tất cả những gì có trong đó, bao gồm cả chúng ta. Không có gì tạo ra nó, không có gì hình thành nó. Nó chỉ có, nó chỉ là. Nếu vậy thì đó quả là một sự thật phũ phàng. Không có chúa, không có thần, không có gì là thiên thượng. Thực tế là hoàn toàn vật chất, hoàn toàn tự nhiên. Như ai đó đã nói 2,500 năm trước (đây không phải là một ý tưởng mới), “chỉ có các nguyên tử và khoảng trống.”

Quan điểm kia là có một đấng thiêng liêng (hay nhiều đấng thiêng liêng) đã tạo ra vũ trụ. Điều ấy, thực sự, có vẻ hợp lý hơn, chí lý hơn, hợp lẽ hơn so với ý tưởng rằng vũ trụ chỉ là, và không có lời giải thích cho nó. Quan điểm này bao gồm thế giới tự nhiên, thế giới của “các nguyên tử và khoảng trống”, nhưng không giới hạn ở đó. Nó đưa đến một thực tế rộng lớn và bao quát hơn, sâu sắc hơn và nhiều mặt hơn so với quan điểm duy vật vô thần mà chúng ta thường được nghe nói đến ngày nay.

**Các câu sau đây nói gì về các tư tưởng được bàn đến trong bài học hôm nay? Thi thiên 53:1, Châm ngôn 15:3, Giăng 3:16, Ê-sai 45:21, Luca 1:26–35.**

Trung tâm điểm của bất kỳ nền giáo dục Cơ Đốc nào cũng phải là thực tế về sự hiện hữu của Đức Chúa Trời. Không chỉ là về sự hiện hữu của Ngài không thôi, mà còn là một Đức Chúa Trời có sự lưu tâm đến chính cá nhân con người chúng ta, yêu thương chúng ta và là Đấng chúng ta có thể thông công với. Ngài là một Đức Chúa Trời của những phép lạ, tuy dùng những luật tự nhiên, Ngài không hề bị ràng buộc bởi những luật đó, và là Đấng có thể vượt qua những luật ấy khi Ngài muốn (chẳng hạn như trong sự sinh ra đời bởi người nữ đồng trinh của Chúa Giê-su). Việc giảng dạy quan điểm này đặc biệt thích hợp trong thời đại của chúng ta bởi vì ngày nay trong thế giới trí thức hầu như tuyên bố (một cách sai lầm) rằng khoa học ủng hộ thế giới quan theo thuyết vô thần và thuyết tự nhiên.

**Hãy suy nghĩ về thế giới quan vô thần hạn hẹp và hạn chế, trái ngược thế nào với thế giới quan theo Kinh Thánh, mà (như đã nói ở trên) bao gồm thế giới tự nhiên nhưng không bị giới hạn bởi nó. Tại sao, cuối cùng, thế giới quan theo Kinh Thánh, thế giới quan theo thuyết hữu thần, là hợp lý và có ý nghĩa hơn nhiều so với thế giới quan theo thuyết vô thần?**

## 2. CÂU HỎI CỦA LEIHNIZ

Nhiều năm trước, có một tư tưởng gia và là tác giả tên là Gottfried Wilhelm Leibniz đặt một câu hỏi mà có thể là một câu hỏi căn bản nhất: “Tại sao lại có hữu thể thay vì không có gì cả?”

**Các câu Kinh Thánh sau đây có thể trả lời câu hỏi của Leibniz như thế nào? Sáng thế Ký 1:1; Giảng 1:1-4; Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11; Khải huyền 14:6, 7; Gióp 12:7-10.**

Thật lý thú vì trong Kinh Thánh, sự hiện hữu của Đức Chúa Trời là sự dĩ nhiên không phải hồ nghi chi cả. Sáng thế Ký 1:1 không bắt đầu bằng các lập luận để giải thích sự hiện hữu của Đức Chúa Trời. Nó xem sự hiện hữu của Ngài là đương nhiên (xem thêm Xuất Ê-díp-tô 3:13, 14), và từ điểm bắt đầu đó, Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa, tất cả sự thật được tiết lộ trong các trang mở ra của Kinh Thánh.

Học thuyết sáng tạo cũng là nền tảng cho bất kỳ nền giáo dục Cơ Đốc nào. Tất cả mọi điều chúng ta, là Cơ Đốc nhân, tin, đều dựa trên học thuyết về sự Tạo Thế trong sáu ngày. Kinh Thánh đã không bắt đầu bằng một tuyên bố về sự chuộc tội, hoặc về luật pháp, hoặc về thập tự giá, hoặc về sự phục sinh, hoặc về sự Tái Lâm.

Không, Kinh Thánh bắt đầu bằng một tuyên ngôn rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa, bởi vì tất cả các giáo lý trong ấy sẽ vô nghĩa nếu không có điều thực tế rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa của chúng ta.

Do đó, một lần nữa, thế giới quan của Kinh Thánh phải nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo lý về sự tạo thế. Sự nhấn mạnh này cũng trở nên rất quan trọng, bởi vì sự giảng dạy về thuyết sáng tạo đã phải đối diện với một cuộc tấn công toàn diện dưới danh nghĩa khoa học. Thuyết tiến hóa – hằng tỷ năm của sự sống dần phát triển bởi sự phù hợp và bắt đầu, tất cả đều tình cờ – đã làm đủ cách để hủy hoại niềm tin vào Kinh Thánh cho hàng triệu người. Thật khó để tưởng tượng có một giáo lý nào đối nghịch với Kinh Thánh và đức tin Cơ Đốc giáo hơn là thuyết tiến hóa. Đó là lý do tại sao ý tưởng cho rằng sự tiến hóa bằng cách nào đó, có thể đã xảy ra và hòa hiệp với học thuyết sáng tạo của Kinh Thánh, thật ra còn tệ hại hơn cả thuyết tiến hóa vô thần. Vì điều ấy không thể nào xảy ra, và nó chỉ là những lời nhạo báng Kinh Thánh và niềm tin Cơ Đốc giáo thì đúng hơn.

**Đức Chúa Trời yêu cầu chúng ta dành một phần bảy cuộc đời của mình, mỗi tuần, để ghi nhớ sự sáng tạo trong sáu ngày, là điều mà Ngài không đòi hỏi nơi những sự dạy dỗ khác. Điều ấy cho chúng ta biết gì về nền tảng và sự quan trọng của học thuyết này đối với thế giới quan Cơ Đốc giáo?**

### 3. THẾ GIỚI QUAN CỦA KINH THÁNH

Như đã nói trong phần tiểu dẫn, không ai trong chúng ta nhìn thế giới với một cách nhìn trung lập được. Chẳng hạn, một người vô thần nhìn vào cầu vồng trên bầu trời và không thấy gì ngoài một hiện tượng thiên nhiên. Nó không có ý nghĩa gì khác ngoài ý nghĩa nào mà con người quyết định cho nó. Ngược lại, một người nào đó nhìn nó từ một thế giới quan của Kinh Thánh sẽ thấy không chỉ là một hiện tượng thiên nhiên, nước và ánh sáng phản chiếu nhau, mà còn thấy đó là khẳng định về lời hứa của Đức Chúa Trời, rằng Ngài không hủy diệt thế giới một lần nữa bằng nước (Sáng thế Ký 9:13-16). “Vi đại thay lòng nhân từ và trắc ẩn của Đức Chúa Trời đối với những kẻ thọ tạo vấp ngã của Ngài qua việc đặt chiếc cầu vồng đẹp đẽ trên mây như một dấu hiệu của giao ước của Ngài với loài người . . . Mục đích của Chúa là nếu con cháu của các thế hệ sau hỏi về ý nghĩa của chiếc vòm mỹ miều bao phủ cả vòm trời, thì cha mẹ của chúng nên lặp lại câu chuyện về Đại Hồng Thủy và nói với chúng rằng Đấng Tối Cao đã bẻ cong cây cung và đặt nó vào những đám mây như một lời cam đoan rằng nước sẽ không bao giờ tràn lên toàn mặt địa cầu nữa.” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 106.

Đối với người Cơ Đốc Phục Lâm, Kinh Thánh vẫn là văn bản làm nền tảng của đức tin chúng ta. Nó dạy thế giới quan, là chiếc kính lọc để giúp chúng ta nhìn và hiểu thế giới, là một nơi rất khó khăn và phức tạp. Kinh Thánh tạo ra khuôn mẫu để giúp chúng ta hiểu rõ hơn về thực tế mà chúng ta đang ở trong đó, mà chúng ta là một phần của nó, và chúng ta thường bị hoang mang và bối rối bởi nó.

**Những sự thật nào được tìm thấy trong các câu sau đây có thể giúp chúng ta hiểu rõ hơn về thực tế mà chúng ta đang hiện hữu đây? Ê-phê-sô 6:12; Mác 13:7; Rô-ma 5:8; Rô-ma 8:28; Truyền đạo 9:5; Khải huyền 20:5, 6.**

Là tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta phải tuân thủ chặt chẽ các sự dạy dỗ của Kinh Thánh, vì đây là những sự thật mà Đức Chúa Trời đã tiết lộ cho loài người, đáng giải thích cho chúng ta nhiều điều về thế giới mà nếu không có cuốn cẩm nang này, chúng ta sẽ không biết hoặc không hiểu được. Vì lẽ ấy, mọi nền giáo dục Cơ Đốc phải bắt rễ và dựa trên Lời Chúa, và bất cứ những sự dạy dỗ nào trái với nó đều phải bị loại bỏ.

**Có những lời dạy nào của Kinh Thánh mâu thuẫn với những niềm tin khác mà mọi người thường có là gì? Sự khác biệt này dạy chúng ta gì về tầm quan trọng của việc chúng ta phải trung thành với Lời Chúa?**

## 4. THỜ PHƯỢNG ĐẮNG CỨU CHUỘC

Giáo lý về Sự Sáng Tạo trong niềm tin của chúng ta rất quan trọng, nó không chỉ đứng riêng một mình. Nó đi cùng với một giáo lý khác, và đặc biệt trong Tân Ước, ấy là, giáo lý về Sự Cứu Chuộc. Và điều ấy bởi vì, thật lòng mà nói, trong một thế giới đầy tội lỗi và sự chết, chỉ riêng việc sáng tạo thì không đủ. Chúng ta sống, chúng ta tranh đấu, chúng ta đau khổ (và tất cả mọi người đều giống vậy), và rồi sau đó là gì? Chúng ta chết, cuối cùng cũng chẳng khác chi mọi động vật khác?

Vậy thì đời sống có hay ho nghĩa lý gì?

Do đó, không kém phần quan trọng như thế giới quan của chúng ta, là học thuyết về sự cứu chuộc. Vì giáo lý ấy có nghĩa là chúng ta có Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc và Ngài đã bị đóng đinh và đã phục sinh là trung tâm của tất cả những gì chúng ta tin.

**Đọc Giảng 1:1–14. Các câu này cho chúng ta biết Đức Chúa Giê-su là ai và Ngài đã làm gì cho chúng ta?**

Cũng hãy nhìn lại sứ mạng của thiên sứ thứ nhất: “Điều ấy đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ khác bay giữa trời, có Tin lành đời đời, đặng rao truyền cho dân cư trên đất, cho mọi nước, mọi chi phái, mọi tiếng, và mọi dân tộc. Người cất tiếng lớn nói rằng: ‘Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời đất, biển và các suối nước’” (Khải huyền 14: 6, 7). Hãy lưu ý rằng “tin lành đời đời (hay phúc âm vĩnh cửu)”, được liên kết trực tiếp với Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa. Và khi chúng ta nhận ra rằng Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên chúng ta cũng chính là Đức Chúa Trời, bằng xương bằng thịt đã đến thế gian, để chính Ngài gánh chịu hình phạt cho tội lỗi của chúng ta, thì không có gì lạ khi chúng ta được mời gọi thờ phượng Ngài. Khi nhận ra Đức Chúa Trời của chúng ta thực sự như thế nào, thì thái độ và phản ứng nào chúng ta phải có đối với Ngài?

Vì lý do này, Đấng Christ và chính Ngài bị đóng đinh phải luôn là trung tâm và trước nhất của tất cả những gì chúng ta dạy – sự giảng dạy mà trên thực tế, phải kể cả Sự Tái Lâm nữa. Bởi vì, nếu không có Sự Tái Lâm của Ngài thì sự đến lần đầu tiên của Đức Chúa Giê-su Christ không thực sự làm gì nhiều cho chúng ta cả, phải không? Chúng ta có thể nói rằng, sự giảng trần của Đấng Christ lần đầu tiên và lần thứ nhì là hai phần của một kế hoạch cứu rỗi.

**Tìm hiểu thêm về ý tưởng, được bày tỏ trong Giảng 1, rằng “Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài” (Giảng 1:3) chính là Đấng đã chết trên thập tự giá cho chúng ta. Vì sao sự thờ phượng là phản ứng tự nhiên của một tấm lòng đầy sự bàng hoàng?**

## 5. LUẬT PHÁP CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Nhiều năm trước, tại Pháp, toàn quốc tranh luận về câu hỏi về hình phạt tử hình: có nên bãi bỏ? Những người ủng hộ cho việc bãi bỏ nó đã liên lạc với một nhà văn và nhà triết học nổi tiếng người Pháp, Michel Foucault và yêu cầu ông thay mặt họ viết một bài xã luận. Nhưng những lời ông viết, không chỉ là biện hộ cho việc xóa bỏ án tử hình, mà còn là xóa bỏ toàn bộ hệ thống nhà tù và thả cho các tù nhân được tự do.

Tại sao? Bởi vì đối với Michel Foucault, tất cả các hệ thống đạo đức chỉ là do con người tạo ra, là những ý tưởng của loài người, và chúng được đề ra bởi những kẻ có quyền lực để kiểm soát quần chúng. Do đó, các quy tắc đạo đức này không có tính hợp pháp thực sự.

Dấu lối suy nghĩ của ông có quá đáng chăng nữa, những gì chúng ta thấy ở đây là hậu quả phải đến của một vấn đề từ ngàn xưa của nhân loại. Chính Môi-se cũng đã phải đối phó với nó trong thời Y-sơ-ra-ên cổ đại từ hàng ngàn năm trước. “Chớ làm như chúng ta làm ngày nay đây, là mỗi người làm tùy ý mình tưởng là phải” (Phục truyền 12:8; xem thêm Các Quan xét 17:6, Châm ngôn 12:15).

Tuy nhiên, nếu chúng ta không nên làm những gì chỉ vì theo ý chúng ta thấy mình đúng – nhưng nếu bản thân chúng ta không chính đáng, thánh thiện và đủ khách quan để biết điều gì là đúng về mặt đạo đức – thì làm sao chúng ta biết phải làm gì? Câu trả lời, là dĩ nhiên khi Đấng tạo dựng nên chúng ta, Ngài cũng ban cho chúng ta một quy tắc đạo đức để sống theo. Theo mắt nhìn (ý tưởng) của chúng ta, có thể chúng ta không nhìn thấy tỏ tường việc đúng, nhưng với Chúa thì Ngài luôn là chính trực.

**Các câu dưới đây dạy chúng ta gì về hành động đạo đức? Phục truyền 6:5, Mác 12:29–31, Khải huyền 14:12.**

Nếu chúng ta đặt sự cứu chuộc là trung tâm trong thế giới quan Cơ Đốc giáo của chúng ta, thì (như mình đã học tuần trước), luật pháp của Chúa, Mười Điều Răn, cũng phải là trung tâm. Rốt lại, vì phạm tội chúng ta mới cần được cứu chuộc, và phạm tội tức là vi phạm luật pháp (Rô-ma 3:20)? Phân rã luật pháp của Đức Chúa Trời ra khỏi phúc âm, thì phúc âm thực sự không còn ý nghĩa gì. Đó là lý do chúng ta biết rằng luật pháp vẫn còn ràng buộc đối với chúng ta, mặc dù luật pháp không thể cứu chúng ta (Và đó là lý do tại sao chúng ta cần phúc âm).

Vì lẽ ấy, tất cả nền giáo dục Cơ Đốc phải nhấn mạnh điểm mà bà Ellen G. White đã gọi là “sự trường tồn của luật pháp” (*Thiện Ác Đấu Tranh*, trang 63), mà trong đó có điều răn về Ngày Sa-bát. Nếu giáo dục là để giúp khôi phục lại, càng nhiều càng tốt, hình ảnh của Đức Chúa Trời trong chúng ta trong cuộc sống này, thì ngay cả ở mức độ căn bản nhất, luật pháp của Ngài phải được giữ theo, như cách Đấng Christ đã làm, như đây là quy tắc đạo đức cho chúng ta thấy thực sự là gì đúng trong mắt của Chúa.

## NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

“Mục đích thật của sự giáo dục là khôi phục lại hình ảnh của Đức Chúa Trời trong tâm hồn.” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 595. Suy gẫm về ý tưởng này chúng ta có thể thấy tại sao một thế giới quan Cơ Đốc giáo vững chắc là cần yếu cho nền giáo dục Cơ Đốc Phục Lâm. Rốt lại, như chúng ta đã để ý ở trên, có được sự giáo dục và tự chính nó không nhất thiết luôn là tốt. Người ta có thể được giáo dục, thậm chí có trình độ học vấn cao, về các ý tưởng và thái độ trái ngược với các nguyên tắc được tìm thấy trong Kinh Thánh. Đó là lý do tại sao, là người Cơ Đốc Phục Lâm, hệ thống giáo dục của chúng ta phải dựa trên thế giới quan Cơ Đốc giáo. Điều ấy có nghĩa là, tất cả các lãnh vực giáo dục, khoa học, lịch sử, đạo đức, văn hóa, v.v. sẽ được dạy từ quan điểm đó, tương phản với lãnh vực nào mâu thuẫn hoặc thậm chí bỏ qua quan điểm Cơ Đốc ấy. Ngoài ra, tuy đã nói rồi, nhưng cần nhắc lại: Không có gì để gọi là quan điểm trung lập hay nửa vời; mỗi người đều nhìn tất cả sự sống và tất cả thực tại qua làn kính của một thế giới quan của người ấy. Cái thế giới quan ấy, có thể hay không, đã được suy nghĩ một cách mạch lạc và có hệ thống. Do đó, việc phải có một thế giới quan theo Kinh Thánh là điều cần yếu trong việc tạo dựng nền tảng cho mọi nền giáo dục Cơ Đốc Phục Lâm.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lịch sử, có các ví dụ nào bạn có thể nghĩ ra mà trong đó toàn bộ hệ thống giáo dục đã (hay vẫn còn đang) mang lại tổn thất và hủy hoại? Các nơi ấy là đâu, và người ta dạy học sinh những điều gì, và chúng ta có thể học được gì từ những nơi ấy? Làm thế nào chúng ta có thể bảo vệ các hệ thống giáo dục của chính chúng ta khỏi những ảnh hưởng có tính chất phá hoại này?
2. Bài học của tuần này đã xem xét một số điểm chính của thế giới quan Cơ Đốc giáo: sự hiện hữu của Đức Chúa Trời, sự sáng tạo, Kinh Thánh, chương trình cứu chuộc và luật pháp của Đức Chúa Trời. Còn những yếu tố quan trọng nào khác cần được thêm vào trong bất kỳ công thức đầy đủ nào của thế giới quan Cơ Đốc giáo?



## BÀI HỌC 5

## ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ VỊ THẦY CAO CẢ



**CÂU GÓC:** “*Vì Đức Chúa Trời, — là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! — đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ*” (2 Cô-rinh-tô 4:6).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Hê-bơ-rơ 1:1-4; 2 Cô-rinh-tô 4:1-6; Giăng 1:14, 18; 14:1-14; Phi-líp 2:1-11; 2 Cô-rinh-tô 5:16-21.*

**B**illy Graham kể câu chuyện khi ông đi cùng với một vị tướng viếng thăm những người lính tại một bệnh viện dã chiến. Một người lính trẻ tuổi đã bị thương toàn cơ thể đến nỗi anh ta chỉ có thể nằm úp mặt trên một băng ca thép bằng những miếng sợi vải bố. Một bác sĩ thì thăm với mục sư Graham, “Tôi e anh ấy sẽ chẳng bao giờ đi đứng trở lại được nữa.” Người lính trẻ nói với vị tướng, “Thưa ngài, . . . Tôi đã chiến đấu dưới quyền ông, nhưng vì tôi chưa bao giờ nhìn thấy ông. Có thể nào cho tôi được nhìn thấy gương mặt của ông không?” Vị tướng nằm xuống, trượt dưới cái khung bằng vải bạt và nói chuyện với người lính. Ông Graham nhìn cảnh ấy, và ông thấy một giọt nước mắt của người lính trẻ rơi xuống trên má người tướng lãnh.

Vào thời Chúa Giê-su ra đời, nhân loại cũng oằn oại đau đớn và cần một cái nhìn nhơn từ để chữa lành của Đức Chúa Trời. Như thế loài người đã nài nỉ, “Đức Chúa Trời ơi, chúng con có thể nhìn thấy được gương mặt và ánh nhìn của Ngài không?” Khi sai Con Ngài đến hành tinh này, Đức Chúa Cha đã gửi một Vị Thầy Cao Quý xuống trần thế với một nhiệm vụ: thể hiện cho loài người thấy gương mặt của Ngài. Kể từ đó, chúng ta đã có một đặc ân kỳ diệu là được có “sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ” (2 Cô-rinh-tô 4:6).

Khi chúng ta nhìn xem vị Thầy Cao Quý đến với trần gian, chúng ta có thể học được gì từ nơi Ngài?

## 1. TIẾT LỘ VỀ ĐỨC CHÚA CHA

**Các điểm quan trọng nhất mà tác giả sách Hê-bơ-rơ nói trong phần mở đầu của sách là gì? (Hê-bơ-rơ 1:1-4).**

Các tác giả Tân Ước luôn nhấn mạnh một ý tưởng quan trọng: Đức Chúa Giê-su đến thế gian để cho loài người thấy Cha là ai. Trong quá khứ, sự mặc khải của Đức Chúa Trời đến một cách rời rạc qua các tiên tri; Nhưng, qua Đức Chúa Giê-su, sự mặc khải cuối cùng và đầy đủ của Đức Chúa Trời đã đến.

Ngoài ra, qua con người của Ngài, Chúa Giê-su “là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bốn thể Ngài” (Hê-bơ-rơ 1:3). Là con người tội lỗi, chúng ta không thể nào hoàn toàn đứng vững trước sự vinh hiển của Đức Chúa Cha. Là Con nhập thể, Chúa Giê-su phản ánh sự vinh hiển đó. Qua dạng thể con người của Đấng Christ, sự vinh hiển của Đức Chúa Trời được lắng đọng hầu chúng ta có thể nhìn thấy được và hiểu rõ bản chất của Ngài.

Đức Chúa Giê-su cũng là “hình bóng của bốn thể Ngài” (Hê-bơ-rơ 1:3). Chữ được dùng ở đây đến từ tiếng Hy Lạp *charactēr*, đôi khi được dùng để chỉ về một dấu ấn, là một con dấu tạo ra bằng sáp hay là dấu đóng trên một đồng tiền. Vì vậy, Chúa Giê-su là người mang dấu ấn chính xác của Đức Chúa Trời như Hê-bơ-rơ 1:3 đã nói.

Nếu chúng ta muốn biết Cha, chúng ta phải lắng nghe cẩn thận những gì vị Thầy Cao Quý của chúng ta nói về Ngài (Đức Chúa Cha). Và chúng ta cũng phải quan sát vị Thầy Cao Quý nữa vì nơi Đức Chúa Con, chúng ta nhìn thấy Đức Chúa Cha.

**So sánh Hê-bơ-rơ 1:1-4 với 2 Cô-rinh-tô 4:1-6. Trong 2 Cô-rinh-tô 4:1-6, Chúa Giê-su là ai, và chúng ta học được gì từ Ngài?**

Khi giáo dục người khác về Đức Chúa Trời, Phao-lô và những người đồng công cố gắng phản ánh chức vụ dạy dỗ của chính Đức Chúa Giê-su về Đức Chúa Cha. Như chính Ngài “là ảnh tượng của Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 4:4), Đức Chúa Giê-su đã mang đến cho chúng ta sự hiểu biết về Đức Chúa Cha. Tương tự như vậy, Phao-lô tránh sự sai lạc và xuyên tạc Lời Chúa mà thay vào đó, ông luôn trình bày sự thật cách rõ ràng để hiểu (2 Cô-rinh-tô 4:2).

Như trong sự tạo thể, Đức Chúa Trời đã dùng ánh sáng để xua tan bóng tối, Ngài đã ban cho chúng ta Con của Ngài, Đức Chúa Giê-su, để xua tan những quan điểm sai lầm về Ngài và để cho chúng ta thấy sự thật về Đức Chúa Trời. Chính từ gương mặt của Đức Chúa Giê-su, chúng ta có được kiến thức rõ ràng nhất về Đức Chúa Trời (2 Cô-rinh-tô 4:6).

**Đức Chúa Giê-su đã phản ánh trung thực Đức Chúa Cha, một điều mà chúng ta cũng được kêu gọi để làm vì chúng ta được mời đến và “trở nên kẻ bắt chước Đức Chúa Trời như con cái rất yêu dấu của Ngài” (Ê-phê-sô 5:1). Điều ấy có nghĩa là gì, và chúng ta có thể học được gì từ Chúa Giê-su về cách trở nên “kẻ bắt chước” Chúa?**

## 2. TIẾT LỘ VỀ ĐỨC CHÚA CHA (TIẾP THEO)

Trong phần mở đầu đầy xúc động của phúc âm Giăng (Giăng 1:1-18), người sứ đồ đã thảo luận về Đức Chúa Giê-su chính là “Lời” muôn đời. Những lời ông tuyên bố về Đức Chúa Giê-su không e dè hoặc ngại ngùng; nhưng là những lời mạnh dạn và trong một phạm vi được áp dụng cho tất cả mọi sự. Đức Chúa Giê-su đã hiện hữu từ trước khi thế giới trở thành hiện hữu. Thật ra, Đức Chúa Giê-su là tác nhân của sự sáng tạo. “Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài” (Giăng 1:2, 3). “Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người” (Giăng 1:4), và, như Lời đã “đến thế gian soi sáng mọi người” (Giăng 1:9).

**Theo Giăng, việc Đấng Christ trở thành một con người đã mang lại kết quả nào? Như Lời, Ngài đã mang ánh sáng nào? Ngài đã hội đủ những điều kiện để làm được điều ấy? Giăng 1:14, 18.**

“Ánh sáng đã xuất hiện khi bóng tối của thế gian sâu dầy nhất . . .

“Chỉ có một niềm hy vọng cho loài người . . . rằng sự hiểu biết về Đức Chúa Trời có thể được phục hồi cho thế gian.

“Đấng Christ đã đến để khôi phục sự hiểu biết này trong lòng con người. Ngài đến để đẩy qua một bên sự giáo huấn sai lầm mà theo đó những người tuyên bố rằng mình biết Đức Chúa Trời mà họ đã nói sai về Ngài. Đấng Christ đến để thể hiện bản chất của luật pháp của Ngài, để tỏ bày về toàn mỹ của sự thánh thiện qua cá tính của chính Ngài.” – Ellen G. White, *Education*, trang 74, 76.

Tất cả mọi điều Đức Chúa Giê-su đã làm khi Ngài còn ở nơi trần thế là chỉ vì một mục đích duy nhất: “sự mặc khải về Đức Chúa Trời để mang nhân loại đến gần với Ngài.” – *Education*, trang 82.

**Chính Đức Chúa Giê-su phán, “Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha” (Giăng 14:9). Chúa đã phán lời này lúc nào và trong bối cảnh nào? Tại sao Ngài lại nói lời này? Giăng 14:1-14.**

Rất dễ cho chúng ta chỉ trích câu nói ngớ ngẩn của Phi-líp (Giăng 14:8) “Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng con thì đủ rồi.” Sau bao năm đi theo và gần gũi với Đức Chúa Giê-su, ông vẫn không hiểu điểm cốt yếu của sự giáng sinh làm người của Đức Chúa Giê-su là để thể hiện bản tính của Đức Chúa Cha. Có lẽ các giáo viên ngày nay cũng tự an ủi phần nào là chính học trò của Vị Thầy Cao Cả cũng đã học và vẫn còn thiếu sót trong sự hiểu biết! Tuy nhiên, lời tuyên bố của Phi-líp có thể được ghi lại, không phải để cho chúng ta lý do để chỉ trích người bèn là cho chúng ta cơ hội để kiểm tra chính mình. Chúng ta đã cùng đi với Chúa Giê-su được bao lâu rồi? Và chúng ta có hiểu Đức Chúa Giê-su khá hơn Phi-líp chăng? “Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha.”

### 3. ĐỌC ĐƯỢC TƯ TƯỞNG VỊ THẦY CAO CẢ

Điều ưu tư nào Phao-lô có về cộng đồng Cơ Đốc nhân tại Phi-líp đã khiến ông viết bức thư cho họ? Phi-líp 2:1-4; Phi-líp 4:2, 3.

---

Phi-líp 2:1-11 là một trong những đoạn văn sâu sắc nhất trong toàn bộ Kinh Thánh. Nó thảo luận về sự hằng hữu của Đấng Christ, thiên tính của Ngài, sự nhập thể của Ngài, nhân tính của Ngài, sự chấp nhận cái chết của Ngài trên thập tự giá. Nó mô tả con đường dài, khó khăn, đi đến sự chết của mình mà Chúa Giê-su đã đi từ thiên đàng đến Núi Sọ (Phi-líp 2:5-8). Và nó mô tả cách Đức Chúa Cha làm vinh hiển Chúa Giê-su và nâng Ngài lên một vị trí được thờ phượng bởi toàn vũ trụ (Phi-líp 2:9-11). Rất nhiều chân lý lạ lùng được gói gọn trong những câu Kinh Thánh ấy.

**Phao-lô giới thiệu Phi-líp 2:5-11 như thế nào? Trong số các sự kiện của cuộc đời Chúa Giê-su mà Phao-lô tán dương, điều nào, theo bạn, ông hy vọng những kẻ tin Đấng Christ muốn đời sống họ phản ánh? Phi-líp 2:6-11.**

---

Phao-lô hy vọng rằng các tín hữu tại Phi-líp, là những kẻ có tính tranh luận, sẽ học hỏi từ Chúa Giê-su và sự nhập thể của Ngài. Nếu Chúa Giê-su có thể chấp nhận hình dạng con người, “chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người” (Phi-líp 2:7), và phải chịu cả cái chết xấu xa trên thập tự giá, thì các tín đồ ở Phi-líp phải nên đối đãi nhau như thế nào?

Chúng ta cần nhớ rằng có nhiều điều mình phải học hỏi từ Vị Thầy Cao cả, Đức Chúa Giê-su. Chúng ta học hỏi từ những sứ điệp mà Ngài giảng dạy khi Ngài còn trong chức vụ nơi trần gian. Chúng ta học hỏi từ những phép lạ mà Ngài thực hiện và cách mà Ngài đối với người khác. Chúng ta có thể tìm cách làm gương trong các mối tương quan của chúng ta với người khác theo như cách Ngài đã sống, và đã sẵn lòng trao đổi vinh quang của thiên đàng cho một máng cỏ. Thật còn bài học nào cao quý hơn cho chúng ta?

Trong khi đó, thế gian quá thường xuyên mời gọi chúng ta tự nâng cao cá nhân mình, tự hào về những thành tựu của mình. Nơi máng cỏ ở Bết-lê-hem và từ Vị Thầy Cao cả, chúng ta học được một bài học khác – mà công việc giáo dục và sự cứu rỗi tuyệt vời của Đức Chúa Trời được thực hiện không phải bằng cách tự tôn vinh chính chúng ta bèn là bằng cách hạ mình xuống trước Chúa và trở thành tôi tớ cho tha nhân.

**Tình huống nào bạn đang phải đối mặt, ngay cả lúc này, mà trong đó sự khiêm tốn của chính bản thân bạn có thể cho bạn cơ hội mạnh mẽ để phản ánh Đấng Christ cho người khác?**

## 4. HÒA THUẬN VỚI ĐỨC CHÚA CHA

Những mối tương quan giữa người với người quá thường xuyên bị tan vỡ. Chúng ta trở nên xa cách với nhau. Cũng người đã từng là bạn thân của chúng ta, theo thời gian, nay thành người mà chúng ta không tin tưởng. Tuy nhiên, một mối tương quan gãy vỡ vẫn có thể được hàn gắn. Khi điều ấy xảy ra thì chúng ta trải nghiệm được sự kỳ diệu của sự hòa giải. Kinh nghiệm hòa giải thường yêu trở lại không thường khi xảy ra trong đời sống thể nhân.

**Làm thế nào mà sự hòa giải là ở chính trung tâm của sự nhập thể của Đấng Christ trong vai trò của Ngài là Vị Thầy Cao cả? 2 Cô-rinh-tô 5:16-21.**

Nếu chúng ta cảm thấy thật ân phước khi mối quan hệ của mình với một người khác được phục hồi, thì chúng ta nên còn thấy tuyệt vời là dường bao khi mình được hòa giải với Đức Chúa Trời? Trong 2 Cô-rinh-tô 5:16-21, Phao-lô nói rất rõ ràng về ai đang thực hiện việc hòa giải cho chúng ta – Đức Chúa Cha đã đi đầu trong việc hàn gắn mối tương quan tan vỡ của chúng ta với Ngài. Và Ngài đã thực hiện công việc hòa giải này qua Đấng Christ.

“Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời, Ngài đã làm cho chúng ta nhờ Đấng Christ mà được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức vụ giảng hòa cho chúng ta” (2 Cô-rinh-tô 5:18, 19).

Tuy nhiên, một lần nữa, chúng ta không chỉ đơn giản là kẻ thụ nhận của niềm phước hạnh của sự hòa giải mà thôi. Chúng ta phải học từ Vị Thầy Cao cả. Bằng sự nhập thể của Ngài, Đức Chúa Giê-su đã dự phần vào công việc hòa giải. Và chúng ta cũng vậy, chúng ta được mời để dự phần trong công việc ấy. Đức Chúa Trời đã hòa giải chúng ta với chính Ngài qua Đấng Christ, và bây giờ, chúng ta, cùng với Phao-lô, được giao phó dự phần trong mục vụ hòa giải.

Cô-lô-se 1:15-20 là một đoạn tuyệt vời khác trong Tân Ước về sự nhập thể của Đấng Christ. Đoạn Kinh Thánh này thường được cho là một bài thánh vịnh, nửa phần đầu của nó là nói về vai trò của Đấng Christ trong sự sáng thế (câu 15-17), trong khi phần cuối thì tập trung vào vai trò của Ngài trong sự cứu chuộc (câu 18-20). Nhờ vai trò của Đấng Christ với tư cách là Đấng Cứu Chuộc và là Đấng Tạo Hóa, Đức Chúa Trời hòa giải tất cả muôn loài vạn vật với chính Ngài. Công việc hòa giải mà Đức Chúa Cha hoàn thành qua Đức Chúa Con có giá trị cho toàn vũ trụ, “và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời” (Cô-lô-se 1:20).

Tuy dầu chúng ta không bao giờ có thể làm gì để bằng với công việc hòa giải cho muôn loài vạn vật của Vị Thầy Cao Cả, chúng ta vẫn được mời dự phần vào công việc hòa giải, trong lĩnh vực của khả năng mình (2 Cô-rinh-tô 5:18). Đây có thể là những gì trong lòng của Chúa Giê-su khi Ngài cầu nguyện, “Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian” (Giăng 17:18)?

**Có những cách thực tế nào chúng ta có thể phản ánh vai trò của Đức Chúa Trời là Đấng hòa giải? Nghĩa là, trong tình huống nào lúc này (nếu có), bạn có thể giúp mọi người được hòa giải với nhau không?**

## 5. NHỮNG HỌC TRÒ ĐẦU TIÊN

Chỉ trước đó, họ là một nhóm những người chăn chiên thường tình chăm sóc bầy mình trên núi đồi một thị trấn nhỏ. Nhưng trong khoảng khắc, họ đã là những kẻ được chứng kiến một sự kiện lạ lùng: sự hiện đến của các thiên thần để mang đến cho họ một tin kinh ngạc phi thường. Bị thúc đẩy bởi sự xuất hiện ấy, họ đi tìm cho được hài nhi mà các thiên thần đã truyền báo cho họ.

**Hãy tưởng tượng nếu bạn là một kẻ chăn chiên trong nhóm ấy, nhìn chăm chú vào trong máng cỏ. Bạn sẽ thấy gì? Lu-ca 2:8-20**

Chúng ta phải thật ngưỡng mộ những người học trò đầu tiên của Vị Thầy Cao Cả, là Giô-sép, Ma-ri và các mục đồng. Sự ra đời trong điều kiện khiêm nhường của Đức Chúa Giê-su không cho thấy sự kỳ diệu nào của việc Chúa giáng trần nhập thể làm người. Khó cho ai tưởng tượng được trong hình ảnh của Hài Nhi Giê-su lại là chính Đức Chúa Trời đã trở thành Một với loài người. Tuy nhiên, với sự trợ giúp của các sự mặc khải, những giấc mơ và các thiên thần, những người học sinh đầu tiên của Chúa đã có thể thấy xa hơn về ngoài của Hài Nhi Giê-su. Những người chăn chiên đã chạy ra rao báo cho mọi người khác biết rằng danh tính của em bé này, “ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa” (Lu-ca 2:11; so sánh Lu-ca 2:17).

**Các nhà Thông thái phản ứng thế nào với tin tức về sự ra đời của Đức Chúa Giê-su? Vua Hê-rốt phản ứng thế nào? Ma-thi-ơ 2:1-12.**

Trước khi Ngài khởi sự chức vụ, trước khi câu chuyện dụ ngôn đầu tiên được kể, hay phép lạ đầu tiên được thực hiện, Vị Thầy Cao Cả đã là xứng đáng được chúng ta phụng thờ chỉ vì Ngài là ai. Để thực sự cảm nhận đầy đủ chức vụ giảng dạy sau này của Chúa Giê-su, chúng ta phải tham gia với những học sinh đầu tiên của Ngài: các Nhà Thông Thái trong sự thờ phượng của họ đối với Vị Thầy Cao Cả. Ngài là Đấng mà chúng ta ngưỡng mộ không chỉ là một nhà giáo dục thông thái mà vì Ngài là Đức Chúa Trời đến để sống với loài người. Giáo dục Cơ Đốc giáo là bắt nguồn từ sự thờ phượng của Đấng Christ.

Cùng với các Nhà Thông Thái, những kẻ mục đồng và các thiên sứ, chúng ta được mời gọi thờ phượng Đấng Christ, vị vua mới sinh và để qua Hài Nhi Giê-su nhìn thấy chính Đức Chúa Trời của thực tại.

**Suy gẫm về sự nhập thể của Đức Chúa Giê-su để hiểu vì sao chúng ta cần biết bản tính của Đức Chúa Trời. Đấng Tạo Hóa của toàn vũ trụ, Ngài quá vĩ đại vô cùng đến mức chúng ta không thể thấu hiểu được sự vĩ đại ấy – vậy mà Ngài đã tự hạ mình bằng cách trở thành như loài người, sống như Chúa Giê-su đã sống, rồi chết trên thập tự giá, tự mình gánh chịu hình phạt cho tội lỗi của chúng ta. Tại sao các điều này là một tin tốt lành?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Trong Vị Thầy được gửi đến từ Đức Chúa Trời, tất cả các công việc giáo dục thật tim thấy trọng tâm của nó. Về công việc này ngày nay cũng thật giống như công việc mà Ngài đã thiết lập cách đây một ngàn tám trăm năm trước [bà White viết những lời này gần 200 năm trước], Đấng Cứu Rỗi phán những lời này:

“Ta là Đấng trước hết, và là Đấng sau cùng, là Đấng Sống; Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng” (Khải huyền 1:17, 18; 21:6).

“Trước sự hiện diện của một Vị Thầy như vậy, nếu được cơ hội để được có sự giáo dục thiêng liêng, thì còn gì xuẩn ngốc hơn nếu chúng ta từ bỏ để đi tìm kiếm một sự giáo dục xa rời Ngài – để đi tìm sự thông biết không phải từ sự Khôn Ngoan; đi tìm sự thật trong khi bác bỏ Chân Lý; tìm kiếm sự chiếu sáng không phải từ Ánh Sáng; và tìm sự hiện hữu mà không có Sự Sống; bỏ Nguồn Sống của nước sự sống để uống từ những vò nước bể nát cạn khô.

“Kìa, Ngài vẫn kêu mời: ‘Nếu người nào khát, hãy đến cùng ta mà uống. Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình’ Giảng 7:37, 38” – *Education*, trang 83.

“Hỡi người giáo chức, . . .

“Cho sự chuẩn bị cao quý nhất của chức nghiệp của bạn, tôi chỉ cho bạn những lời, cuộc sống, và các phương pháp mà vị Thầy Cao Cả nhất của mọi người thấy. Tôi tha thiết kêu gọi bạn hãy học theo Ngài. Đây là gương mẫu lý tưởng thật sự cho bạn. Hãy gìn giữ lý tưởng ấy, suy gẫm nó, cho khi Thánh Linh của Vị Thầy thiêng liêng chiếm hữu trái tim và cuộc sống của bạn.

“Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh” (2 Cô-rinh-tô 3:18).

“Đây là bí mật của sức mạnh đối với các học sinh của bạn: Suy gẫm về Ngài.” – *Education*, trang 282.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Nền giáo dục Cơ Đốc, các cô thầy cũng như học sinh đã biết Đức Chúa Giê-su là Vị Thầy Cao Cả nhập thế để dạy dỗ và làm gương cho chúng ta, thì các giá trị và hành động nào phải là quan trọng đối với chúng ta?
2. Các bậc phụ huynh và giáo chức Cơ Đốc giáo có một tiêu chuẩn cao mà họ phải theo để phản ảnh bản tính của Đức Chúa Trời như được mặc khải trong cách sống của Đức Chúa Giê-su. Nếu chúng ta không hội đủ tiêu chuẩn cao này thì phải nên làm gì?
3. Trong lớp, thảo luận về câu hỏi cuối bài học ngày Thứ Năm. Sự ra đời, sự sống và cái chết của Đức Chúa Giê-su dạy gì cho chúng ta về bản tính của Đức Chúa Trời? Vì sao điều này giúp an ủi chúng ta, đặc biệt trong những khi chúng ta bị thử thách lớn?

## BÀI HỌC 6

## CÁC BÀI HỌC KHÁC CỦA VỊ THẦY CAO CẢ



**CÂU GÓC:** “Đức Chúa Jêsus phán: Đi đi, đức tin người đã chữa lành người rồi. Tức thì người mù được sáng mắt, và đi theo Đức Chúa Jêsus trên đường” (Mác 10:52).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Sáng thế Ký 3:1–11, Rô-ma 5:11–19, Sáng thế Ký 28:10–17, Giăng 1:1–14, Ma-thi-ơ 15:21–28, Mác 10:46–52.

**A**i trong vòng chúng ta mà chưa bao giờ xấu hổ về bản thân mình? Ai trong chúng ta đã làm những điều khiến chúng ta đau lòng khi nghĩ đến, và rằng chúng ta giật mình kinh hoàng khi nghĩ đến nếu có người khác biết điều ấy? Ít hay nhiều, có lúc chúng ta đã ở vào hoàn cảnh ấy phải không?

Hãy tưởng tượng, A-đam và Ê-va đã như thế nào sau khi họ ăn trái của cây Chúa cấm. Hoặc khi Gia-cốp gạt cha mình để giành ân phước hơn anh mình, và sau đó phải chạy trốn khỏi sự giận dữ của anh mình. Làm sao mà người có thể ngủ yên lòng? Và hãy tưởng tượng mình là người phụ nữ bị bắt quả tang ngoại tình (Giăng 8:4). Đa-vít cũng đã từng ở trong hoàn cảnh đó, và Thi thiên 32 là biểu hiện sâu sắc và là lời thú nhận của người về sự xấu hổ kinh tởm về chính thân mình.

Dĩ nhiên, đó là một lý do mà phúc âm là tin mừng cho tất cả mọi người và cái chết của Đấng Cơ Đốc là dành cho cả nhân loại. Dầu chúng ta là những người khác nhau, chắc chắn một điều chúng ta thấy đều giống như nhau: Chúng ta đều là những kẻ có tội.

Do đó, giáo dục Cơ Đốc giáo thật phải là để chỉ cho chúng ta đến giải pháp duy nhất cho tình trạng bi thương của mình. Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu về giải pháp duy nhất mình có thể có được Vị Thầy Cao Quý của chúng ta.



## 1. THAY VÌ TRỐN LÁNH

**Đọc Sáng thế Ký 3:1–11. Tại sao Đức Chúa Trời hỏi A-đam, “Người ở đâu?”**

Phần lớn người ta kể lại câu chuyện của Sự Sa Ngã và gọi trái cấm là quả táo. Nhưng Kinh Thánh không viết vậy. Kinh Thánh chỉ đơn giản gọi đó là “trái của cây” (Sáng thế Ký 3:3). Loại trái hay quả nào không phải là điểm chính. Ăn trái của cây này mới là điều bị ngăn cấm bởi vì cây này thể hiện một điều gì đó rất nghiêm trọng. Nó là biểu tượng của sự cám dỗ để đẩy Chúa sang một bên và tuyên bố, tôi có thể là thước đo cho cuộc sống của chính mình. Tôi có thể là Đức Chúa Trời cho chính mình. Tôi có thẩm quyền cao hơn thẩm quyền của Lời Chúa.

Và quả là vậy, khi con rắn đã là A-đam và Ê-va ăn trái của cây, đời sống họ liền chuyển hướng vào một ngã rẽ. Và sau đó, khi cảm nhận rằng có Chúa ở gần đâu đó, họ đã cố gắng chạy trốn và giấu mình giữa những cây trong vườn (Sáng thế Ký 3:8).

Thật lạ khi Đức Chúa Trời lại hỏi A-đam, “Người ở đâu?” Ngài chắc chắn biết người đang ở đâu. Có thể Ngài đã đặt câu hỏi để giúp A-đam và Ê-va nhận thức được chính những gì họ đang làm – đi trốn – là hậu quả của những gì họ đã làm. Ấy là, Ngài muốn họ thấy hậu quả đáng buồn của hành động bất tuân của họ.

**Đọc Rô-ma 5:11–19, trong các câu này, Phao-lô nhiều lần liên kết trực tiếp những gì A-đam đã làm ở Ê-đen với những gì Đức Chúa Giê-su đã làm trên thập tự giá. Điều này cho chúng ta hiểu vì lẽ gì mà Chúa Giê-su đã đến thế gian để tháo gỡ những gì A-đam đã làm?**

Chúng ta có thể cho rằng chương trình cứu rỗi là sự đáp ứng của Đức Chúa Trời cho câu trả lời của A-đam và Ê-va. Họ đang trốn lánh Chúa trong sự xấu hổ vì tội lỗi của họ, và Đức Chúa Trời đã đến để cứu họ ra khỏi sự hổ thẹn ấy. Chúng ta, cũng đã có hành động tương tự, và Đức Chúa Giê-su đã đến để cứu chúng ta. Bởi thế, câu hỏi “Người ở đâu?” cũng là câu hỏi cho chính chúng ta nữa. Bởi vì, bạn đang ở đâu, vướng mắc bởi tội lỗi và sự hổ thẹn của mình, trong mối tương quan của bạn với Đức Chúa Giê-su và qua những gì Ngài đã làm để cứu vớt bạn?

**Nền giáo dục Cơ Đốc giáo có thể mang lại nhiều điều, nhưng vì sao điều quan trọng nhất nó phải mang chúng ta đến thực tế rằng trạng thái tự nhiên của chúng ta là luôn trốn lánh Chúa, và sau đó, sự giáo dục ấy là chỉ cho chúng ta đến với Đức Chúa Giê-su vì Ngài là giải pháp cho sự tìm cách trốn chạy của chúng ta?**

## 2. CHẠY TRỐN

**Đọc Sáng Thế Ký 28:10–17. Bối cảnh của câu chuyện này, và chuyện này dạy gì cho chúng ta về ân điển của Đức Chúa Trời cho những kẻ, phải nói là, đang chạy trốn vì tội lỗi của họ?**

Trong các mối tương giao Gia-cốp có với gia đình mình, với sự hỗ trợ của mẹ, chàng đã nhúng tay vào những sự lường gạt thật bất nhẫn, và bây giờ Gia-cốp phải trả giá ấy. Người anh của chàng đang bưng bưng trong phần nộ và đang sẵn sàng trả thù đứa em trai gian dối, Gia-cốp nay thành một kẻ chạy trốn, định hướng đi về nhà cậu của mình ở tại Ha-ran. Tương lai đầy bất ổn và đáng sợ.

Trên con đường giông ruổi tìm nơi trú ẩn, Gia-cốp thấy mình đi giữa khoảng đồng không mông quạnh và trời đang ngả bóng hoàng hôn, và rồi bóng tối. Một mình như ở giữa trời, Gia-cốp tìm một phiến đá để gối đầu, và rồi chàng ngủ thiếp đi. Nhưng giấc ngủ mệt mỏi mê man bỗng bị gián đoạn. Giấc mơ nổi tiếng hiện đến, và chiếc thang, hay những bậc cầu thang, trải dài dưới đất nhưng được kéo lên đến tận trời. Trên những bậc thang ấy, Gia-cốp thấy những thiên thần đang đi lên và đi xuống.

Rồi chàng nghe có tiếng nói, “Ta là Chúa, là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham.” Giọng ấy tiếp tục nói và nhắc lại những lời hứa mà Gia-cốp đã nghe thường xuyên qua những lời kể lại của gia đình. Con cháu của người sẽ trở nên những kẻ vĩ đại. Chúng sẽ là một phước lành cho tất cả các gia đình trên trái đất. “Này, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ nầy; vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người. (Sáng thế Ký 28:15).

Ellen G. White đã viết về cách Phao-lô, rất lâu sau đó, đã “xem rằng chiếc thang trong chiêm mộng của Gia-cốp, là biểu hiệu cho Đấng Christ, Ngài đã kết nối trần gian với thiên đàng, và nối kết con người hữu hạn với Đức Chúa Trời vô hạn. Đức tin của ông [Phao-lô] được củng cố khi ông nghĩ đến cách chính các tổ phụ và các tiên tri đã trông cậy vào Đấng mà cũng là Đấng đã hỗ trợ và an ủi ông, và về phần chính mình, ông đang hiến mạng sống cho mình cho Ngài.” – *The Acts of the Apostles*, trang 512.

Gia-cốp thức dậy, và tự nói trong lòng, “Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết!” (Sáng thế Ký 28:16). Những gì xảy ra ở tại nơi ấy thật tuyệt vời. Gia-cốp sẽ không bao giờ quên chỗ ấy, và chàng đặt cho nó một cái tên. Rồi chàng thể trọn đời trung thành với Đức Chúa Trời.

**Chúng ta có thể học được gì từ câu chuyện này về cách Đức Chúa Trời, qua Đấng Christ, đang tìm cách tìm kiếm chúng ta bất chấp tội lỗi của chúng ta? Một lần nữa, tại sao giáo dục Cơ Đốc giáo phải giữ nguyên tắc này trên hết trong mọi chủ đề mà nền giáo dục ấy dạy?**

### 3. GIÁO SƯ GIÊ-SU

Trong tất cả các đoạn mở đầu của các sách trong Tân Ước, không có gì nổi tiếng hơn những lời này: “Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời” (Giăng 1:1). Và liền sau đó Giăng đoạn 1 đưa bạn đến câu Kinh Thánh không ai có thể quên: “Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha” (Giăng 1:14).

**Đọc Giăng 1:1-14. Những câu này nói Đức Chúa Giê-su là ai và Ngài đang làm gì ở đây? Điều này cho chúng ta biết gì về Chúa Giê-su là tấm gương tuyệt vời của một người thầy?**

Cũng cùng Đức Chúa Trời đã trò chuyện cùng A-đam và Ê-va trong vườn, và với Gia-cốp ở giữa chốn đồng không mông quạnh, giờ đây hiện ra như một con người. Đức Chúa Trời, theo lời Tân Ước chép lại, đã được nhân cách hóa trong Đức Chúa Giê-su. Qua Đức Chúa Giê-su, chúng ta có thể học hiểu được ý của Đức Chúa Trời và cá tính của Ngài, vì Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời.

Đoạn này nói tiếp về Giăng Báp-tít đã giảng về sự phán xét của Đức Chúa Trời và mọi người hãy ăn năn, ông thuyết phục nhiều người đến mức ngay cả các nhà lãnh đạo tôn giáo ở Giê-ru-sa-lem cũng nghĩ rằng ông có thể là một con người rất đặc biệt. Nhưng Giăng chỉ đang chuẩn bị con đường cho một nhân vật vĩ đại hơn mình. Một Đấng đặc biệt đến kinh ngạc sắp xuất hiện, mà Giăng Báp-tít nói rằng, “ta chẳng đáng mở dây giày Ngài” (Giăng 1:27).

Ngày hôm sau, Giăng Báp-tít nhìn thấy Đức Chúa Giê-su và ông tuyên bố rằng Ngài là “Con Đức Chúa Trời.” Trong ngày đó, và ngày sau đó, ông tuyên xưng Đức Chúa Giê-su là “Chiên Con của Đức Chúa Trời.”

Ngoài ra, hai trong số những người theo Giăng Báp-tít đã quyết định theo Chúa Giê-su. Và khi Chúa Giê-su hỏi những gì họ đang tìm kiếm, họ gọi Ngài là “*Rabbi*” [Thầy hay Giáo sư], (Giăng 1:38).

Đức Chúa Giê-su, vì vậy, là một Vị Thầy, một giáo sư, nhưng chưa bao giờ từng có một Giáo sư nào như Ngài, bởi vì, một lần nữa, Ngài là Đức Chúa Trời. Nói cách khác, Đức Chúa Trời đã xuống với nhân loại dưới hình dạng một con người, và trong hình thể ấy, Ngài đã đóng vai trò một người Thầy, một Giáo sư. Không có gì lạ khi bà Ellen G. White gọi Đức Chúa Giê-su là “giáo sư vĩ đại nhất mà thế giới từng thấy.” – *Signs of the Times*, ngày 10 tháng 6 năm 1886. Chung qui, chính người Thầy này là Đức Chúa Trời.

**Đức Chúa Giê-su đã là một người Thầy, thì việc học hỏi từ Ngài những phương pháp tốt nhất để giảng dạy chân lý có phải là điều hợp lý chăng? Từ Chúa, chúng ta có thể học được gì về lý do tại sao không những chỉ những lời chúng ta giảng dạy là quan trọng, mà còn là hành động chúng ta làm nữa?**

## 4. MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ DÁM NÓI LẠI

Đức Chúa Giê-su là Vị Thầy Cao cả. Cá tính của Đức Chúa Trời, tỏa sáng trong những lời dạy dỗ của Ngài và cả trong cuộc đời của Ngài. Do đó, một câu chuyện trong Kinh Thánh thật đáng ghi nhận hơn cả khi câu chuyện ấy cho thấy rằng khi có ai đó dám nói lại với Chúa, Ngài vẫn lắng nghe.

**Đọc câu chuyện về cuộc gặp gỡ của Đức Chúa Giê-su với một phụ nữ người ngoại bang (hay là người Ca-na-an) từ vùng Ty-ơ và Si-đôn (Ma-thi-ơ 15:21-28, Mác 7:24-30). Hãy để ý rằng những người đàn ông trong đám đi quanh Chúa Giê-su đã không kiên nhẫn với bà này, và thậm chí chính Chúa cũng có vẻ như không muốn bà làm phiền Ngài. Bạn nghĩ gì về sự táo bạo của người đàn bà này? Câu chuyện này dạy chúng ta điều gì về cách chính Đức Chúa Giê-su dạy người khác?**

Đức Chúa Giê-su lúc ấy đến gần Ty-ơ và Si-đôn. Đó là một nơi đầy đầy người lạ và tình hình căng thẳng sắc tộc bộc phát. Dân thành nổi tiếng Gô-réc coi thường những người Do Thái ở nông thôn, và nông dân Do Thái thì khinh dễ họ.

Không lâu trước đó, vua Hê-rốt là vua bù nhìn của người La Mã của vùng Ga-li-lê, quê hương Chúa, đã xử trảm Giảng Báp-tít. Nhưng Giảng Báp-tít là một người cùng giảng tin lành như Đức Chúa Giê-su, nên việc Giảng Báp-tít bị giết làm lòng Chúa chấn động không ít. Đức Chúa Giê-su đã cảm biết rằng chính Ngài rồi cũng sẽ đối diện với những sự hiểm nghèo như vậy.

Lòng nặng nề, Đức Chúa Giê-su muốn lánh mặt đám đông, Ngài đã vào nhà một người kia, mà theo Mác, Ngài không muốn cho ai thấy mình. Nhưng người đàn bà nọ tìm thấy Ngài.

Theo văn hóa thời ấy, phụ nữ phải khép nép và không được phép có thái độ tự tin. Và hơn nữa, người đàn bà này thuộc vào nhóm người mà người Do Thái không muốn giao du, nên bà ta còn gặp khó khăn hơn trong hoàn cảnh của chuyện này.

Nhưng con gái bà bị bệnh. Bà muốn con mình được cứu chữa, và bà li lợm cầu xin được Chúa chữa bệnh cho con mình.

Và Đức Chúa Giê-su đã đuổi bà, “Không nên lấy bánh của con cái mà quăng cho chó con ăn” (Ma-thi-ơ 15:26). Lời Chúa phê bình thật có thể làm tổn thương người đàn bà rất nhiều. Nhưng một điều khó tưởng tượng đã xảy ra, và nhất định là làm mọi người phải sửng sốt. Bà ta dám trả lời lại với Chúa. Bà ta biết phận con chó là gì – vì không như người Do Thái thời ấy, họ không nuôi chó vì xem chúng là ô uế, người Ca-na-an nuôi chó trong nhà – bà ta đáp lời Chúa, “Lạy Chúa, thật như vậy, song mấy con chó con ăn những miếng bánh vụn trên bàn chủ nó rớt xuống” (câu 27).

Lời nhận xét của bà ta đã thay đổi cục diện. Những lời làm động lòng Chúa, và Ngài đã chữa lành con gái của bà.

**“Việc phải xảy ra theo ý người muốn!” (Ma-thi-ơ 15:28). Chúng ta hiểu các chữ này như thế nào? Chúng ta trả lời thế nào, dầu khi mọi việc không xảy ra như lòng mình mong muốn?**

## 5. NGƯỜI HỌC TRÒ HIỂU LỜI DẠY

Đức Chúa Giê-su và những người theo Ngài đã đi về hướng Giê-ru-sa-lem. Như Vua Hê-rốt đã phiền lòng và quan tâm về Giảng Báp-tít, những người trong chính quyền của Vua, kể cả Vua, cũng cảm thấy phiền lòng vì Đức Chúa Giê-su. Người ta đi theo Chúa rất đông, họ đi từng đoàn, và họ là những người nghèo và những người yếu đuối nuôi niềm hy vọng đời họ được thay đổi.

Hơn tất cả, Đức Chúa Giê-su muốn mang lại niềm hy vọng cho thế giới. Nhưng Ngài biết chắc chắn những người có quyền thế và những kẻ sinh ra trong giàu có sẽ làm bất cứ điều gì để vô hiệu hóa sứ mạng đó của Ngài. Họ không muốn sứ mạng của Chúa được thực thi.

Với 12 môn đồ thân thiết của Đức Chúa Giê-su, họ xem có vẻ hết lòng và hăng hái được theo Chúa. Nhưng đồng thời, dường như họ vẫn chưa thật sự hiểu Ngài, họ vẫn như mù tịt về Ngài. Chẳng hạn như Mác 8:31-33 ghi lại, khi Vị Thầy Cao cả thách thức các môn đồ mình để họ có thể thấy những điều khó nghĩ ra đối với họ. Bởi vì, trong nhiều phương diện, họ vẫn là những kẻ mù thuộc linh nhất là đối với những gì thật sự quan trọng (xem Mác 8:37).

Tất cả điều này là nền tảng cho cuộc gặp gỡ của Chúa Giê-su với một người nào đó là kẻ đã nhìn thấy.

**Đọc câu chuyện về Chúa Giê-su và sự chữa lành cho Ba-ti-mê, một kẻ ăn mày mù lòa (Xem Mác 10:46-52). Hãy để ý lòng thương xót lớn lao mà Đức Chúa Giê-su thể hiện. Bây giờ hãy xem xét lòng mong ước của người mù này, và đã dẫn đến quyết định đi theo Chúa trên con đường về thành Giê-ru-sa-lem. Bạn có nghĩ rằng có thể Mác cố tình diễn tả một sự tương phản giữa Ba-ti-mê và các môn đồ khác không? Câu chuyện này làm sáng tỏ ý nghĩa của việc bạn đáp ứng với Vị Thầy Cao cả như thế nào?**

Ba-ti-mê đã muốn nhìn thấy những lọn tóc xoăn của con mình, thấy được gương mặt của cha mẹ mình, hay được nhìn thấy màu lúa chín vàng. Nhưng nhìn thấy còn ý nghĩa nhiều hơn là chỉ những hình ảnh vật lý không thôi. Câu chuyện này, nói cách khác, là về việc nhìn thấy thuộc linh. Đó là về sự nhận thức – việc nhận thức thật sự Vị Thầy Cao cả này nói về điều gì. Thị giác là một chuyện. Nó là một điều quan yếu, và Đức Chúa Giê-su biết vậy. Nhưng Ngài cũng biết rằng điều mong muốn sâu xa nhất của mỗi người là có một sự sống mới và tốt đẹp hơn.

**Đọc Hê-bơ-rơ 5:12-14. Điều này dạy chúng ta về giáo dục thật là gì?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

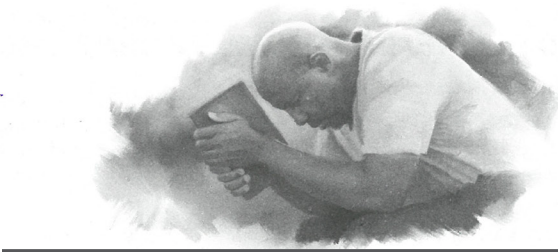
Bà Ellen G. White dạy chúng ta rằng khi chúng thật lòng đáp ứng lại lời mời của Vị Thầy Cao cả, thì, “Chúng ta ao ước được mang lấy hình ảnh Ngài, hấp thụ lấy Thánh Linh Ngài, làm theo ý Chúa và thỏa mãn Ngài trong mọi sự” (*Con Đường Giải Thoát*, trang 50). Khi ở trong vòng những người theo Chúa Giê-su Cơ Đốc, nhiệm vụ, bà nói, đã trở thành “một điều mình vui thích”. Bây giờ, từ Kinh Thánh, hãy đọc lại đoạn 5 – 7 của sách Ma-thi-ơ. Đây là Bài giảng trên núi, một trong những bản tóm tắt tuyệt vời về những gì mà Thầy của chúng ta muốn các môn đồ của mình biết, và đây là bài diễn văn cho người ta biết vương quốc mà Ngài đến để thiết lập là như thế nào.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Như Đức Chúa trời đã nói với A-đam và Ê-va, và cả Gia-cốp, Đức Chúa Giê-su nói với chúng ta. Ngài hiểu những khát khao sâu sắc của chúng ta và Ngài đánh thức chúng ta (như Ngài đã làm với Ba-ti-mê) để chúng ta tự xét lại mình là ai và ta sẽ đi về đâu. Trong điều này, hãy suy nghĩ về cách chúng ta dạy Kinh Thánh cho con cái mình và cho nhau. Cho biết sự khác biệt giữa cách giáo huấn Kinh Thánh tầm thường và cách để cảm động lòng người và thay đổi đời sống họ là thế nào?
2. Câu hỏi rằng bạn đang ở khoảng đường nào trong cuộc hành trình của đời sống bạn là một câu hỏi riêng tư của mỗi cá nhân, hay nếu bạn nghĩ có thể là hữu ích để thảo luận điều này với những người mình tin cậy được? Làm thế nào ý tưởng rằng hội thánh là thân của Đấng Cơ Đốc (1 Cô-rinh-tô 12:27) cho thấy những cuộc bàn thảo và trò chuyện cùng nhau cũng có thể là một cách để củng cố niềm tin mà Chúa muốn mình có?
3. Suy gẫm lại về câu hỏi cuối bài học ngày Thứ Năm. Làm thế nào để chúng ta học cách phân biệt giữa thiện và ác? Làm thế nào để chúng ta xác định cái gì là tốt và cái gì là xấu? Và tại sao những gì chúng ta làm với kiến thức ấy có lẽ còn quan trọng hơn cả việc có được kiến thức ấy?

## BÀI HỌC 7

## THỜ PHƯỢNG TRONG GIÁO DỤC



**CÂU GỐC:** “*Khá tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển xứng đáng danh Ngài, đem lễ vật đến trước mặt Ngài; hãy mặc lấy trang sức thánh khiết mà thờ lạy Đức Giê-hô-va*” (1 Sử Ký 16:29).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 3; Khải huyền 14:6-12, Thi thiên 78:1-17, Giăng 4:7-26, 1 Sử Ký 16:1-36, Mác 7:1-13.

**T**hờ phượng là một phần quan trọng của nhân loại, của bản chất con người, ngay cả trong bản chất con người sa ngã. Chắc chắn chúng ta được tạo ra là những sinh vật, ngoài sự tự do được Chúa ban cho, biết thờ lạy Chúa vì chúng ta yêu mến Ngài và biết rằng Ngài là Đấng xứng đáng được tôn thờ. Việc thờ phượng, vì vậy, hẳn là khá dễ dàng trong một thế giới trước Sự Sa ngã, là khi con người được tiếp cận gặp Chúa mặt đối mặt trong một thế giới được sáng tạo không bị ô nhiễm bởi tội lỗi, chết chóc và hủy diệt. Đó đã là một thế giới do Chúa tạo dựng mà chúng ta, là những kẻ chỉ biết đến một thế giới bất toàn, khó có thể tưởng tượng được.

Tất nhiên, ngày nay, mặc dù nhu cầu thờ phượng bẩm sinh vẫn tồn tại trong chúng ta, nhưng cũng giống như mọi thứ khác trên thế giới này, nó đã bị vụn vẹo và bị bóp méo bởi tội lỗi. Điều ấy có nghĩa là chúng ta, ngoài nhiều điều sai lạc khác, cũng có thể tôn thờ những điều sai lạc, hoặc thậm chí cuối cùng không thờ phượng Chúa theo cách phải lẽ, đúng cách mà chúng ta phải thờ phượng Ngài (hãy đọc, như trong Mác 7:1-13, Giê-rê-mi 7:4).

Do đó, vì sự thờ phượng rất quan trọng đối với đời sống Cơ Đốc giáo, giáo dục Cơ Đốc giáo phải đối phó với câu hỏi về sự thờ phượng, chủ đề cho bài học trong tuần này.

## 1. CHÚNG TA ĐỀU THỜ PHƯỢNG MỘT ĐIỀU GÌ ĐÓ

Có một động lực nào đó trong con người làm họ phải tôn thờ hay thờ phượng – Đấng Tạo Hóa đã đặt vào lòng con người một niềm ao ước phải thờ phượng. Rõ ràng, từ thuở ban đầu, con người đã tôn thờ Đấng duy nhất xứng đáng được thờ phượng, ấy là Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa của chúng ta. Nhưng kể từ khi loài người phạm tội, sau Sự Sa ngã, tất cả điều này đã thay đổi.

Phải, tất cả chúng ta đều tôn thờ một cái gì đó, một ai đó, hay có thể bất cứ điều gì. Sự kiện này giúp giải thích tại sao suốt toàn lịch sử nhân loại, và ngay cả ngày nay, con người thực hành sự thờ phượng. Trong thời cổ tại Ai Cập, một số người sùng bái Pha-ra-ôn; vào những thời điểm khác, ở những vùng đất khác, người ta thờ lạy các bức tượng cá, các vị thần đa đầu và đủ loại thần. Một số người thờ mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao.

Ngày nay, hầu hết mọi người không còn thô sơ để cúi đầu trước bức tượng cóc nhái hay thú vật (nhưng rõ ràng, họ vẫn còn thờ lạy thần tượng hoặc một ai đó). Nhưng điều này không có nghĩa là con người, kể cả những người vô thần, không tôn sùng một thứ gì đó: tiền bạc, quyền lực, tình dục, chính bản thân họ, tài tử màn bạc, ca sĩ nhạc thời trang, hay chính trị gia. Bất cứ điều gì chúng ta yêu thích nhất, bất cứ điều gì chúng ta tập trung hầu hết sự chú ý của chúng ta, bất cứ điều gì chúng ta sống vì nó, đó là những gì chúng ta tôn thờ.

**Đọc lại câu chuyện trong Đa-ni-ên đoạn 3. Chuyện này dạy chúng ta điều gì về tầm quan trọng của sự thờ phượng thật?**

---

Ba chàng trai Do Thái rõ ràng đã nghiêm túc thực hành điều răn thứ hai (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:4-6) theo ý Chúa phán dạy. Đây là một trong Mười Điều răn, cùng với các mạng lệnh cấm giết người và cướp của. Sự thờ phượng đúng đắn và phải lẽ, quan trọng đến nỗi, trên thực tế, nó trở thành trung tâm của các vấn đề trong những ngày cuối cùng, trước khi Đấng Christ tái lâm. Vì vậy, giáo dục Cơ Đốc giáo cần bao gồm toàn bộ câu hỏi về sự thờ phượng: nó là gì, chúng ta thờ phượng như thế nào, tại sao nó quan trọng, và chúng ta tôn thờ ai?

**Đọc Khải Huyền 14:6-12. Các câu này dạy gì cho chúng ta về câu hỏi rằng sự thờ phượng chính là trọng tâm của cuộc tranh chấp và cuộc khủng hoảng cuối cùng trước khi Chúa trở lại?**

---



## 2. HÃY TUYÊN BỐ CÁC ĐIỀU ẤY CHO CON CHÁU HỌ

Các bài Thi thiên trong Cựu Ước đã đóng một vai trò chính yếu trong đời sống tôn giáo của người Y-sơ-ra-ên thời cổ. Các bài thi ca này được đọc và hát, thường là chung với các nhạc cụ, trong những nghi lễ thờ phượng, đặc biệt là trong những buổi thờ phượng công cộng. Các sự thờ phượng với toàn hội chúng là cách người Y-sơ-ra-ên cổ thường thờ phượng, vì họ là một cộng đồng, và như một cộng đồng, họ cùng nhau thờ phượng.

Các Thi thiên đúng ra là những bài bài thơ, hay lời những bài ca. Từ chữ *Tehillim* trong tiếng Hê-bơ-rơ để chỉ về Thánh vịnh, có nghĩa là những bài hát ca ngợi. Và khi chúng ta hát ngợi khen tôn vinh Chúa, hay các nghi thức khác, ấy là chúng ta đang thờ phượng Chúa.

**Đọc Thi thiên 78:1-17. Thông điệp thiết yếu ở đây là gì, và nó phù hợp thế nào với câu hỏi về giáo dục và thờ phượng như thế nào?**

---



---



---

Có một sự thống nhất về thông điệp của Thi thiên 78. Trong câu 2, A-sáp đề cập đến cách chúng ta sẽ chia sẻ những “câu đố của người xưa”. Chữ “đố” ở đây không có nghĩa là “khó giải”, bèn là, mờ hơn hoặc lu mờ dần, vì lịch sử có thể trở thành lu mờ dần khi các sự kiện quan trọng của nó ngày càng lâu và xa hơn theo thời gian. Trong các bản dịch khác, chữ này được gọi là “ẩn ý”. Điều chúng ta muốn nói ở đây là trong mọi điều của sự giáo dục của Y-sơ-ra-ên, nó bao gồm việc dạy cho con cái mình những câu chuyện về cách Chúa đối phó với dân sự được chọn này là thế nào.

**Hãy đọc Thi thiên 78:6-17. Những bài học cụ thể nào mà họ đã dạy cho con cái họ? Mục đích của sự giáo huấn này là gì?**

---



---



---

**Trong các mục tiêu của các sự giáo huấn như được thấy trong các câu Kinh Thánh trên là con cái phải học biết tin cậy vào Chúa và tuân giữ các mạng lệnh của Ngài. Bằng cách nào những câu như Khải huyền 14:12 có thể phản ảnh ý tưởng ấy cho chúng ta ngày nay?**

### 3. BẰNG TÂM THẦN VÀ LỄ THẬT

Một trong những câu chuyện diệu kỳ trong Tân Ước là câu chuyện Đức Chúa Giê-su khai đạo cho những linh hồn tan vỡ qua người đàn bà Sa-ma-ri nơi giếng nước.

**Đọc Giảng 4:7-16. Đức Chúa Giê-su nói gì với bà về sự thờ phượng? Làm sao mà để tài Chúa trao đổi với bà lại đi đến vấn đề thờ phượng?**

Mặc dù người đàn bà Sa-ma-ri tìm cách hướng cuộc đối thoại sang sự thờ phượng, Đức Chúa Giê-su cũng theo bà ta để bàn về sự thờ phượng. Những lời Chúa nói đã để lại cho chúng ta một số lễ thật sâu xa về sự thờ phượng và những gì liên quan đến việc thờ phượng. Có lẽ quan trọng nhất cho các mục đích trước mắt chúng ta là lời Ngài nói trong Giảng 4:24: “Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.”

Sự thờ phượng thật chúng ta có cho Đức Chúa Trời phải là “*trong tâm thần*”, nghĩa là, nó phải xuất phát từ lòng yêu mến Chúa, từ kinh nghiệm nhận biết Ngài thật gần gũi. “Tôn giáo xuất phát từ Đức Chúa Trời là tôn giáo duy nhất dẫn đến Đức Chúa Trời. Để phục vụ Ngài, chúng ta phải được sinh lại bởi Thánh Linh. Điều này sẽ thanh lọc tấm lòng và làm mới trí tuệ, cho chúng ta một khả năng mới để nhận biết và yêu mến Đức Chúa Trời. Nó sẽ cho chúng ta một sự vâng phục sẵn sàng cho mọi yêu cầu của Ngài. Đây là sự thờ phượng thật. Đó là thành quả của sự hoạt động của Đức Thánh Linh.” – Ellen G. White, *Desire of Ages*, trang 189.

Đồng thời, phải thờ phượng Chúa trong “*lễ thật*.” Chúng ta phải có một số kiến thức chính xác về Đức Chúa Trời, về Ngài là ai và Ngài đòi hỏi gì nơi chúng ta. Nói cách khác, học thuyết cũng là một phần trong việc chúng ta thờ phượng. (Chẳng hạn, nếu biết rằng chúng ta thờ lạy một Đức Chúa Trời không thiếu sống con người mãi mãi trong địa ngục, thì điều ấy cho chúng ta biết gì về Đấng chúng ta tôn thờ.)

Như vậy, chúng ta thấy có hai yếu tố trong sự thờ phượng: kinh nghiệm đến từ việc chúng ta biết Chúa và vâng phục Ngài, và lễ thật đã khai thị cho chúng ta về Ngài. Tâm linh mà không có lễ thật có thể dẫn đến một loại kích động tình cảm hay cảm xúc nhất thời mà không có sự hiểu biết sâu xa về lễ thật. Ngược lại, lễ thật mà không có tâm linh có thể dẫn đến một chủ nghĩa hình thức vô hồn. Do đó, chúng ta cần cả hai.

**Làm thế nào bạn có thể tìm cách dạy ai đó biết “thờ phượng trong tâm thần và lễ thật”? Có trường hợp nào mà có những ai đó có thể cần một yếu tố được nhấn mạnh hơn yếu tố kia?**

## 4. VẺ ĐẸP CỦA SỰ THÁNH KHIẾT

**Đọc 1 Sử Ký 16:1–36.** Hãy thử tưởng tượng khung cảnh này. Bạn có thấy được sự trang trọng và oai nghi, lòng người kính trọng, hay là một sự liên hoan vui vẻ? Theo cách nào thì nó có thể là sự kết hợp của cả hai? Chúng ta có thể học được gì từ cảnh này về sự thờ phượng, và cách chúng ta nên dạy dỗ về và cả trong cách chúng ta thờ phượng?

---

Trong đoạn này, người ta vẫn còn thờ phượng trong đền tạm, là nơi Đức Chúa Trời đã phán Ngài ngự giữa vòng dân Y-sơ-ra-ên thời xưa. Đền Tạm là nơi mà kế hoạch cứu rỗi đã được giải bày cho dân Y-sơ-ra-ên. Tâm điểm của sự thờ phượng và sự giáo dục về thờ phượng phải là Đức Chúa Giê-su và chương trình cứu rỗi, tất cả những điều này đã được báo trước trong nghi lễ đền tạm. Bất cứ điều gì mà Đấng Christ đã làm cho chúng ta đều đáng được tôn vinh; vì tất cả đều vô nghĩa nếu không có niềm hy vọng về sự sống đời đời mà Ngài hứa ban cho chúng ta qua cái chết của Ngài trên thập tự giá.

Chúng ta cũng hãy lưu ý đến lời thúc đẩy của “công tác truyền giáo” trong các câu này: “Trong các nước hãy thuật sự vinh hiển của Ngài; Tại muốn dân khá kể những công việc mầu nhiệm của Ngài” là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên (câu 24).

**Đọc 1 Sử ký 16:29:** “Khá tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển xứng đáng danh Ngài, Đem lễ vật đến trước mặt Ngài; hãy mặc lấy trang sức thánh khiết mà thờ lạy Đức Giê-hô-va.” Mặc lấy trang sức thánh khiết? Điều đó có nghĩa là gì?

---

Trước hết, hãy nghĩ về sự xấu xa, sự đồi bại của tội lỗi là thế nào. Ngoài ra, người thời đại chúng ta khó có thể tưởng tượng được cái xấu xa, đồi bại và kinh tởm trong cách thờ phượng của các dân tộc xung quanh Y-sơ-ra-ên là như thế nào; họ có nhiều dị đoan mê tín và có những tập tục gớm ghiếc kể cả việc giết con trẻ để tế thần. Những hành động này phản ánh cách suy nghĩ và cách sống của các dân ấy là như vậy.

Ngược lại, Y-sơ-ra-ên thời cổ là một quốc gia thánh thiện, tách biệt với những phong tục xấu xa xung quanh họ. Đức Chúa Trời đã dạy họ phải thánh khiết trong tâm hồn và tâm trí của họ; vì lẽ ấy, sự thờ phượng của họ phải có ý nghĩa và có vẻ đẹp thánh khiết trước mặt Đức Chúa Trời. Bao nhiêu lần, các tiên tri trong Cựu Ước đã buông lời nghịch lại những kẻ thờ phượng Chúa trong khi hành động thì tham nhũng và lòng họ thì cách xa Ngài.

## 5. GIÁO DỤC VỀ SỰ THỜ HÌNH TƯỢNG

Y-sơ-ra-ên thời cổ sống bao quanh bởi các dân tộc có tín ngưỡng và tin tưởng vào thần thánh. Những cư dân này rất tôn sùng các thần của họ và muốn làm vui lòng thần đến nỗi họ sẵn sàng hy sinh chính con cái của họ để tế thần. Đó có phải là sự trung tín và hết lòng phụng sự không?

Do đó, sự thờ phượng, sự thờ phượng thật với một Đức Chúa Trời thật, là một phần quan trọng trong việc bảo vệ người Hê-bơ-rơ khỏi bị cuốn vào sự thờ hình tượng và thờ phượng sai lầm xung quanh họ. Vậy mà, bất chấp bao lời khuyến cáo, dân Y-sơ-ra-ên vẫn rơi vào các hoạt động thờ lạy thần tượng mà họ đã được cảnh báo trước.

Còn chúng ta ngày nay thì sao? Tại sao việc thờ phượng Đức Chúa Trời thật, kể lại tất cả những gì Ngài đã làm cho chúng ta, lại rất quan trọng, nhất là chúng ta ngày nay cũng đối diện với các nguy hiểm của sự thờ hình tượng thời hiện đại?

**Đọc Mác 7:1–13. Nguyên tắc nào chúng ta tìm thấy trong câu 7–9 có thể được áp dụng trong bối cảnh giáo dục Cơ Đốc giáo ngày nay, và về nguy cơ dạy dỗ sai lạc, theo những điều lấy từ thế gian, có thể tác động tiêu cực đến việc thực hành niềm tin của chúng ta?**

---



---



---

Nhiều tư tưởng thông thái vĩ đại trên thế giới ngày nay dựa trên quan điểm tự nhiên của thực tế. Nhiều qui luật được dạy học ở trong học đường ngày nay được nghiên cứu từ quan điểm đó, và thường những gì được dạy thì trái ngược với Kinh Thánh. Chúng ta có thể bị cám dỗ để tôn thờ những ý tưởng đã được đưa ra, được lý thuyết hóa và đã đưa vào thực tế. Chúng ta cũng có thể thần thánh hóa những bộ óc thông minh của các nhà triết học, khoa học và toán học đã đề xuất những tư tưởng này. Vấn đề là, thường các ý tưởng này có thể xung đột với Kinh Thánh, nhưng vì hiện tại chúng được dạy và được cho là đúng, mọi người cố gắng kết hợp chúng vào trong giáo dục Cơ Đốc giáo. Nhưng, khi đã gán ghép chúng như vậy, chỉ có đức tin là phải bị thỏa hiệp, và điều này thường có nghĩa là Kinh Thánh bị vặn vẹo và bóp méo để cố gắng được phù hợp với các ý tưởng của trào lưu thời đại.

**Một số niềm tin phổ biến hiện nay xung đột với Kinh thánh là các tư tưởng nào, và làm thế nào chúng ta có thể bảo vệ chính mình khỏi việc kết hợp chúng vào hệ thống giáo dục của chúng ta?**

## NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

“Tấm lòng là dối gian hơn hết thầy, và có thể xấu xa không kể hết. Các giáo sư về tôn giáo, nếu không sẵn sàng kiểm tra kỹ lưỡng bản thân mình để xem liệu họ có ở trong đức tin hay không, và thực tế là nhiều người đang sống trong ảo vọng. Một số dựa vào một kinh nghiệm cũ mà họ đã có từ nhiều năm trước; nhưng đến khi phải ở vào lúc, mà chúng ta trải nghiệm hằng ngày, khi lòng mình phải có một quyết định cứng rắn, họ chẳng tìm được một kinh nghiệm nào để đáp ứng. Họ dường như nghĩ rằng vì làm giáo sư của lẽ thật sẽ cứu họ. Chỉ khi những tội lỗi mà Chúa ghét bị khuất phục, Đức Chúa Giê-su sẽ vào lòng và ăn tối với bạn và bạn với Ngài, sau đó, bạn sẽ nhận được sức mạnh thiêng liêng từ Ngài, và bạn sẽ lớn lên trong Ngài, và Ngài trong bạn, chỉ lúc ấy, bạn mới có thể với sự chiến thắng thượng thiên mà kêu lên rằng, Phước thay là Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban cho chúng ta chiến thắng nhờ Chúa Giê-su Cơ Đốc của chúng ta. Chúa muốn thà những giáo sư tôn giáo không có lòng tin sốt sắng đừng kêu rao danh Ngài thì hơn. Họ luôn là gánh nặng tri kéo những người đáng lẽ sẽ là tín đồ trung thành của Chúa Giê-su. Họ là những cục đá làm vấp ngã cho những kẻ không tin, và cho các ác thần hơn hờ và chế nhạo các thiên sứ của Đức Chúa Trời bằng những con đường gian ác của chúng. Đó là một sự rửa sả cho tin lành của Chúa trong nước hay ngoài những cánh đồng truyền giáo. Chúng đến với Chúa bằng môi miệng, mà trong khi lòng chúng thì xa cách Ngài.” – Ellen G. White, *Spiritual Gifts*, tập 2, trang 227.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc Mác 7:1–13, chúng ta đã học được rằng sự thờ phượng sai lạc là căn bệnh của tấm lòng. Đức Chúa Trời không muốn việc thờ phượng bằng môi miệng nếu tấm lòng không muốn thờ phượng Chúa. Tại sao Phúc âm và câu chuyện về Đức Chúa Giê-su đã chết thay cho chúng ta là phương cách hữu hiệu nhất để mở rộng trái tim người nghe để họ thực sự yêu mến Đức Chúa Trời?
2. Suy gẫm nhiều hơn về ý tưởng “lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Đức Chúa Trời”. Có thể nào thờ phượng Chúa bằng chỉ một trong hai điều ấy không, hay sự thờ phượng thật sự đòi hỏi cả hai? Nếu vậy, giải thích tại sao?
3. Phải, trái tim của chúng ta cần phải đúng để thật sự thờ lạy Đức Chúa Trời, nhưng điều đó có nghĩa là gì? Bạn có phải đợi cho đến khi bạn hoàn toàn biết Chúa và hiểu về Ngài, và với cuộc sống của bạn đầu vào đó, thì bạn mới có thể bắt đầu thờ phượng không? Mặt khác, làm thế nào để thờ phượng, sự thờ phượng thật, giúp cho lòng bạn đúng cho Chúa?

## BÀI HỌC 8

## GIÁO DỤC VÀ CỨU CHUỘC



**CÂU GÓC:** “*Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình*” (2 Ti-mô-thê 3:16).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Sáng thế Ký 1:26, 27; Ê-sai 11:1–9; 2 Ti-mô-thê 3:14–17; 1 Các Vua 4:29–34; Giăng 14:17; 1 Cô-rinh-tô 2:1–16.*

**T**oàn bộ Kinh Thánh là một câu chuyện dài về Đức Chúa Trời và dân của Ngài. Đôi khi nó được xem như một câu chuyện tình mà trở nên không đẹp, ít nhất là tạm thời. Hoặc nó có thể được xem như một câu chuyện về một người cha và những đứa con nổi loạn, nhưng cuối cùng, chúng biết trở về.

Nhưng cho bài học tuần này, chúng ta sẽ khám phá trong câu chuyện Kinh Thánh một chủ đề khác, đó là về một người thầy và học trò của mình. Những học trò không thuộc bài và lầm lỡ, nhưng vị Thầy vẫn kiên nhẫn giải thích bài học của chúng hết lần này qua lần khác, cho đến khi, cuối cùng, một số học và hiểu bài học ấy.

Câu chuyện Kinh Thánh giống như mọi câu chuyện về nguồn cội của chính con người chúng ta, nhưng trừ một ngoại lệ. Câu chuyện về Đức Chúa Trời và dân sự của Ngài được đảm bảo về một kết thúc tốt đẹp, đạt được mục tiêu của nó. Ân điển thượng thiên có cho dân của Chúa đã bảo đảm kết quả ấy. Phần trách nhiệm của con người trong mối quan hệ này thường bị hiểu lầm và thậm chí là nhiều người sợ bởi đã nghĩ rằng nó quá khó khăn. Nhưng trên thực tế, câu chuyện Kinh Thánh chung qui chỉ là một lời mời để biết Chúa và hiểu ý muốn của Ngài. Thật vậy, học cách nhận biết Đức Chúa Trời phải là phản ứng quan trọng nhất của chúng ta đối với ân sủng của Ngài. Chúng ta không thể nào tự mình đạt được ân sủng ấy, nhưng chúng ta có thể học biết ân sủng ấy như thế nào, và giáo dục Cơ Đốc giáo là gì, nếu căn bản chính yếu là sự giáo dục dạy chúng ta về ân sủng này?

## 1. THEO HÌNH ẢNH ĐỨC CHÚA TRỜI

**Đọc Sáng thế Ký 1:26, 27 và Sáng thế Ký 5:1, 3. Các câu này nói gì về cách Đức Chúa Trời đã tạo dựng loài người và điều gì đã xảy ra cho họ sau khi họ phạm tội?**

Cụm từ “theo hình ảnh Đức Chúa Trời” đã làm say mê các nhà giảng dạy Kinh Thánh trong nhiều thế kỷ. Hình ảnh mà theo đó con người đầu tiên được dựng theo là gì? Chẳng hạn, điều ấy có nghĩa là Đức Chúa Trời nhìn vào gương và nấn nhen con người theo giống như hình ảnh Ngài trong gương? Hay nó có nghĩa là con người có dạng thể giống Chúa hơn tất cả các dạng sống khác? Hay nó đề cập đến sự tương đồng về tinh thần và trí tuệ và sự tương thích giữa Đấng Tạo Hóa và con người mà Ngài tạo dựng? Kinh thánh không đưa ra bất kỳ lời giải thích chính xác nào về câu này, tuy các học giả đã rút ra từ Kinh Thánh nhiều cách giải thích về ý nghĩa của nó. Tuy nhiên, chúng ta có thể thấy rằng, sau khi phạm tội, hình ảnh này đã bị thay đổi, đó là lý do tại sao bà Ellen G. White viết rằng mục tiêu của giáo dục là khôi phục lại con người với hình ảnh của Đấng đã tạo dựng chúng (*Education*, trang 14–16).

Như thế, giáo dục phải làm gì để đạt được cái mục tiêu ấy?

Trước tiên, chúng ta cần nhớ rằng Đức Chúa Trời đã dựng nên loài người để họ có một mối tương quan với Ngài, phần nào tương tự như cách các bậc cha mẹ đối với con cái họ. Chúa đã dựng chúng ta theo hình ảnh của Ngài, giống như cách cha mẹ trần thế muốn con cái có được hình ảnh của họ (Sáng thế Ký 5:1). Chúa dựng nên loài người để nuôi nấng dạy dỗ họ như con cái của Ngài, và thuộc về gia đình của Ngài. Ngài có thể giao tiếp với chúng ta và hình thành một mối tương quan dài lâu với chúng ta. Do đó, “hình ảnh của Đức Chúa Trời” là một “hình ảnh về tinh thần” để cho sự gặp gỡ qua tâm trí giữa thiên thượng và con người hạ giới. Đây chính xác là những gì xảy ra trong giáo dục, đầu tiên là ở nhà giữa cha mẹ và con cái, và sau đó ở trường khi cô thầy tiếp tục công việc giáo dục. Rõ ràng là Đức Chúa Trời đã dự tính quá trình của sự học hỏi này mà loài người đã trải nghiệm, và quá trình giáo dục này phân biệt loài người với các loài thú khác. Ngài tạo ra chúng ta như hình ảnh của chính Ngài. Ngài đã làm điều ấy để Ngài có thể dạy chúng ta và chúng ta có thể học hỏi từ Ngài, cho đến khi hình ảnh của Ngài (hay tâm trí Ngài) được phản ánh trong chúng ta.

Câu chuyện về sự cứu chuộc là một câu chuyện về giáo dục từ lúc tạo thế cho đến khi Đức Chúa Trời hóa thân thành người, và từ sự giáng trần đến sự tái tạo. Đức Chúa Trời là một giáo sư và thiên đàng là một trường học cho mọi thời đại (xem Ellen G. White, *Education*, trang 301). Ý tưởng này ảnh hưởng thế nào với chúng ta để chúng ta cam kết một nền giáo dục Cơ Đốc giáo ở nhà, trong hội thánh, ở trường, trong trường đại học và trong suốt cuộc đời?

## 2. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ GIÁO SƯ

Kinh Thánh dùng nhiều từ ngữ để diễn tả Đức Chúa Giê-su. Ngài là Con Đức Chúa Trời, Đấng Mê-si, Con của Người, Đấng Cứu Thế, Đấng Cứu Chuộc, Chúa, Chiên Con Đức Chúa Trời, . . . Nhưng với những người biết Ngài qua ba năm rưỡi mà Đức Chúa Giê-su thi hành chức vụ của Ngài nơi trần thế trong khắp xứ Giu-đê và miền Ga-li-lê, Ngài là một giáo sư, một vị thầy. Họ gọi Ngài là “*Thầy*”, hay “*Rabbi*”. Cả hai chữ đều có nghĩa là “*Thầy giáo*”.

Bởi vậy, vai trò thầy giáo hay giáo sư và công việc dạy dỗ đã rất là phù hợp với Đức Chúa Giê-su khi Ngài thi hành chức vụ khi còn ở thế gian. Chúa đã làm công tác cứu chuộc của Ngài gần giống như cách Ngài làm công việc giảng dạy.

**Đọc Ê-sai 11:1-9. Câu này cho chúng ta biết gì về vai trò giảng dạy của Đức Chúa Giê-su?**

Một trong những lời tiên tri về Đấng Mê-si gây sùng sốt nhất trong Kinh Thánh được tìm thấy trong Ê-sai 11. Câu 1-3 miêu tả Đấng Mê-si được viết bằng những danh từ thuộc về giáo dục: một người mang đến kiến thức, lời khuyên, sự khôn ngoan và sự hiểu biết. Toàn bộ đoạn văn kết thúc với lời hứa tuyệt vời này: “thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển” (Ê-sai 11: 9). Có lẽ chính những lời dạy này của Kinh thánh đã truyền cảm hứng cho Ellen G. White trong cuốn sách về giáo dục của bà để bà lưu ý rằng công việc giáo dục và công việc cứu chuộc là một (xem *Education*, trang 30).

Đọc Giảng 3:1-3. Ni-cô-đem đã gọi Đức Chúa Giê-su là “*Giáo sư*” (“*Rabbi*”), và ông tiếp tục xác định ân tứ giảng dạy của Chúa là đến từ Đức Chúa Trời vì những dấu mà Ngài đã làm, cụ thể là, các phép lạ và sự hiểu biết sâu sắc của Ngài về ý nghĩa của cuộc sống. Chúa Giê-su đã chấp nhận, nếu không phải là danh hiệu mà Ni-cô-đem gọi Ngài, thì chắc chắn là về nguồn gốc của những ân tứ giảng dạy của Ngài khi Chúa đáp lại với Ni-cô-đem rằng ông phải được tái sinh để thấy (hiểu, cũng như được vào) nước của Đức Chúa Trời. Điều này cho thấy, Chúa xem thẩm quyền để dạy dỗ, ngay cả trong trường hợp của chính Ngài, được đến từ Đức Chúa Trời.

Chắc chắn giáo huấn là một ân tứ đến từ Đức Chúa Trời. Đó là quyền được ủy thác bởi Đức Chúa Trời và đã được chấp nhận bởi Đức Chúa Giê-su. Ân tứ ấy của Ngài đã được nhìn nhận bởi những người được Ngài dạy, rằng Ngài dạy dỗ với một thẩm quyền.

**Nhìn thấy lời tin tri được ứng nghiệm, chúng ta có vai trò gì để chia sẻ sự hiểu biết về Lời Chúa cho cả thế giới?**



### 3. MÔI-SE VÀ CÁC TIÊN TRI

**Đọc 2 Ti-mô-thê 3:14–17. Các câu này dạy gì cho chúng ta về vai trò của Kinh Thánh trong giáo dục Cơ Đốc giáo?**

Các sách đầu tiên của Kinh Thánh, còn được gọi là *Torah*, đôi khi được dịch là *Luật pháp*, một phần vì trong các sách này có ghi lại nhiều luật mà Đức Chúa Trời chỉ dạy dân Ngài. Nhưng *Torah* thực sự có nghĩa là “*dạy dỗ*” và “*sự chỉ dẫn*.” Cách hiểu chữ này rất khác so với những gì nhiều người nghĩ về “*luật pháp*” trong Kinh Thánh, chẳng hạn là các quy tắc và quy định mà chúng ta phải tuân theo để chúng ta tiếp tục ở trong ân điển của Chúa. Luật pháp thì không phải vậy; mục đích của luật pháp được đặt ra như là những tài liệu giảng dạy liên quan đến cách sống trong đời được thành công và an toàn trong mối quan hệ giao ước mà Đức Chúa Trời dự định khi Ngài tạo ra chúng ta.

Hai phần tiếp theo của Kinh Thánh tiếng Hê-bơ-rơ, do các tiên tri tường trình cho thấy dân Chúa học và hành các tài liệu giáo dục Chúa ban như thế nào (nhóm thứ nhất của các sách tiên tri hay các sách lịch sử), và những gì họ phải học từ các tài liệu giáo dục ấy (nhóm sau của các sách tiên tri). Phần còn lại của Cựu Ước (theo tiếng Hê-bơ-rơ, chúng được gọi là các tác phẩm) toàn là các thí dụ của những người thầy và người học. Các thí dụ này có thể là về những sự thành công và kém thành công trong kinh nghiệm giáo dục của họ. Gương giáo dục thành công thì có các nhân vật như Ê-xơ-tê, Ru-tơ, Đa-ni-ên, và Gióp. Gương giáo dục thất bại thì có bốn người bạn của Gióp. Cuối cùng là các sách thi ca. Dĩ nhiên Thi thiên là một sách của các bài thánh ca, nhưng ngay trong các bài ca cũng có ít nhất ba thánh vịnh là lời giáo huấn: Thi thiên 1, 37 và 73.

Các sách Phúc âm thì đầy đầy tài liệu dành cho mục đích giáo dục, đặc biệt là trong các truyền dụ ngôn của Chúa Giê-su. Nhiều thư của sứ đồ Phao-lô bắt đầu bằng một lời loan báo mạnh mẽ của Phúc âm, kết thúc luôn là những lời giáo huấn, chúng là những bài học thực tế về cuộc sống hàng ngày cho các giáo hữu Cơ Đốc. Sách Khải huyền thì đầy tràn các tài liệu giáo dục. Thí dụ, toàn bộ sự khải thị, hoặc tương lai bất khả kháng của hội thánh Đấng Christ, được tiết lộ trong một cuốn sách mà chỉ có Chiên Con của Đức Chúa Trời – là Đức Chúa Giê-su, Vị Thầy Cao cả, có thể mở ra (Khải huyền 5:1–5).

**Một số người có thể nói rằng không phải tất cả các tài liệu giảng dạy trong các sách của Môi-se đều áp dụng được trong thời đại của chúng ta, và điều đó là chính xác. Phục truyền 17:14–20, có những lời hướng dẫn liên quan đến các vị vua, có một số chỉ dẫn rất rõ ràng về việc lựa chọn ai đó để giữ chức vụ hoàng gia. Ngày nay, tất nhiên, chúng ta không còn đăng quang bất cứ ai để làm vua trong hội thánh chúng ta. Làm thế nào để chúng ta ứng dụng đúng đắn tất cả các tài liệu giảng dạy này của Kinh Thánh cho thời đại chúng ta?**

## 4. NHỮNG NGƯỜI NAM VÀ NỮ KHÔN NGOAN

Ngày nay, khi dùng chữ học đường, học vấn, và giáo dục thì chúng ta hiểu ngay các từ ngữ ấy là gì. Nhưng trong thời Kinh Thánh thì người ta không thật sự hiểu tượng các điều ấy là gì. Thời ấy, có một chữ được dùng để chỉ các điều trên, ấy là sự thông sáng hay sự khôn ngoan. Chẳng hạn trong Cựu Ước thường dùng những chữ người khôn ngoan hay người thông sáng để chỉ về người nam cũng như người nữ khôn ngoan (2 Sa-mu-ên 14:2, Châm ngôn 16:23).

**Đọc 1 Các Vua 4:29–34. Các câu này dạy chúng ta gì về tầm quan trọng của sự khôn ngoan?**

---

Vua Sa-lô-môn đã được nhắc đến là một người rất khôn ngoan, là người đã viết những bài luận bàn về thú vật cũng như cây cỏ, và vua đã thốt ra những lời giáo huấn khôn ngoan, vua cũng được xem là một người có học vấn rất cao (1 Các Vua 4:29–34). Các sách Châm ngôn và Truyền đạo chứa đựng biết bao lời dạy dỗ khôn ngoan trong nhiều chủ đề, đã được xem là các lời của Sa-lô-môn và của một số các hiền triết của thời cổ (Châm ngôn 1:1; 25:1; 30:1; 31:1).

Theo Kinh Thánh, sự khôn ngoan hay trí tuệ rất giống giáo dục của chúng ta ngày nay. Đó là điều người ta học được từ cha mẹ và thầy giáo, nhất là từ khi còn trẻ (Truyền đạo 12:1), nhưng thật sự là một người tích lũy sự khôn ngoan trong suốt cuộc đời. Thứ hai, trí tuệ nói chung có một mặt thực tế của nó; Thí dụ, học hỏi từ thiên nhiên, chẳng hạn, xem những con kiến tiết kiệm trong mùa hè để có đủ cho mùa đông (Châm ngôn 6:6–8).

Tuy nhiên, trí tuệ không chỉ thực tế; nó cũng có một mặt lý thuyết cho nó, vì nó bắt đầu bằng niềm tin vào Đức Chúa Trời và tuân theo các nguyên tắc nền tảng nhất định (Châm ngôn 1:7). Trí tuệ giúp chúng ta sống có trách nhiệm và vì lợi ích của người khác, và nó cũng giúp bảo vệ chúng ta khỏi những điều bất hạnh. Cuối cùng, giống như giáo dục ngày nay, trí tuệ không trả lời tất cả các câu hỏi mà chúng ta có thể đặt ra, nhưng nó cho phép chúng ta hài lòng với những gì chúng ta biết trong khi tiếp tục tìm kiếm những gì vẫn chưa biết và đó là một vị trí tốt để chúng ta có thể học hỏi để biết Chúa và tin cậy vào ân sủng của Ngài. Theo Giê-rê-mi 18:18, vai trò của người thầy thông thái được coi là ngang tầm với vai trò của thầy tế lễ và nhà tiên tri. Cả ba đều chuyển đạt thông điệp từ Đức Chúa Trời đến dân của Ngài, dưới hình thức hướng dẫn trong luật pháp, cố vấn giáo dục và thông điệp đặc biệt từ Đức Chúa Trời.

**Làm thế nào chúng ta có thể học được sự khôn ngoan và sau đó truyền lại cho những người đến sau mình? Tại sao điều này rất quan trọng đối với chúng ta, là dân Chúa, phải làm gì?**

## 5. GIÁO DỤC TRONG HỘI THÁNH BAN ĐẦU

Một trong những nguyên tắc giáo dục đáng chú ý trong Kinh Thánh khi Chúa Giê-su, Vị Thầy Cao cả, chuẩn bị xa lìa các học trò hay môn đồ của Ngài. Họ đã ở với Ngài trong ba năm rưỡi, gần bằng khoảng thời gian chúng ta theo học chương trình trung học hoặc chương trình giáo dục đại học. Khi hoàn tất một trong hai chương trình này, tùy mỗi cá nhân, nhưng người tốt nghiệp thường được xem là có thể sẵn sàng tự quản trị tương lai mình.

Nhưng Chúa Giê-su biết tỏ tường cương vị hiểu biết của các môn đồ mình, và vì thế, Ngài đã cung cấp cho môn đồ mình sự giáo dục liên tục, hay được tiếp tục dưới sự dạy dỗ của Đức Thánh Linh. Trong nhiều chỗ của Kinh Thánh, Đấng hướng dẫn hay giáo huấn ấy, được xác định là Đấng An ủi hoặc Đấng Phù hộ (theo tiếng Hy Lạp, *paracletos*), là Đấng mà Chúa Giê-su vĩnh viễn giao các môn đồ của Ngài lại (Giăng 14:16, 17). Đấng ấy còn được xác định là Thần Lẽ Thật. Mặc dù Đức Thánh Linh không được xác định là một nhà giáo dục, công việc của Thánh Linh chắc chắn mang tính chất giáo dục, nhất là về việc kiểm và tìm ra lẽ thật.

**Đọc 1 Cô-rinh-tô 2:1-16. Phao-lô nói điều gì là rất quan trọng trong bối cảnh của giáo dục?**

Phao-lô bắt đầu bằng cách nhắc nhở Hội thánh tại Cô-rinh-tô rằng khi lần đầu ông đến với họ, ông không nói gì khác ngoài về Đức Chúa Giê-su Christ và sự đóng đinh của Ngài (1 Cô-rinh-tô 2:2) – không nói đến những sự thông hiểu của riêng mình mà chỉ là rao truyền về Phúc âm. Nhưng mối tương quan của ông với họ không phải chấm dứt ở đó (1 Cô-rinh-tô 2:6), bởi vì một khi những Cơ Đốc nhân mới này trưởng thành, sứ đồ sẽ trở lại để dạy cho họ sự thông biết, những điều mà Chúa giấu trước khi thế giới bắt đầu (1 Cô-rinh-tô 2:7), ngay cả những điều sâu xa của Đức Chúa Trời (1 Cô-rinh-tô 2:10). Tất cả sẽ được nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của Thần Linh Đức Chúa Trời khi Ngài kết hợp với tâm tính của người học.

Sự nghiên cứu ấy sẽ sâu đến mức nào, và bao nhiêu sự học hỏi sẽ mở ra cho những người được Thánh Linh hướng dẫn? Đoạn thư này được kết thúc với một câu trích dẫn của tiên tri Ê-sai: “Ai lường được Thần của Đức Chúa Trời, và làm mưu sĩ Ngài, đặng dạy Ngài điều gì?” (Ê-sai 40:13). Nhà tiên tri nói chuyện với những người thường trong thời đại của ông mà thời ấy thường nói rằng không ai có thể làm điều đó. Nhưng Phao-lô đã sửa sai nhận thức đó bằng cách kết luận, “phần chúng ta, thì có ý của Đấng Christ”, nghĩa là các Cơ Đốc nhân đầy dẫy Thánh Linh có thể biết được tư tưởng của Đức Chúa Trời, và qua đó có thể thấu thập được bất kỳ số lượng học tập và hiểu biết nào (1 Cô-rinh-tô 2:10-13) là cần thiết để biết con đường công bình.

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Lời ủy thác phúc âm vĩ đại (Ma-thi-ơ 28:18-20) đã khởi đầu một phong trào tôn giáo đáng kể trên toàn thế giới. Từ đó, một vài sứ đồ hoặc nhà truyền giáo (hai từ ngữ ấy cùng có nghĩa “những người được sai đi”) đã đi khắp thế giới để thu nhận những người học trò, giúp họ trở thành môn đồ, kêu gọi họ tin vào Chúa Giê-su, làm báp-têm cho họ và tiến hành giảng dạy tất cả những điều Chúa Giê-su đã truyền cho họ. Bức tranh ấy là hình ảnh những người cải đạo để theo Cơ Đốc giáo từ khắp nơi trên thế giới, họ đến từ các nền văn hóa khác nhau và các ngôn ngữ khác nhau, bước ra khỏi dòng nước báp-têm để bước thẳng vào một trường học và bắt đầu nhận sự giáo dục. Không có gì phải ngạc nhiên với chu trình này, vì họ vẫn còn nhiều điều phải học hỏi.

Lý do Cơ Đốc nhân luôn học hỏi không phải chỉ là sự tò mò của trí tuệ hay sự háo hức để nắm vững kiến thức, mà là cuộc sống và đức tin Cơ Đốc giáo thấm nhuần vào mọi góc gách của cuộc sống hàng ngày. Có quá nhiều điều để học hỏi. Do đó, các bức thư của Tân Ước chứa đựng những lời loan báo về Đức Chúa Giê-su và sự giáo dục về tất cả những điều Cơ Đốc nhân phải học. Một ví dụ điển hình về việc loan báo được thấy trong 1 Cô-rinh-tô 2:2, trong khi giáo dục hay sự dạy dỗ bắt đầu trong 1 Cô-rinh-tô 4 và tiếp tục trong phần còn lại của bức thư.

Cơ Đốc nhân phải học những gì?

Làm việc, nghỉ ngơi, các vấn đề xã hội, quan hệ cộng đồng, nhà thờ và sự thờ phượng, kinh tế, từ thiện, quan hệ với chính quyền, tư vấn, hệ thống gia đình, quan hệ hôn nhân và nuôi dưỡng trẻ em, thức ăn và cách sắm sửa thực phẩm, quần áo, thậm chí về tuổi già và chuẩn bị cho những ngày cuối đời và sự kết thúc của sự sống, cả đời sống cá nhân và cuộc sống trong thế giới này. Trở thành Cơ Đốc nhân có nghĩa là học một cái gì đó về tất cả những điều này và hơn thế nữa. Hiểu biết các điều ấy không đến tự nhiên. Chúng phải được học.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Công việc giáo dục quan trọng như thế nào đối với sứ mệnh của hội thánh?
2. Ellen G. White có ý gì khi bà viết, “Thiên đàng là một trường học” (*Education*, trang 301)?
3. Đọc 1 Cô-rinh-tô 2:1-16. Hãy xem lời Phao-lô nói với chúng ta về những gì Đức Chúa Trời tiết lộ cho chúng ta qua sự mặc khải. Hãy suy nghĩ về sự khẳng định của ông rằng những người cai trị và khôn ngoan của thời đại rồi sẽ chẳng còn gì. Nếu Phao-lô có thể nói lên điều đó thời ấy, thì còn về những sự khôn ngoan trong thời đại của chúng ta thì sao?

## BÀI HỌC 9

## HỘI THÁNH VÀ GIÁO DỤC



**CÂU GỐC:** “*Dẫu rằng chúng tôi có thể bắt anh em tôn trọng chúng tôi, vì là sứ đồ của Đấng Christ, song cũng chẳng cầu vinh hiển đến từ loài người, hoặc từ nơi anh em, hoặc từ nơi kẻ khác. Nhưng chúng tôi đã ăn ở nhu mì giữa anh em, như một người vú săn sóc chính con mình cách dịu dàng vậy. Vậy, vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước ao ban cho anh em, không những Tin lành Đức Chúa Trời thôi đâu, song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết nghĩa với chúng tôi là bao*” (1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:6-8).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Lu-ca 10:30–37, Ma-thi-ơ 5:14–16, Lu-ca 4:18–23, Giê-rê-mi 29:13, Ma-thi-ơ 7:7, 1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:6–8.*

**K**ể từ những ngày đầu tiên khi các tín hữu tụ tập để thờ phượng Đức Chúa Trời trong các nhà hội, nhà thờ, và tại gia, Kinh thánh tiết lộ cho những người mong muốn biết Chúa và hiểu biết ý muốn của Ngài cho đời mình, qua sự nghiên cứu Kinh Thánh và sự thờ phượng của họ. Kinh Thánh cũng nhiều lần tiết lộ rằng hội thánh là nơi những cuộc thảo luận nghiêm túc và là nơi mọi người có thể phát triển kiến thức về Đức Chúa Trời và ý muốn của Ngài cho cuộc sống của họ.

Đôi khi chúng ta sợ không dám đặt những câu hỏi. Tuy nhiên, trong Kinh Thánh chúng ta thường thấy rằng các câu hỏi được dùng để đưa mọi người đến với sự hiểu biết rõ ràng hơn về Đức Chúa Trời. Tương tự, một cách để cho người biết rõ hơn về Đức Chúa Trời là những câu chuyện được Kinh Thánh dùng để tạo cơ hội cho mọi người suy nghĩ lại về các cam kết của họ với Chúa. Chúa Giê-su đặc biệt tập trung vào loại giáo dục bằng các hình ảnh này với các môn đồ và những người theo Ngài.

Nếu hội thánh là nơi giáo dục, nó phải cung cấp môi trường cho những cuộc đối thoại chân chính được xảy ra. Cũng như chúng ta, là người học sinh, đã nhiều lần được bảo, “không có câu hỏi nào là ngớ ngẩn”, chúng ta phải có trong vòng hội thánh một môi trường an toàn để mỗi người có thể khôn lớn trong ân điển và hiểu biết về Chúa và kế hoạch của Ngài cho cuộc sống của họ.

## 1. GIÁO DỤC CƠ ĐỐC THẬT

Câu chuyện kể về một giáo sư nọ nhìn vào những gương mặt ngái ngủ của các cậu sinh viên trẻ trong lớp mình, ông hỏi, “Sinh viên, khi nào thì người ta biết lúc màn đêm kết thúc và ngày bắt đầu?”

Vài cậu sinh viên thận trọng gờ tay. “Thưa thầy, có phải là khi chúng ta có thể nhận ra sự khác biệt giữa cây và với cây ô liu không?”

“Không.”

Một sinh viên khác gờ tay, “Thưa thầy, có phải khi ta có thể phân biệt con trười với con dê không?”

Sau khi nghe một loạt câu trả lời, vị giáo sư tuyên bố, “Sinh viên, người ta biết rằng bóng đêm đã tan và ngày trở sáng khi bạn có thể nhìn vào một gương mặt không quen và nhận ra người khách lạ là anh chị em của mình. Cho đến lúc ấy, dù ban ngày trời sáng thế nào chẳng nữa thì cũng vẫn là đêm.”

**Đọc Lu-ca 10:30–37. Điểm mà Chúa Giê-su đã muốn nói lên trong câu chuyện là gì? Và điều này cho chúng ta biết điều gì phải là một phần của bất kỳ nền giáo dục Cơ Đốc thật nào?**

Là người Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta đã được ban phước với sự phong phú của ánh sáng giáo lý và lẽ thật (trạng thái của người chết, ngày Sa-bát, năm 1844 và sự phán xét, cuộc đấu tranh của thiện và ác, đó là một vài trong số những giáo lý mà chúng ta được ban cho) mà thậm chí hầu hết thế giới Cơ Đốc giáo vẫn chưa hiểu. Nhưng, những lẽ thật quan trọng này có ích gì cho chúng ta nếu chúng ta không tử tế và có ân hậu với mọi người, nếu chúng ta biểu lộ thành kiến hoặc kỳ thị đối với người khác và nếu chúng ta cho phép những thành kiến về văn hóa và xã hội trong môi trường mình sống và khiến chúng ta xem người khác là thấp kém hơn mình?

Giáo dục Cơ Đốc giáo đích thực, nếu không làm được gì hơn cho chúng ta, thì ít nhất, phải khiến chúng ta vượt lên trên những nhược điểm và ác tính của loài người, mà xem mọi tha nhân như cách Đấng Christ nhìn thấy họ. Vì họ cũng là những con người mà Ngài đã chết thay, những con người mà tội lỗi họ Ngài phải gánh mang trên thập giá, những con người mà Ngài đã trả giá chuộc vô giá. Nếu chúng ta nâng cao thập tự giá, như chúng ta phải làm, thì chúng ta sẽ thấy giá trị và sự đáng giá của mỗi con người và, lý tưởng nhất, đối xử với họ như họ thực sự xứng đáng, phù hợp với giá trị mà Đức Chúa Trời đã đặt lên họ. Giáo dục Cơ Đốc giáo phải bao gồm giáo lý này, nếu không thì nó không xứng đáng với cái tên thuộc về “Đấng Christ”.

**Những thành kiến nào mà văn hóa và xã hội của bạn dạy, một cách âm thầm hoặc thậm chí công khai, là một Cơ Đốc nhân, bạn phải vượt cao hơn những thành kiến ấy?**

## 2. ĐƯỢC KÊU GỌI ĐỂ SỐNG NHƯ ÁNH SÁNG

Chúng ta biết hành tinh địa cầu này đang tự nó quay, và chuyển ngày sang đêm, ánh sáng cho bóng tối. Tuy nhiên, dường như chúng ta thấy bóng tối kề cận hơn khi chúng ta xem xét kinh nghiệm của chính mình trong thế giới đầy thách thức và khó khăn này. Cũng vậy, chúng ta hiểu được nỗi kinh hoàng mà cuộc sống này mang lại cho chúng ta khi chúng ta chiến đấu với bệnh tật, khi chúng ta đối phó với sự mất mát của những người thân yêu, khi chúng ta chứng kiến các gia đình đi đến chỗ phải chia rẽ hay ly dị, khi chúng ta khắc khoải để hiểu vì sao quá nhiều điều xấu xa trong xã hội và văn hóa của chúng ta.

Tuy nhiên, giữa bối cảnh đạo đức suy đồi và bóng tối tâm linh, giữa tất cả những ồn ào bên ngoài và bên trong này, chúng ta nghe thấy những lời của Chúa Giê-su đã phán với mỗi chúng ta:

**“Các ngươi là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: Cũng không ai thắp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các ngươi, và ngợi khen Cha các ngươi ở trên trời”** (Ma-thi-ơ 5:14 – 16). Các câu này dạy chúng ta điều gì về cách mình phải sống và là Cơ Đốc nhân, chúng ta phải làm gì để ảnh hưởng đến cách người khác nhìn Đức Chúa Trời?

Ngồi bên Biển hồ Ga-li-lê ngày hôm đó dưới ánh mặt trời nóng bỏng, đoàn dân đông đi theo lắng nghe những lời của Chúa Giê-su đã hiểu những lời của Ngài như thế nào? Những người nghe lời của Ngài biết ánh sáng và bóng tối là gì. Chắc chắn họ có nhiều bóng tối để sợ hãi. Họ sống dưới sự chiếm đóng và cai trị của La Mã, trong một xã hội quân sự hóa, mặc dù chính quyền có thiếu các phương tiện truyền thông bằng điện tử tinh vi như của chúng ta ngày nay, trong nhiều cách cũng có thể theo dõi dân chúng rất hiệu quả không thua gì như của thời đại ngày nay, và có khi đáng sợ hơn nữa.

Người La Mã có mặt ở khắp mọi nơi, nhắc cho đám đông trên sườn đồi rằng những kẻ nào khẳng khẳng muốn gây rắc rối thì con đường đi đến phòng tra tấn sẽ rất nhanh chóng, và cả một cái chết trần trụi trên cây thập tự của La Mã.

Vậy mà tại đây, Đức Chúa Giê-su, kêu gọi họ sống như ánh sáng. Với lòng thương xót. Với tấm lòng trong sạch. Là kẻ làm cho người hòa thuận. Giáo dục Cơ Đốc giáo phải là, vì cơ ấy, phải bao gồm việc dạy học sinh của chúng ta trở thành ánh sáng trong thế gian, để chúng có thể có những lựa chọn và quyết định giúp chúng tiết lộ được cho người khác về sự tốt lành của Đức Chúa Trời và Ngài là có thật.

**Cho biết những phương cách nào mà chúng ta có thể, thật sự, hướng người khác đến sự tốt lành và hiện hữu của Đức Chúa Trời?**

### 3. SỐNG NHƯ MỘT NGƯỜI MÔN ĐỒ

Nếu hội thánh thật sự xem việc trở thành một nguồn lực cho giáo dục Cơ Đốc giáo là quan trọng, thì bắt buộc chúng ta phải bắt đầu với Chúa Giê-su. Chúa Giê-su kêu chúng ta làm môn đồ. Ngài huấn luyện họ làm công tác truyền giáo bằng cách cùng đi với họ. Chúa đã tạo cơ hội cho họ được tham gia vào cuộc sống của những người mà họ quan tâm và yêu thương. Và hàng ngày Chúa Giê-su đã thách thức họ bằng viễn tượng của Ngài về thế giới này có thể như thế nào khi mọi người bắt đầu coi nhau như anh chị em.

**Đọc Lu-ca 4:18-23. Thông điệp nào mà Đấng Christ cho tất cả chúng ta là những người theo Ngài qua câu chuyện này?**

Trong ba năm, các môn đồ nhìn Chúa Giê-su, thầy của họ, đã sống theo lý tưởng của vương quốc Ngài. Đó là những lý tưởng mà Ngài đã công bố trong bài giảng đầu tiên của Ngài trong nhà hội tại Na-xa-rét. Sự tha thứ, ân điển, và tình yêu đi đôi với sự cô đơn, quyết tâm, và khó khăn. Nếu có một bài học để học, thì đó là bài học rằng đừng nghĩ rằng làm môn đồ là chuyện dễ dàng. Bạn không chỉ làm môn đồ chỉ một ngày, mà là cả đời.

“Đấng Cứu Thế giao trọng trách cho các môn đồ Ngài . . . kể cả mọi tín đồ cho đến thời kỳ cuối cùng . . . Họ là hết thảy những người mà sự soi dẫn thượng thiên đã mang họ đến và đặt niềm tin với Phúc âm. Tất cả những ai nhận được sự sống của Cứu Chúa Giê-su Christ đều được thụ phong để đi ra cứu vớt đồng loại của họ. Vì công tác này mà hội thánh được thành lập, và tất cả những người tự nhận lấy lời thề thiêng liêng của công tác này, là được xem như họ đã hứa nguyện làm kẻ đồng công với Đấng Christ.” – Ellen G. White, *The Desire of Ages*, trang 822.

Là môn đồ của Chúa Giê-su, ngày nay chúng ta phải chắc chắn rằng Ngài luôn là trung tâm của cả mối tương giao và sự thờ phượng của chúng ta. Phải nhớ rằng chính Đức Chúa Giê-su là Đấng đã khởi phát việc “môn đồ hóa.” Mặc dù các giáo sư trong thời của Ngài thu hút những người theo họ, nhưng chính Chúa Giê-su đã kêu gọi mọi người nam cũng như nữ hãy đi theo Ngài. Các giáo sư Do Thái không bao giờ có thể tưởng tượng ra một lời kêu gọi (như cách Đức Chúa Giê-su đã làm) là cấp tiến đến mức cho rằng việc được đi theo và ở bên Chúa Giê-su quan trọng hơn tất cả mọi mạng lệnh của tổ chức tôn giáo.

Và, là môn đồ của Chúa Giê-su, chúng ta không chỉ tôn trọng tất cả mọi người, mà còn làm việc để mang đến những môi trường mà tất cả mọi người có thể tăng trưởng và phát triển.

Do đó, tất cả giáo dục Cơ Đốc giáo phải bao gồm ý thức truyền giáo này, về mục đích, không chỉ để kiếm sống mà còn làm, trong phạm vi khả năng của chính mình, điều mà Chúa Giê-su kêu gọi chúng ta phải làm: đi theo bước chân của Ngài để phục vụ những người cần và chia sẻ với họ những tin tức tốt lành của phúc âm.



## 4. TÌM KIẾM LẼ THẬT

Albert Einstein, thường được xem là cha đẻ của môn vật lý của thời hiện đại, đã viết: “Điều quan trọng là đừng ngừng đặt câu hỏi. Sự tò mò có lý do riêng của nó để tồn tại. Con người ta không thể không hái hùng và hoang mang khi chiêm ngưỡng những bí ẩn của sự vĩnh cửu, của cuộc sống và về cấu trúc kỳ diệu của thực thể. Nếu một người cố gắng chỉ để hiểu một chút bí ẩn này mỗi ngày thì cũng quá đủ. Đừng bao giờ đánh mất sự tò mò thánh thiện.”

Chúng ta có đang sống trong một thế giới đầy bí ẩn không? Khoa học thời hiện đại đã cho chúng ta thấy một sự phức tạp đáng kinh ngạc hiện hữu ở hầu hết mọi giai cấp của thực thể. Và nếu với những thứ vật chất thường tình mà sự phức tạp còn hiện diện, thì đối với những điều thuộc linh, nó còn phức tạp đến độ nào?

**Các câu sau đây dạy gì về việc tìm kiếm lẽ thật (hay chân lý)? Giê-rê-mi 29:13; Ma-thi-ơ 7:7; Công vụ 17:26, 27; Thi thiên 25:5; Giăng 16:13; Giăng 17:17.**

---

Kinh Thánh chứa đầy những câu chuyện về những người tò mò muốn tìm hiểu rất giống như mỗi người chúng ta, nam hay nữ, những người có câu hỏi, nỗi sợ hãi, niềm hy vọng và niềm vui, những người, theo cách riêng của họ, đang tìm kiếm sự thật, tìm kiếm câu trả lời cho những câu hỏi khó nhất.

“Phàm vật Đức Chúa Trời đã làm nên đều là tốt lành trong thì nó. Lại, Ngài khiến cho sự đời đời ở nơi lòng loài người; dầu vậy, công việc Đức Chúa Trời làm từ ban đầu đến cuối cùng, người không thể hiểu được” (Truyền đạo 3:11). Trong câu này, Sa-lô-môn có ý gì? Một số người dịch chữ “*olam*” trong tiếng Hê-bơ-rơ ra là “*vĩnh cửu*”, và có những lời dịch khác gọi là “ý thức được quá khứ và tương lai”. Vì vậy, theo câu này, Đức Chúa Trời đã đặt vào trái tim và tâm trí con người một cảm giác về quá khứ và tương lai, chính sự vĩnh cửu. Ấy là, với tư cách là con người, chúng ta có thể suy nghĩ về những gì đã được gọi là “những câu hỏi lớn” về cuộc sống và sự tồn tại của chúng ta nói chung.

Và, tất nhiên, đây là nơi Kinh Thánh đóng vai trò trung tâm điểm. Chúng ta là ai? Tại sao chúng ta ở đây? Chúng ta phải sống như thế nào? Điều gì xảy ra khi chúng ta chết? Tại sao có sự ác và đau khổ? Đây là những câu hỏi mà những người tìm kiếm chân lý đã hỏi từ khi lịch sử bắt đầu được ghi chép. Thật là một đặc ân, và là một trách nhiệm, để chúng ta có thể giúp những người tìm kiếm này hướng đến một số câu trả lời ngay bây giờ. Giáo dục Cơ Đốc giáo là gì nếu không chỉ ra cho mọi người các câu trả lời này, như chúng đã được tìm thấy trong Lời Chúa?

**Tại sao Kinh Thánh phải đóng vai trò chính trong việc trả lời các câu hỏi lớn của cuộc đời?**

## 5. CÙNG CHIA SẺ CUỘC SỐNG

**Đọc 1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:6-8. Những lời ông Phao-lô nói đây cho thấy trong hội thánh cũng như trong các học đường của chúng ta, những điều này phải được thể hiện?**

Đối mặt với sự đổ vỡ của cộng đồng trong xã hội, chúng ta sống trong một thời đại mà sự hiểu biết Kinh Thánh về hội thánh chưa bao giờ có ý nghĩa hơn như lúc này. Như Ma-thi-ơ 18:20 nhắc nhở chúng ta: “Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở giữa họ.” Viễn tượng của Tân Ước về những gì hội thánh và cộng đồng được hình thành khởi xướng từ tại nhà của các tín đồ. Chính tại đây, người ta đã gặp nhau trong các nhóm nhỏ, và họ cầu nguyện, ca hát, cử hành Lễ Tiệc Thánh, học hỏi và chia sẻ với nhau những lời của Đức Chúa Giê-su.

Những nhóm thờ phượng này cũng trở thành những trường học của hội thánh đầu tiên, vì đây là nơi các thuộc viên mới được giới thiệu để biết Kinh Thánh và cuộc đời mới mà họ tìm thấy được trong Chúa Giê-su. Các thư của Phao-lô, chẳng hạn như Rô-ma 12:2, “Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào” cho thấy rằng hội thánh xem công việc giáo dục này là quan trọng.

Những tín đồ ban đầu này sớm phát hiện ra rằng qua cộng đồng, Tin lành có thể được phát triển mạnh nhất. Trong cộng đồng, chúng ta có lý do để hát to hơn, cầu nguyện nhiệt thành hơn và có lòng quan tâm và nhân từ hơn. Khi chúng ta nghe người khác làm chứng về lòng tốt của Chúa, chúng ta cảm nhận được Ngài đã đối xử tốt với chúng ta như thế nào; Khi chúng ta nghe về những chống chọi và đau khổ của người khác, chúng ta hiểu được Chúa chữa lành trong cuộc sống của chúng ta, và chúng ta trải nghiệm một lòng khao khát mới để được trở thành công cụ của ân điển và của sự chữa lành của Ngài.

Trong câu Kinh Thánh hôm nay, Phao-lô đang khẳng định rằng phúc âm của Đức Chúa Trời là tất cả: quyền năng của thập giá, sự phục sinh của Đức Chúa Con, lời hứa về sự trở lại của Ngài. Thật vậy, không có một tin nào tốt hơn tin mừng ấy cho toàn thế giới, và Phao-lô đã dành cả cuộc đời của mình để từ bỏ tất cả và chia sẻ câu chuyện về Chúa Giê-su bằng một lòng quyết tâm, cam kết và sự liêm chính.

Tuy nhiên, ở đây, Phao-lô gợi ý rằng thông điệp của phúc âm có thể được hiểu rõ nhất, trải nghiệm tốt nhất qua hành động chia sẻ cuộc sống với nhau. Chúng ta đừng bao giờ quên rằng mọi mắt đang theo dõi để xem liệu cuộc sống của chúng ta có là một minh họa về sứ điệp của ân điển như đã được viết lại trong Kinh Thánh.

**Hãy suy nghĩ kỹ về cách bạn sống và tự hỏi bản thân: Tôi là nhân chứng như thế nào cho những người xung quanh?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Đấng Christ đã làm thất vọng niềm mơ ước của nhiều người về sự vĩ đại của thế trần. Trong Bài giảng trên núi, Ngài đã tìm cách phá đổ tư tưởng đã được uốn nắn bởi giáo dục sai lạc, và Ngài mang đến cho đám đông theo Ngài một quan niệm đúng đắn về vương quốc của Ngài và về bản tính của chính Ngài. Tuy nhiên, Đức Chúa Giê-su đã thực hiện điều ấy không bằng cách tấn công trực tiếp vào lỗi của dân chúng. Ngài đã nhìn thấy sự khốn khổ của thế gian vì tội lỗi, nhưng Ngài không trình bày trước họ các sự tội tệ của họ. Ngài dạy họ về một cái gì đó vô cùng tốt hơn những gì họ đã biết. Chúa không sửa sai các ý tưởng của họ về vương quốc của Đức Chúa Trời, Ngài nói cho họ biết các điều kiện của lối vào đó, khiến họ tự rút ra kết luận về bản chất của vương quốc Ngài. Những lẽ thật mà Ngài đã dạy không kém phần quan trọng đối với chúng ta như là với đám đông theo Ngài. Cũng như họ, chúng ta cũng cần học các nguyên tắc nền tảng của vương quốc của Đức Chúa Trời.” – Ellen G. White, *The Desire of Ages*, trang 299.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thi hào Robert Louis Stevenson sinh ra ở Tô-cách-lan vào năm 1850. Ông có một bài thơ kể lại một đêm nọ, sau khi người vú nuôi đặt vào giường để ngủ, cậu bé đã lên xuống giường đến bên cửa sổ và mê mẩn nhìn một cảnh tượng dưới đường. Trong đêm tối mù sương, một người đốt đèn đường, đi từ cột đèn này sang cột đèn khác. Với sự thích thú của một đứa trẻ, cậu bé gọi người vú nuôi của mình đến và nói, “Hãy nhìn người đàn ông dưới kia! Ông ta chọc lỗ vào bức màn bóng tối!” Đức Chúa Trời đã cho bạn vai trò gì trong việc mang lại ánh sáng và tình yêu cho cộng đồng của bạn? Nếu bạn không biết chắc đó là gì, hãy mời một số thành viên hội thánh ngồi xuống với nhau và thảo luận về những gì bạn và họ có thể hoàn thành cùng nhau.
2. Hãy nghĩ về trách nhiệm mà chúng ta là những tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm, phải dạy cho người khác về những lẽ thật tuyệt vời mà chúng ta đã được ban cho. Làm thế nào mà mỗi hội thánh địa phương có thể và nên đóng một vai trò quan trọng trong việc giảng dạy các lẽ thật này cho người khác? Đồng thời, làm thế nào hội thánh có thể là một nơi an toàn cho việc thảo luận về những lẽ thật này với những người đang đặt câu hỏi khó về chúng? Bạn có thể làm gì để tạo ra một môi trường mà trong đó các câu hỏi nghiêm túc có thể được bàn đến?
3. Trong lớp, nói về những thành kiến văn hóa của xã hội nơi bạn sống. Hội thánh của bạn có thể dạy người khác vượt lên trên những thành kiến đó như thế nào, và thay vào đó là dạy người ta đi theo những lời dạy của Kinh Thánh?

BÀI HỌC 10

## GIÁO DỤC TRONG NGHỆ THUẬT VÀ KHOA HỌC



**CÂU GỐC:** “Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, Bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm” (Thi thiên 19:1).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Rô-ma 1:18–21, Thi thiên 19:1–6, 96:9, Sáng thế Ký 3:6, 1 Ti-mô-thê 6, Châm ngôn 1, Gióp 38.

**G**iao dục gồm cả những gì đã được gọi là “nghệ thuật và khoa học”. Nhưng khi chúng ta học hoặc dạy nghệ thuật và khoa học từ góc độ của Kinh Thánh, điều này ngụ ý gì? Có phải chúng ta chỉ đơn giản cung cấp những câu Kinh Thánh chọn lọc liên quan đến một khía cạnh cụ thể của y học hiện đại hoặc lịch sử nghệ thuật, chẳng hạn? Khi làm như vậy, chúng ta có thể liên kết được những bài học thực tế với quyền năng đáng kinh ngạc của Đức Chúa Trời trong việc Ngài đã tạo dựng thế giới phức tạp của chúng ta. Nhưng một sự kết nối đơn giản về Kinh Thánh trong một bài học trong sách giáo khoa chỉ là một phần nhỏ trong giáo dục thực sự, đó là giáo dục nói lên sự cứu rỗi và cứu chuộc.

Để một nền giáo dục như vậy thực sự hoạt động, chúng ta cần Lời Đức Chúa Trời để hướng dẫn cho việc giảng dạy của mọi ngành học, từ nhân văn đến sinh học phân tử. Không có Lời Chúa, chúng ta có thể lạc mất sự vĩ đại của Đức Chúa Trời, chủ quyền của Ngài là Đấng Tạo hóa và là Đấng Duy trì sự sống cho thế giới của chúng ta. Khi nghiên cứu để thấy Đức Chúa Trời xem sự sáng tạo của Ngài là có tổ chức và mục đích, chúng ta hiểu biết hơn về những quy luật và nên được dạy lại.

Tuần này chúng ta sẽ xem xét một số nguyên tắc liên quan đến cách chúng ta có thể dạy nghệ thuật và khoa học từ quan điểm và thế giới quan của Cơ Đốc giáo.

## 1. CHỈ MÌNH NGÀI MÀ THÔI

Có bằng chứng về Đức Chúa Trời hằng sống trong mọi vật thọ tạo của Ngài. Câu nói này có thể đã được lặp đi lặp lại thường xuyên đến nỗi nó đã trở nên sáo rỗng. Khi chúng ta suy gẫm về tấm lòng Đức Chúa Trời đã đặt trong việc tạo dựng thế giới này – là thế giới mà loài người đã phá huỷ và gây thiệt hại, chúng ta có thể tiến gần hơn với phương pháp tốt nhất mình có thể dùng để dạy về nghệ thuật và khoa học.

Lấy thời kỳ thai nghén của con người chẳng hạn. Sinh học cho chúng ta biết rằng cuộc sống mới của loài người thông minh xuất hiện từ một cái trứng được thụ tinh và phát triển thành bào thai hoàn toàn sau chín tháng. Dấu ấn của một Đấng Tạo Hóa yêu thương hiện diện trong suốt chu kỳ này. Lòng nhân ái của Đức Chúa Trời có thể được nhìn thấy ở nơi bào thai phát triển: ngay dưới trái tim với nhịp đập đều đặn êm ái của người mẹ. Khi bào thai lớn hơn, bụng người mẹ cũng lớn theo trước mặt của mẹ. Người mẹ tương lai luôn luôn biết về sự hiện hữu của đứa con của mình, không khác nào Cha thiên thượng của chúng ta luôn ý thức về con cái của mình.

**Đọc Rô-ma 1:18–21, Thi thiên 19:1–6 và Nê-hê-mi 9:6. Các câu này nói với chúng ta điều gì về Đức Chúa Trời và công việc của Ngài trong vai trò là Đấng Tạo Hóa của chúng ta?**

Ngay cả sau 6,000 năm tội lỗi và hàng ngàn năm sau sự tàn phá của trận Đại Hồng Thủy trên mặt đất, sự hiện hữu của bằng chứng hùng hồn không chỉ cho thấy Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa của chúng ta, mà còn là về quyền năng và tình yêu và lòng nhân từ của Ngài trong tư cách là Đấng Tạo Hóa của chúng ta. Thật, bằng chứng ấy rất hùng hồn, mà chính Phao-lô đã viết, “Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật. Vì họ dấu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đẩy những sự tối tăm” (Rô-ma 1:18, 21).

Nhất là trong một thời đại mà nhiều người đã tôn thờ vật thọ tạo hơn là Đấng Tạo Hóa, giáo dục Cơ Đốc giáo trong nghệ thuật và khoa học, rất quan trọng, phải luôn luôn hoạt động từ giả định rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa và Ngài ban sự tồn tại cho muôn loài. Vì nói cho cùng, bất kỳ hệ tư tưởng và tiên giả định nào phủ nhận hoặc loại trừ Đức Chúa Trời chỉ có thể dẫn đến sai lầm. Giáo dục của thế gian chỉ là những hoạt động dựa trên giả định rằng không có Đức Chúa Trời; giáo dục Cơ Đốc giáo không được rơi vào cái bẫy đó, cũng không được hoạt động cách tế nhị hơn từ các nguyên tắc dựa trên giả định rằng không có Đức Chúa Trời. Vì cả hai cách ấy, cách nào cũng chắc chắn làm con người lầm lẫn.

**Hãy nghĩ về sự kỳ diệu và vẻ đẹp lạ lùng của thế giới chúng ta, ngay cả sau khi tội lỗi xâm nhập. Làm thế nào chúng ta có thể học cách rút ra hy vọng và an ủi từ nó, nhất là trong những hồi gian nan và thử thách?**

## 2. TRANG SỨC THÁNH

Thi thiên 96:9 nói, “Hãy mặc trang sức thánh mà thờ lạy Đức Giê-hô-va; Hỡi cả trái đất, khá run sợ trước mặt Ngài.” Chúng ta hiểu được ý tưởng này như thế nào, “bằng vẻ mỹ miều của sự thánh khiết”? Điều này có nghĩa gì đối với một Cơ Đốc nhân, và nó ảnh hưởng thế nào tới cách chúng ta dạy về nghệ thuật và cái đẹp của nghệ thuật?

Tuy người ta thường nói “đẹp hay xấu tùy mắt nhìn của người ngắm nhìn!”, nhưng chúng ta cũng đừng quên ai là Đấng đã ban cho chúng ta cặp mắt biết ngắm nhìn và chiêm ngưỡng (xem Châm ngôn 20:12). Dầu chúng ta phải cẩn thận để không tôn thờ chính sự sáng tạo (xem bài học ngày hôm qua), nhưng, thật vậy, từ vẻ đẹp của sự sáng tạo, chúng ta có thể tìm hiểu về Đức Chúa Trời và lòng yêu thích cái đẹp của Ngài. Tuy trái đất đã sa ngã, mà thiên nhiên vẫn còn rất hùng vĩ và mỹ miều, thì ai có thể tưởng tượng nó phải như thế nào trước khi Sự Sa ngã xảy đến? Và điều này dạy chúng ta rằng Đức Chúa Trời thật sự là Đấng tạo ra những gì đẹp đẽ và mỹ miều.

Nghiên cứu về nghệ thuật và khoa học có thể và sau đó, phải đưa chúng ta đến gần hơn với bản chất và trái tim của Đức Chúa Trời. Bởi vì chúng ta chính là một phần của tác phẩm nghệ thuật và hiện tượng khoa học của Ngài. Và chúng ta cũng có thể tìm hiểu thêm về bản sắc của chính mình trong Đấng Christ.

“Đức Chúa Trời muốn con cái Ngài nhận biết chân giá trị của công việc Ngài, cùng vui thích trong nét đơn sơ, trong cảnh đẹp đẽ thẩm lặng mà Chúa đã tô điểm cho thế gian. Chúa thích những nét hoàn mỹ, và trên hết mọi sự, Ngài thích vẻ đẹp kín đáo của tâm hồn hơn những sự hấp dẫn hào nhoáng bề ngoài. Ngài muốn chúng ta đào luyện sự trong sạch và đơn sơ giống như vẻ kiều diễm thẩm lặng của loài hoa.” – Ellen G. White, *Con Đường Giải Thoát*, trang 74.

**Đọc Sáng thế Ký 3:6. Câu này dạy chúng ta điều gì, rằng duy chỉ có sự mỹ miều không thôi thì chưa chắc đó là tốt lành hay thánh thiện? Xem thêm Châm ngôn 6:25; 31:30.**

Như với tất cả những gì Chúa đã làm, chúng ta có một kẻ thù luôn tìm cách bóp méo và lợi dụng nó. Bởi thế, chẳng có gì đáng ngạc nhiên là cả cái đẹp và khái niệm về cái đẹp cũng có thể bị lợi dụng để chống lại chúng ta. Do đó, nhất là trong nghệ thuật, giáo dục Cơ Đốc giáo, dưới sự hướng dẫn của Kinh Thánh, phải giúp chúng ta học cách phải thận trọng trong việc hiểu rằng không phải tất cả những gì đẹp đẽ nhất thiết phải là tốt lành hay thánh thiện.

**Cho biết một số những điều “đẹp đẽ” mà không nhất thiết phải là thánh khiết và tốt lành? Hoặc, những điều đẹp đẽ nào có thể bị làm thành những điều không thánh khiết và tốt lành, tùy theo hoàn cảnh? Tiêu chuẩn nào chúng ta phải dùng để ý thức được cách phân biệt?**

### 3. NHỮNG NHÀ CHUYÊN MÔN VỀ NHẦM LẤN

Chúng ta biết rằng thế giới của chúng ta có quá nhiều những tác phẩm nghệ thuật và triết học không sáng danh Chúa. Nhiều người sẽ cho rằng Cơ Đốc nhân thậm chí không nên xen vào những phương diện thuộc về truyền thống lâu đời. Phần những tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm, cần phải thận trọng xem xét các mục tiêu và nhu cầu của mình trước khi làm việc cho một ngành công nghiệp nào, hay mua bán với một cơ sở thương mại hay hàng quán nào, hay cả tiêu dùng những phương tiện truyền thông nào đó.

**Trong 1 Ti-mô-thê 6, chúng ta được hướng dẫn rõ ràng về những việc chúng ta nên tránh theo đuổi, và chúng ta cũng được giải thích rất tận tường các điều ấy. Trong câu 9 và 10, những sự theo đuổi nào Phao-lô cảnh cáo?**

---

**Đọc hết 1 Ti-mô-thê 6. Cho biết các sự theo đuổi chính mà Phao-lô khuyên nên tìm cầu?**

---

Lưu ý trong 1 Ti-mô-thê 6:20 về cách Phao-lô cảnh báo chống lại những gì “mạo xưng là kiến thức”. Tuy những lời cảnh báo này được dạy dỗ trong một bối cảnh khác, nguyên tắc này vẫn được áp dụng. Đó là, hãy nghĩ đến tất cả các thông tin, tất cả các giáo lý, tất cả các niềm tin, không chỉ bây giờ mà trong suốt lịch sử của con người, đã là sai lầm. Con người có thể, thật sự, là những chuyên gia về nhầm lẫn.

Cả gần 2000 năm, những người thông minh và uyên bác nhất của thế giới, họ đã là những người tin rằng trái đất nằm bất động ở trung tâm vũ trụ trong khi tất cả các ngôi sao và hành tinh quay quanh nó trong những vòng tròn hoàn hảo. Một số phương trình toán học và khoa học rất phức tạp đã được dùng để củng cố niềm tin này, đầu hóa ra nó sai ở hầu hết mọi thứ. Do đó, chúng ta có thể nói rằng những người này là những chuyên gia về nhầm lẫn, và như vậy việc dạy học này chắc chắn được gọi là ‘kiến thức sai lầm’ hay như Kinh Thánh gọi “mạo xưng là kiến thức”.

**Khoa học sinh học ngày nay, chẳng hạn, được khẳng định dựa trên giả định rằng cuộc sống bắt đầu từ hàng tỷ năm trước trong sự tinh cở, và không có Đức Chúa Trời cũng như không có mục đích đằng sau nó. Đồng thời, một số lượng rất lớn các tài liệu khoa học phức tạp và chi tiết đã phát sinh dựa trên lý thuyết này. Những bài học nào chúng ta có thể rút ra từ điều này về cách mọi người có thể là những chuyên gia nhầm lẫn? Làm thế nào sự nhận thức này ảnh hưởng đến giáo dục Cơ Đốc giáo nói chung và việc giảng dạy khoa học nói riêng?**

## 4. SỰ DẠI DỘT VÀ SỰ KHÔN NGOAN

**Đọc Châm ngôn 1. Những lời này dạy gì cho chúng ta thấy giáo dục Cơ Đốc giáo thật phải là về những điều gì?**

---



---



---

Kinh Thánh có khá nhiều so sánh giữa sự dại dột và sự khôn ngoan. Sách Châm ngôn nhắc nhở chúng ta rất nhiều về sự nguy hiểm của những hành vi dại dột ở trong những kẻ ngu muội. Sự phân biệt rất rõ ràng: Đức Chúa Trời mong muốn dân của Ngài tìm kiếm sự khôn ngoan, để trân trọng nó và được sung mãn trong đó.

Những học sinh của nghệ thuật và khoa học sử dụng tài năng của họ để thâm nhập kiến thức và theo đuổi sự xuất sắc trong mỗi ngành của họ. Giáo sư của các ngành này cũng làm tương tự. Chúng ta có thể có khả năng để đạt đến sự tuyệt vời của nghệ thuật và đột phá của khoa học do kiến thức và khả năng.

Tuy nhiên, từ quan điểm của Cơ Đốc giáo, một kiến thức về nghệ thuật và khoa học thì thật sự có nghĩa lý gì nếu nó không có nhận thức về sự khác biệt giữa đúng và sai, tốt và xấu, sự thật và lỗi lầm? Chỉ cần đọc sơ về cuộc đời của một số người được coi là những nghệ sĩ vĩ đại của thế giới thì chúng ta cũng đủ thấy có tài nghệ tuyệt vời không hẳn có nghĩa là có một cuộc sống đạo đức hay chính trực. Cũng vậy, với những khoa học gia vĩ đại tham gia vào công việc tạo ra vũ khí hủy diệt sinh học hoặc hóa học quả là những người được giáo dục cao, có năng khiếu cao, nhưng thành quả của công việc của họ là gì? Như đã bàn trước đây, kiến thức, tự nó, không nhất thiết là một điều tốt.

**Đọc Châm ngôn 1:7. Bằng cách nào, câu này tiết lộ chìa khóa cho giáo dục Cơ Đốc giáo thực sự là gì?**

---



---



---

Một nhà nghiên cứu về vũ trụ và các động lực vật đã được giải Nobel, và cũng là một người vô thần, đã viết: “Khi vũ trụ càng trở nên đường như dễ hiểu hơn, thì nó cũng đường như vô nghĩa hơn.” Điều này cho chúng ta biết thế nào rằng, kiến thức, tự nó và chính nó, không chỉ vô nghĩa mà tệ hơn, dẫn đến sự nhầm lẫn rất lớn?



## 5. CHÚA TRẢ LỜI GIÓP

**Đọc Gióp đoạn 38.** Đoạn này cho ta biết gì về Đức Chúa Trời, không chỉ là một Đấng Tạo Hóa không thôi mà Ngài còn là Đấng Duy Trì sự sống cho muôn loài? Làm thế nào lẽ thật quan trọng này ảnh hưởng cách chúng ta nhìn về nghệ thuật và khoa học?

---

“Nhiều kẻ dạy rằng vật chất có một quyền năng vô kể – rằng có những tính chất nào đó đã được truyền vào vật chất, và sau đó nó được để lại để hoạt động bằng năng lượng vốn có của nó; và rằng các hoạt động của thiên nhiên được tiến hành đúng theo với các định luật cố định của thiên nhiên, mà chính Đức Chúa Trời cũng không can thiệp được. Đây là khoa học sai lầm, và nó không được duy trì theo như Lời của Chúa. Thiên nhiên phải phục vụ Đấng Tạo Hóa . . . Thiên nhiên làm chứng về một trí thông minh, một sự hiện diện, một năng lượng sống, hoạt động trong và qua các định luật của thiên nhiên. Trong thiên nhiên có sự làm việc liên tục của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Đấng Christ phán, “Cha ta làm việc cho đến bây giờ, ta đây cũng làm việc như vậy” – Ellen G. White, *Patriarchs and Prophets*, trang 114.

Đáng tiếc thay, như đã nêu lên trước đây, khoa học phần lớn, hoạt động dựa trên các giả định vô thần và duy vật. Điều đó có nghĩa là, một khoa học gia có thể nhìn ngắm một cái gì đó có vẻ đẹp tuyệt mỹ, phức tạp nhất, thậm chí cả vẻ đẹp và sự phức tạp tối đa hòa hợp cùng nhau, và tuyên bố rằng thực thể ấy phát sinh một cách tình cờ, không vì một dự định hay chủ ý nào cả.

Trên thực tế, đây là những gì khoa học luôn tuyên bố trong mọi lúc. Sự sống trên trái đất, với tất cả vẻ đẹp và sự phức tạp của nó, từ côn trùng đến con người – được giải thích là chẳng là gì và đó chỉ là kết quả của các hóa chất từ hàng tỷ năm trước hình thành, kết quả của sự tiến hóa từ sự sống đơn giản, qua sự đột biến ngẫu nhiên và chọn lọc tự nhiên, tiến hóa thành tất cả sự sống đang chuyển động, hít thở ngày nay.

Khoa học, như đã được thành hình trên lập luận rằng chỉ ý tưởng về một Đấng Tạo hóa siêu nhiên đã là “phản khoa học” rồi, vì nó không thể được kiểm nghiệm một cách khoa học, và do đó, đó là một khái niệm mà khoa học không thể đối phó được. Giả định này lại trái ngược với những tư tưởng mà chính khoa học dạy, vì chính khoa học cũng chỉ là một quan điểm triết học áp đặt lên kỹ thuật mà chính các khoa học gia đặt cho chính họ. (Trên thực tế, khoa học dường như dạy ngược lại triết lý của nó: tất cả vẻ đẹp và sự phức tạp của thế giới làm, thực sự, chỉ vào một Đấng Tạo hóa).

Tuy nhiên, vấn đề là Kinh Thánh dạy rằng Đức Chúa Trời không chỉ tạo ra mọi thứ mà còn duy trì mọi thứ nữa. Điều này có nghĩa là bất kỳ môn giáo dục Cơ Đốc giáo thực sự nào về khoa học sẽ phải làm việc từ những giả định hoàn toàn khác với những gì khoa học nói chung tuyên bố. Chắc chắn, các cuộc xung đột sẽ xảy ra, đặc biệt là khi nói đến nguồn gốc của sự sống.

## NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

Có hai lý do cho thấy tại sao khoa học, có rất nhiều điều đúng, lại sai lầm khi nói về nguồn gốc của sự sống. Ấy là: thứ nhất, khoa học, nghiên cứu về thế giới thiên nhiên, cho là chỉ nên nhìn vào thế giới thiên nhiên để tìm câu trả lời; thứ hai, khoa học giả định rằng các quy luật của thiên nhiên phải bất biến. Tuy nhiên, cả hai lý do đều sai khi nói về nguồn gốc của sự sống.

Theo lý do thứ nhất, thì nó đòi hỏi nguyên nhân tự nhiên cho các sự kiện tự nhiên. Điều đó rất đúng cho việc theo dõi những cơn bão, nhưng lại vô giá trị đối với nguồn gốc sự sống, khởi đầu với lời tuyên bố “Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất” (Sáng thế Ký 1:1). Làm thế nào, khoa học, vốn phủ nhận sự siêu nhiên của nguồn gốc sự sống, có thể dạy chúng ta về nguồn gốc, khi nguồn gốc của sự sống là hoàn toàn siêu nhiên?

Còn về sự bất biến của thiên nhiên? Điều này có vẻ hợp lý, ngoại trừ Rô-ma 5:12, “Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội.” – câu này cho thấy có một trường thiên nhiên bị đứt đoạn, không liên tục, và có phần khác biệt, khác với bất cứ điều gì mà khoa học hiện nay đối diện. Một thế giới mà trong đó sự chết không hiện hữu thì đó là một điều hoàn toàn khác biệt với bất cứ điều gì chúng ta có thể nghiên cứu ngày nay, thế cho nên khi tự cho rằng cái môi trường ấy cũng tương đương với môi trường của chúng ta, thì chắc chắn cũng sẽ dẫn đến sai lầm.

Do đó, cách khoa học nói về nguồn gốc sự sống là sai bởi vì nó phủ nhận hai khía cạnh quan trọng của sự sáng tạo: một quyền lực siêu nhiên ở đằng sau nó, và một sự gián đoạn vật lý triệt để giữa sự sáng tạo thuở ban đầu và những gì mà loài người đã trải nghiệm cho tới nay.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, nói về câu hỏi về cái đẹp. Về đẹp là gì? Làm thế nào để chúng ta định nghĩa nó? Làm thế nào một Cơ Đốc nhân có thể định nghĩa và hiểu về đẹp khác với một người ngoài vòng Cơ Đốc giáo?
2. Đấng Christ có thể đến thế gian như một nhà khoa học lỗi lạc, hay như một danh tài âm nhạc. Thế nhưng, Ngài đã đến để chỉ làm một người thợ mộc. Ngài có mặt từ lúc Tạo thế, nhưng Ngài chịu sự huấn luyện như một con người thường tình, và ngoan ngoãn làm bốn phận mình. Chúng ta tìm thấy được sự khuyến khích nào trong điều này, cho bất cứ giai đoạn nào hay công việc nào chúng ta có thể có trong cuộc hành trình giáo dục hoặc trong nghề nghiệp của cá nhân mình?
3. Mặc dù không phải mọi Cơ Đốc nhân đều được kêu gọi để làm chức vụ dạy học nơi học đường, nhưng Cơ Đốc nhân có thể được cơ hội để dạy người khác bằng lời nói và hành động, qua chủ ý hoặc ngẫu nhiên. Vì lý do này, người tín đồ theo Chúa nên trao đổi những thói quen và tính nết nào, vừa vì chúng ta là môn đồ của Đấng Christ mà cũng vừa là giáo viên cho thế gian?

## BÀI HỌC 11

## CƠ ĐỐC NHÂN VÀ VIỆC LÀM



**CÂU GÓC:** “Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững vàng chờ rúng động, hãy làm công việc Chúa cách dưng dặt luôn, vì biết rằng công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu” (1 Cô-rinh-tô 15:58).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Sáng thế Ký 3:19, Phục truyền 16:15, Xuất Ê-díp-tô Ký 25:10-30:38, Ga-la-ti 5:22-26, Truyền đạo 9:10, 1 Cô-rinh-tô 10:31.

Công việc làm là ý của Đức Chúa Trời. Trong thế giới lý tưởng trước tội lỗi, Đức Chúa Trời đã giao cho A-đam và Ê-va nhiệm vụ chăm sóc khu vườn (Sáng thế Ký 2:15). Được tạo nên theo hình ảnh của Đấng Tạo Hóa của họ, họ sẽ được tuyển dụng để làm việc trong những việc làm của óc sáng tạo và dịch vụ của tình thương. Như thế, ngay cả trong một thế giới chưa sa ngã, một thế giới không có tội lỗi và chết chóc và đau khổ, nhân loại phải làm việc.

Phần chúng ta, chúng ta sống trong cái thế giới giao thời – thế giới sau thời kỳ lý tưởng của Vườn Ê-đen và trước thời gian mà thế giới đã hứa sẽ đến, chúng ta được cho thấy làm việc là một trong những phước lành của Chúa. Trong vòng những người Do Thái, mọi đứa trẻ đều được dạy một nghề. Trên thực tế, người ta nói rằng một người cha đã không dạy con trai mình một nghề thì người ấy sẽ nuôi một tội phạm. Trong khi đó, Chúa Giê-su, Con của Đức Chúa Trời, đã dành nhiều năm để làm theo ý Cha Ngài bằng cách làm một nghề lao động lương thiện là một người thợ mộc lành nghề, có lẽ Ngài đã cung cấp cho người dân làng Na-xa-rét những bàn ghế và nông cụ cần thiết (Mác 6:3). Đây cũng là một phần của chương trình đào tạo để chuẩn bị Ngài cho chức vụ sắp đến. Sứ đồ Phao-lô cũng chắc chắn đang làm công việc của Chúa khi ông làm việc cùng với A-qui-la và Bê-rít-sin trong một năm rưỡi trong nghề may lều trại, lúc ấy ông cũng tranh luận trong nhà hội vào những ngày Sa-bát (Công vụ 18:1-4, 2 Tê-sa-lô 3:8-12). Tuần này chúng ta sẽ xem xét toàn bộ câu hỏi về công việc và vai trò của sự làm việc trong giáo dục Cơ Đốc giáo.

## 1. NHỮNG KHÍA CẠNH CỦA SỰ LÀM VIỆC

“VẬY, ta nhìn biết chẳng có điều gì tốt cho loài người hơn là vui vẻ, và làm lành trọn đời mình. Lại, ai nấy phải ăn, uống, và hưởng lấy phúc của công lao mình, ấy cũng là sự ban cho của Đức Chúa Trời.” (Truyền đạo 3:12, 13)

“Làm việc” – Trong văn hóa người phương Tây, đó là một chữ rõ ràng không rườm rà, nhưng nó có nhiều ý nghĩa. Vì nhu cầu, chúng ta làm việc để có cơm ăn áo mặc, trả tiền cho những điều cần yếu và để dành một ít cho những lúc khó khăn. Mất việc thường tồi tệ hơn khi có việc làm dẫu việc làm không khả quan.

Làm việc có thể mang lại cho một người một cảm giác giá trị về nhân phẩm của mình. Việc làm thường là câu trả lời cho câu hỏi “Bạn làm gì?” hoặc thậm chí “Bạn là cái gì?” Phần lớn những người hữu trí vẫn tiếp tục làm việc bán thời gian nếu họ có thể, dù được trả lương hay làm tình nguyện. Một việc làm cho người ta một lý do để thức dậy mỗi buổi sáng. Cho một thiếu niên một việc làm, thì chúng ta đã giúp trừ bớt một cá nhân có thể phạm pháp trong tương lai hơn.

**Đọc Sáng thế Ký 3:19. Bối cảnh ở đây là gì, và nó nói gì với chúng ta về một khía cạnh khác của việc làm, ít nhất là đối với một số người?**

---

Bỗng dưng những công việc đã giao cho A-đam trước khi Sự Sa ngã xảy ra nay đã thay đổi. Đây là một khía cạnh khác của việc làm. Đối với một số người, công việc có nghĩa là mỗi ngày làm một cách nặng nhọc hoặc không có gì vui thú, và rồi cuối cùng sẽ kết thúc bằng cái chết. Họ lao động trong những công việc mà họ ghét, và hy vọng sẽ được về hưu khỏi các việc làm ấy khi họ vẫn còn sức khỏe. Lại có những người khác, đối với họ, việc làm, có khi chiếm lấy cả cuộc sống của họ, và trở thành trung tâm của sự hiện hữu của họ, thậm chí là tất cả điều gì mà họ có: là bản sắc, là nhân phẩm của họ. Với những người này, nếu lấy việc làm của họ ra khỏi họ, thì họ cảm thấy như mất tất cả, chán nản hoặc mất phương hướng, không biết phải làm gì hoặc phải quay về đâu. Khi phải về hưu, họ có thể suy sụp về thể chất và tâm lý, và thường chết sớm.

Cơ Đốc nhân cần học cách làm việc theo cách của Chúa. Công việc không chỉ là một nhu cầu kinh tế. Con người không chỉ là một nhân viên. Hiểu một cách đúng đắn, một cuộc đời của một người phải là một phương cách phục vụ, một biểu hiện của mối quan hệ một người với Chúa. Một phần của nhiệm vụ người thầy giáo là giúp học trò mình tìm ra việc làm thích hợp với khả năng và ân tứ Chúa ban để chúng có thể giao hòa với nhu cầu của thế giới.

**Bạn làm nghề gì? Đó là, bạn đang làm gì với cuộc sống của mình, và làm thế nào bạn có thể tôn vinh Chúa tốt hơn bằng cách làm điều đó?**

## 2. VIỆC LÀM VÀ NUÔI DƯỠNG

Công ăn việc làm là về sự hoạt động của cuộc sống. Ngay cả những công việc dùng trí óc nhất, cuối cùng cũng làm một loại công việc thể chất, đầu cả khi điều đó có nghĩa là chỉ đơn giản nhấn những phím máy tính.

**Các câu sau đây dạy cho chúng ta biết gì về việc làm dùng “đôi tay”?**

**Phục truyền 16:15** \_\_\_\_\_

**Truyền đạo 9:10** \_\_\_\_\_

**Châm ngôn 21:25** \_\_\_\_\_

**Giê-rê-mi 1:16** \_\_\_\_\_

Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta “việc tay mình đã làm” để chúng ta có thể tìm thấy niềm vui và sự thỏa lòng (xem Châm ngôn 10:4; 12:14). Trong tâm lý học, “sự tự thấy giá trị bản thân”, mô tả niềm tin rằng mỗi người đều có khả năng hoàn thành một điều gì đó có ý nghĩa trong cuộc sống. Tự thấy mình có giá trị không phải là cứ lặp lại, “Tôi nghĩ rằng tôi có thể! Tôi nghĩ rằng tôi có thể!” Chỉ thực sự thực hiện hay làm một điều gì đó mới làm tăng sự tự thấy có giá trị bản thân.

Trong khi “công việc của tay chúng tôi” là ơn Chúa ban cho chúng ta (xem Thi thiên 90:17) và cho phép chúng ta sống một cuộc sống có ý nghĩa, kế hoạch tối thượng của Chúa là công việc của “đôi tay chúng ta” sẽ mang phước hạnh cho người khác. Sứ đồ Phao-lô viết rằng chúng ta phải làm việc, làm điều gì đó hữu ích bằng đôi tay của mình, hầu chúng ta có thể có điều gì đó dâng chia sẻ với người khác. Phao-lô chắc chắn đã sống theo nguyên tắc ấy:

“Chính anh em biết rằng hai bàn tay nầy đã làm ra sự cần dùng của tôi và của đồng bạn tôi. Tôi từng bày bảo luôn cho anh em rằng phải chịu khó làm việc như vậy, để giúp đỡ người yếu đuối, và nhớ lại lời chính Đức Chúa Jê-sus có phán rằng: Ban cho thì có phước hơn là nhận lãnh” (Công vụ 20:34, 35).

Lời cầu nguyện đơn giản của Nê-hê-mi cũng nên là của chúng ta: “Vậy bây giờ, hỡi Chúa, hãy làm cho tay tôi mạnh mẽ” (Nê-hê-mi 6:9).

**Bạn có thái độ nào đối với việc làm của mình? Những cách nào bạn có thể dùng việc làm của mình để mang niềm phước hạnh đến cho người khác?**

### 3. VIỆC LÀM VÀ XUẤT SẮC

**Đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 25:10 – 30:38.** Đức Chúa Trời dặn dò rất chi tiết như thế nào khi Ngài bảo Môi-se phải dựng một đền tạm để thờ phượng Ngài. Điều này cho chúng ta biết gì về cá tính của Đức Chúa Trời?

Khi Đức Chúa Trời phán bảo Môi-se dựng lều “cho Ngài”, thì Môi-se có thể đã nói, “Không sao Chúa ơi! Con đã dựng lều từ khi con chạy trốn khỏi Ai Cập 40 năm trước. Chỉ cần một chút là xong!” Đối với bất kỳ người đàn ông nào sống trong văn hóa du mục Mi-đi-an thời ấy, việc dựng lều là một việc đơn giản thường tình. Người ta có thể nhắm mắt làm điều đó bằng phản xạ, mà chẳng cần phải suy nghĩ gì nhiều cho việc ấy. Ông Môi-se đâu ngờ là việc dựng lều cho Chúa là phải theo là một bản vẽ thiết kế rất chi tiết (tuy đó chỉ là một kết cấu kiến trúc rất đơn giản) cộng với một danh sách dài về cách thức liên quan đến tất cả các đồ nội thất bên trong, cũng như cho hàng để may áo cho thầy tế lễ với gần 150 điểm hướng dẫn từng phần. Ngay cả dấu chỉ đóng một cái bàn đơn giản, Mô-se phải tuân theo quy trình lắp ráp gồm bảy bước (Xuất 25:23–30).

Sự chú ý đến chi tiết mà Đức Chúa Trời đã thể hiện trong việc dựng lều của Ngài (cũng như sau này trong các bước hướng dẫn cho các nghi lễ dâng con sinh tế) cho thấy một tinh thần muốn thấy sự xuất sắc, một tấm lòng muốn tạo ra chỉ có kiệt tác. Chất liệu có phẩm chất cao nhất, dự án thiết kế hoàn hảo, và việc làm phải thật xuất sắc – vì hết thầy để nói lên một điều rất tử tưởng: “Với Đức Chúa Trời, việc làm cầu thả là không thể chấp nhận được!”

Tuy nhiên, mặc dù tiêu chuẩn có vẻ cao, nhưng chính Chúa đã cung cấp không chỉ động lực mà còn là nguồn nhân lực để đạt được nó. Chúng ta đọc trong Xuất Ê-díp-tô Ký 31:1–6; 35:30 – 36:1 rằng chính Chúa đã ban cho dân Ngài những tài năng cần yếu. Những người này được “đầy ơn Thánh Linh,” ban cho họ khả năng và kiến thức về tất cả các loại nghề thủ công, do đó, việc xây dựng đền tạm và đồ đạc của nó được tiến hành như “Đức Giê-hô-va đã phán dặn” (Xuất 36:1). Hơn nữa, hai nhà thiết kế bậc thầy ấy cũng được ban cho “khả năng chỉ dạy” (Xuất 35:34) để kiến thức và tài năng của họ sẽ tiếp tục tồn tại trong cộng đồng Y-sơ-ra-ên. Mặc dù hai cá nhân được chọn trong câu chuyện này là những người lãnh đạo được Chúa chọn, nhưng những người khác cũng nhận được những ân tứ tương tự và tham gia vào công việc (Xuất 36:2).

Do đó, là con người sa ngã và tội lỗi không phải là một cái cơ hợp lệ để thi hành bất kỳ nhiệm vụ nào hay với bất cứ điều gì trong sự yếu kém và không hết lòng cho công việc mình. Đức Chúa Trời muốn chúng ta phải luôn hành xử hết khả năng mình, đưa tài năng, kỹ năng, thời gian và giáo dục của chúng ta vào để dùng cho những mục tiêu cao cả.

## 4. VIỆC LÀM VÀ CÓ TÂM LINH

“Nếu chúng ta nhờ Thánh Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo Thánh Linh vậy” (Ga-la-ti 5:25). Việc làm và có tâm linh không là hai điều phân rẽ nhau. Sống đời Cơ Đốc nhân không phải như là chiếc áo khoác ngoài mà cởi ra hay mặc vào tùy lúc tùy nơi hay tùy thời điểm của cuộc sống một con người. Mà đúng ra, cung cách và bản chất một Cơ Đốc nhân là những gì được thể hiện và biểu lộ qua mọi hành vi, cử chỉ của một người qua bất kỳ khía cạnh trong đời sống của người ấy, kể cả trong việc làm của họ.

**Đọc Ga-la-ti 5:22–26. Ân tứ nào Phao-lô mô tả ở đây cũng diễn tả cách bạn làm việc và công việc của bạn?**

Cuốn từ điển giải thích các từ dùng trong Tân Ước (*Expository Dictionary of New Testament*) mô tả một con người “có tâm linh” là một “người biểu lộ những trái của Thánh Linh theo cách riêng của mình”. Qua sự giải thích này, chúng ta có thể kết luận rằng bởi mỗi tương giao của chúng ta với Đấng Christ, con người chúng ta sẽ hành động như là một người tín đồ trong mọi khía cạnh của cuộc sống.

Một bệnh nhân nằm chờ chết tại Bệnh viện Florida có người bạn thân nhất của anh ta canh thức bên giường bệnh. Các y tá di chuyển vào và ra khỏi phòng, chăm sóc cho mọi nhu cầu của người bệnh. Người bạn có những mẩu đối thoại với các y tá ấy, và khi hỏi họ nơi họ được đào tạo. Nhiều người đã nói rằng họ được giáo dục tại Florida Hospital College. Điều này đã gây ấn tượng lớn với người bạn. Sau đó, anh đã tìm đến viếng Florida Hospital College để xem nó như thế nào. Tại sao? Bởi vì anh ta đã nói với mọi người rằng các y tá được đào tạo tại ngôi trường này dường như đã luôn dành sự chăm sóc yêu thương dịu dàng hơn cho người bạn sắp chết của mình so với những y tá đã được đào tạo ở một nơi khác. Ấy là, anh ta đã có thể thấy một sự khác biệt lớn giữa họ và những người khác qua thái độ của họ đối với người bạn sắp chết của anh.

Thế nên, sau khi đã hỏi nhiều câu hỏi về trường đại học và sứ mạng của trường, cuối cùng anh đã để lại một món quà trị giá 100 ngàn đô la để giáo dục thêm nhiều y tá giống như những người mà anh đã thấy trong hành động. Phải, có tâm linh là một cách sống cuộc sống mình.

**Làm thế nào để bạn thể hiện tâm linh của riêng bạn trong các nhiệm vụ hàng ngày của cuộc sống mình? Bạn nghĩ bạn để lại ấn tượng nào (vì nói cho cùng, cách chúng ta hành xử, đều để lại một ấn tượng, hoặc xấu hoặc tốt)?**

## 5. VIỆC LÀM VÀ SỰ QUẢN LÝ

“Mọi việc tay người làm được, hãy làm hết sức mình; vì dưới Âm phủ, là nơi người đi đến, chẳng có việc làm, chẳng có mưu kế cũng chẳng có tri thức hay là sự khôn ngoan” (Truyện đạo 9:10). Lời của vua Sa-lô-môn, người khôn ngoan nhất, để khuyên về chức vụ quản lý trong mọi khía cạnh của cuộc sống.

Khi được hỏi thế nào là vai trò quản lý trong đời sống Cơ Đốc nhân, nhiều người đã giới hạn sự suy nghĩ của mình về trách nhiệm tài chính của một Cơ Đốc nhân. Tuy tiền bạc chắc chắn là một khía cạnh quan trọng của quản lý, nhưng để vai trò ấy chỉ với tiền bạc thì quá hạn hẹp. Trong lý thuyết về cách tổ chức, trách nhiệm quản lý là để phát triển và sử dụng đúng tất cả các nguồn lực sẵn có.

Trong hội thánh, các nguồn lực mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta là gì? Phi-e-rơ nói rõ rằng mọi người đều có những ân tứ được ban cho bởi Đấng Tạo Hóa; và ông nói rằng các Cơ Đốc nhân được ơn thiên thưởng để “làm chức tế lễ thánh” (1 Phi-e-rơ 2:5) và có trách nhiệm với Chúa về sự quản lý của họ đối với tất cả các ân tứ mà Ngài ban cho: tiền bạc, thời gian, năng lực, tài năng và mọi điều khác nữa.

**Đọc Truyện đạo 9:10 và 1 Cô-rinh-tô 10:31. Lời dạy nào cho chúng ta qua những câu này về cách chúng ta nên làm việc và cách chúng ta nên giáo dục mọi người làm việc?**

Một trong những nguy hiểm của đời sống ngày nay là người ta có khuynh hướng chia các lãnh vực của đời sống họ ra từng phần. Lãnh vực của đời sống làm việc, của đời sống gia đình, của đời sống tâm linh, và cả đời sống cho sự giải trí. Khuynh hướng chia ra từng phần riêng biệt của mỗi hoạt động ấy là không để lãnh vực nào lạm dụng lãnh vực khác, thì cũng có đúng phần nào. Chẳng hạn đừng để việc làm của mình xâm chiếm và suy giảm trách nhiệm đối với gia đình của mình. Cũng như đừng để việc tìm vui và giải trí mà xâm phạm thời gian chúng ta dành cho Chúa.

Tuy nhiên, sự phân chia lãnh vực như vậy không thể áp dụng vào vai trò của đời sống tâm linh trong mọi sự hiện hữu của chúng ta. Việc làm của một Cơ Đốc nhân tăng trưởng theo mối tương quan chúng ta có với Đấng Tạo Hóa của mình. Làm việc là một cách để chúng ta thực tập sống trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Phân chia đời sống tín ngưỡng của chúng ta, để giới hạn Chúa trong một giờ, hay một ngày, hay chỉ trong phạm vi hạn hẹp của cuộc sống mình, tức là chúng ta đã chối bỏ sự hiện diện của Chúa trong các lãnh vực khác.

**Có hai câu hỏi: 1) Hãy tự hỏi mình, bạn có phân chia đời sống tâm linh mình vào các lãnh vực khác nhau trong cuộc sống mình không? 2) Nếu bạn có làm vậy, bạn nghĩ bạn có thể làm gì để sự sống tâm linh chiếm ngự trong mọi phương diện hay lãnh vực của cuộc sống mình?**



## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Làm việc – là một chữ rửa sả hay là một phước lành? Dường như làm việc nằm trong lời rửa sả của sự phạm tội của loài người (Sáng thế Ký 3:17). Nhưng đọc kỹ hơn thì chúng ta thấy đó là mặt đất bị nguyên rửa, và không phải sự làm việc. Ellen G. White viết rằng Đức Chúa Trời đã dự định rằng sự làm việc là một phước lành: “Nếp sống của sự làm việc và sự chăm sóc đã trở thành công tác con người được giao phó trong tình yêu thương. Đó là một kỷ luật cần thiết cho con người vì tội lỗi của mình, để quân bình sự ham hố của lòng ham ăn uống và đam mê, để phát triển thói quen tự kiểm soát. Đó là một phần trong kế hoạch tuyệt vời của Đức Chúa Trời trong việc giúp con người phục hồi khỏi sự hủy hoại và suy thoái của tội lỗi.” – *Patriarchs and Propets*, trang 60. Có lẽ việc làm đã bị chúng ta biến nó thành một lời nguyên, qua sự lặp đi lặp lại nhàm chán, làm việc quá sức hoặc đánh giá quá cao vai trò của nó trong cuộc sống của mình? Dù tình huống của chúng ta là gì, chúng ta phải học cách đặt công việc vào vị trí của nó theo quan điểm đúng đắn. Và giáo dục Cơ Đốc giáo phải giúp đào tạo mọi người học giá trị của sự làm việc, nhưng đồng thời cũng không để việc làm trở thành một thần tượng.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc Truyền đạo 2:18–24. Làm thế nào Sa-lô-môn lại có thể xem việc làm vừa là một phước lành và cũng là một sự rửa sả trong cùng một chương của Kinh Thánh? Trong các câu này, chúng ta tìm được ý nào cho thấy những gì có thể tạo ra sự khác biệt trong cách chúng ta đối với việc làm của mình?
2. Chính nhờ việc làm mà chúng ta chăm sóc, (nuôi nấng) gia đình. Làm thế nào để chúng ta có thể truyền lại một thái độ tích cực về việc làm cho gia đình mình?
3. Ranh giới ngăn chia giữa làm một công việc xuất sắc và trở thành một người nghiện việc đôi khi chỉ là một lần vẽ rất nhỏ. Làm thế nào để chúng ta tránh không bước qua lần vẽ ấy? Xem Truyền đạo 2:23.
4. Phao-lô nói rất rõ ràng, “Khi chúng tôi ở cùng anh em, cũng đã rao bảo cho anh em rằng: nếu ai không khứng làm việc, thì cũng không nên ăn nữa” (2 Tê-sa-lô-ni-ca 3:10). Nguyên tắc này, tất nhiên, rất có ý nghĩa. Nhưng có điều nào có thể là một số thí dụ mà nó không áp dụng được? Và đó là lý do tại sao chúng ta phải đoan chắc đừng để điều này thành một quy tắc cứng rắn không du di?

BÀI HỌC 12

## THỬ SỐNG THEO CÁ TÍNH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI



**CÂU GỐC:** “Đoạn, Ngài lại phán: Vì loài người mà lập ngày Sa-bát, chớ chẳng phải vì ngày Sa-bát mà dựng nên loài người. Vậy thì Con người cũng làm chủ ngày Sa-bát” (Mác 2:27, 28).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Sáng thế Ký 1, 2; Xuất 16:14–29; Ê-sai 58:1–14; Ma-thi-ơ 12:1–13; Lu-ca 13:10–17.

**H**ương là người Cơ Đốc Phục Lâm duy nhất trong nhóm sinh viên học bằng cao học tại đại học, và việc cô chọn không tham gia một số các chương trình họp mặt, ca hát với các bạn vào ngày Sa-bát là điều ai cũng biết khiến niềm tin của cô rất rõ ràng.

Một ngày nọ, một trong những người bạn của cô là Thu, gọi cô. Chồng của Thu, sẽ phải đi tu nghiệp trong sáu tuần và Thu hỏi Hương rằng Hương có muốn mỗi cuối tuần vào ngày thứ Sáu đến chơi với cô ấy không, vì Thu biết Hương là sinh viên xa nhà ở nội trú cũng sẽ không có mục gì trong ngày thứ Sáu.

Trong bốn đêm thứ Sáu đầu, hai cô bạn để thì giờ nấu nướng với nhau, họ đàn hát và chia sẻ kinh nghiệm của đời sống Cơ Đốc nhân của mình. Trong buổi cuối tuần lần thứ năm, Thu kể lại cho Hương nghe rằng cô đã đi phố mua sắm, và khi nhìn đồng hồ, cô đã nghĩ, Ô, tốt, ngày Sa-bát sắp đến rồi. Cô chợt nhận ra rằng trong bốn đêm thứ Sáu, cô đã trải nghiệm một điều mới mẻ trong kinh nghiệm Cơ Đốc giáo của mình. Cô đã tăng tiến trong đời sống tâm linh mình và cô đã học được nhiều hơn về Đức Chúa Trời, và củng cố đức tin. Ngày Sa-bát đã là một cơ hội cho cô học hỏi và phát triển cá nhân.

Đây là một câu chuyện thú vị về cách chúng ta có thể nghĩ về ngày Sa-bát, không chỉ là một ngày nghỉ ngơi không thôi, mà còn là một phương tiện để giáo dục.

## 1. THỜI GIAN ĐỂ KINH NGẠC

Bạn có bao giờ tự hỏi tại sao Chúa chọn cho chúng ta hai bản tường trình về sự Sáng tạo trong hai đoạn đầu của Sáng thế Ký không? Sáng thế Ký 1 kể lại tuần lễ Tạo Thế và những điều diệu kỳ xảy ra cho địa cầu trước khi nó được hình thành và sau đó là sự sống, và cao điểm của sự sáng tạo khi người nam và người nữ được dựng nên vào ngày thứ Sáu. Sáng thế Ký 2 cũng nhìn vào cùng một câu chuyện nhưng từ một góc nhìn khác, với trọng tâm đặc biệt vào ngày thứ Sáu. Ở đây, A-đam nay là trung tâm của khung cảnh này, và mọi vật được mô tả là đã có sẵn cho người và người nữ: từ khu vườn, những con sông, các loài thú, và dĩ nhiên, người nữ được Chúa tạo từ xương sườn của A-đam.

Sự Sáng Tạo quá nhiều, quá sâu xa để chỉ được kể lại trong một bài tường trình. Thứ nhất, chúng ta tìm hiểu về một Đấng Tạo Hóa oai quyền, có cặp mắt yêu mến những vẻ tuyệt mỹ và hoàn hảo. Kế đó, chúng ta gặp một Đức Chúa Trời của các mối tương giao, là Đấng muốn nhân loại yêu thương và chăm sóc lẫn nhau và yêu thương tất cả những gì mà Ngài đã sáng tạo.

**Đọc Sáng thế Ký đoạn 1 và 2 và sau đó suy nghĩ về cách ngày Sa-bát đầu tiên (Sáng thế Ký 2:1-3) liên kết với câu chuyện Sáng tạo thứ nhất, và rồi chuyển tiếp đến câu chuyện Sáng tạo thứ nhì. Kết luận của bạn qua hai câu chuyện tạo thế ấy giúp bạn thế nào để bạn hiểu được Đức Chúa Trời đã ban phước cho ngày Sa-bát và làm cho nó nên thánh có nghĩa là gì?**

---

Hãy tưởng tượng mình là A-đam hoặc Ê-va trong ngày Sa-bát đầu tiên ấy. Đó là ngày đầu tiên mà bạn sống, ngày đầu tiên của bạn với người bạn đời yêu thương của bạn, và ngày đầu tiên của bạn với Chúa. Quả là một ngày để học hỏi! Bạn bắt đầu tìm hiểu về Đức Chúa Trời, là Đấng Tạo Hóa đã sáng tạo một thế giới tuyệt vời và mỹ miều đến vậy. Bạn ngạc nhiên khi thấy một con voi ở đây, rồi kia một con ếch đằng kia, mỗi con có những nét độc đáo của riêng nó. Bạn mỉm cười khi nhìn thấy những trò buồn cười của con hươu cao cổ hoặc con trâu. Bạn ngỡ ngàng không nói nên lời vì những màu sắc muôn màu và muôn hình vạn trạng, bạn bị mê hoặc bởi cung điệu hòa tấu của những âm thanh và tiếng động; bạn say sưa và hít thở những mùi hương hoa ngào ngạt, và khám phá những vị ngọt ngào của những hoa trái trong vườn. Và diệu kỳ hơn hết, bạn bắt đầu tìm hiểu về các mối tương giao: trách nhiệm, chăm sóc, tình yêu. Bạn trải nghiệm nó với Đấng Tạo Hóa của bạn; bạn bắt đầu thực hành nó với tất cả mọi tạo vật.

Ngày Sa-bát đầu tiên không thể là một kinh nghiệm thụ động cho A-đam và Ê-va. Đó là một cơ hội do Đức Chúa Trời tạo ra để họ tập trung vào Đấng Tạo Hóa và các loài thọ tạo. Đó là một thời gian để họ kinh ngạc.

**Liệt kê các cơ hội giáo dục khác nhau mà A-đam và Ê-va có trong ngày Sa-bát đầu tiên đó. Có những cơ hội nào trong số những cơ hội ấy vẫn còn quan hệ trong ngày nay, đầu chúng có thể ở dưới dạng thế khác? Làm thế nào các cơ hội ấy vẫn có thể làm ngày Sa-bát của bạn dồi dào và phong phú hơn?**

## 2. THỜI GIAN ĐỂ KHÁM PHÁ LẠI

Khi Môi-se được Chúa gọi phải dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, lúc ấy rõ ràng là dân sự đã mất sự hiểu biết rằng họ là con dân của Đức Chúa Trời. Họ cần phải khám phá lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời là ai, là Đấng muốn họ phải thờ phượng Ngài và Ngài đã hứa ban cho họ rất nhiều lời hứa về một tương lai tuyệt vời. Ngày Sa-bát là một kinh nghiệm học tập quan trọng trong cuộc hành trình khám phá lại của họ. Nó cũng trở thành một dấu hiệu rõ ràng cho các quốc gia khác biết về mối quan hệ đặc biệt giữa Đức Chúa Trời và dân tộc này. Kinh nghiệm của bánh Ma-na là điển hình cho cách giáo dục Đức Chúa Trời dạy dân Y-sơ-ra-ên.

**Trong Xuất Ê-díp-tô Ký 16:14-29, người Y-sơ-ra-ên đã học được những bài học nào?**

---

Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên phép lạ về bánh Ma-na, Ngài cho họ thức ăn vừa đủ cho mỗi ngày. Nếu Ngài cho họ nhiều hơn phần ấy, thì họ có thể quên ai thật sự là Đấng đã ban bố cho họ. Vì vậy, mỗi ngày, Ngài đã thực hiện một phép lạ cho họ và họ thấy được sự chăm gìn của Chúa. Tuy nhiên, vào ngày Sa-bát, sự việc lại khác, bởi vì ngày ấy là một ngày đặc biệt. Phép lạ bánh Ma-na về ngày Sa-bát nay là hai phép lạ đã được thực hiện: thực phẩm gấp đôi vào thứ Sáu và thực phẩm không bị hư thối qua đêm. Điều đó, vì ngày Sa-bát đã khiến dân Y-sơ-ra-ên phải kinh ngạc về Đức Chúa Trời, là Đấng giải thoát của họ và cho họ khám phá lại ý nghĩa của việc làm dân của Chúa là gì.

Dân Y-sơ-ra-ên đã ăn bánh Ma-na này suốt 40 năm (Xuất 16:35). Đức Chúa Trời cũng hướng dẫn Môi-se giữ một thau đựng Ma-na trong Hòm Giao ước để nhắc nhở dân Y-sơ-ra-ên về cách Ngài đã nuôi họ trong đồng vắng (Xuất 16:32, 33). Và Ma-na cũng là một lời nhắc nhở họ về kinh nghiệm đặc biệt của ngày Sa-bát.

Cũng có những dịp khác khi Đức Chúa Trời giải thích rõ ràng với dân Y-sơ-ra-ên rằng ngày Sa-bát là một ngày đặc biệt.

Ngày Sa-bát là cách Đức Chúa Trời giúp dân Y-sơ-ra-ên khám phá lại được danh tính của họ và khám phá lại Đức Chúa Trời của họ là ai. Chúa biểu họ phải vâng giữ ngày Sa-bát, nhưng điều này được dạy cho họ trong bối cảnh của sự phát triển một niềm hiểu biết sâu sắc hơn về bản chất của Đấng Tạo Hóa của họ, và về việc xây dựng một mối tương quan dài lâu trong lời hứa với Ngài.

**Nếu có một thanh thiếu niên đang cảm thấy ngày Sa-bát thật nhàm chán, và bạn muốn nói chuyện với họ. Người trẻ tuổi này chỉ giữ ngày Sa-bát vì đó là những gì Kinh Thánh nói và cha mẹ bắt phải làm. Bạn có thể gợi ý những cách gì để giúp người trẻ tuổi này (tái) khám phá ngày Sa-bát như một trải nghiệm học tập tích cực?**

### 3. THỜI GIAN ĐỂ HỌC ĐIỀU GÌ LÀ ƯU TIÊN

Những kinh nghiệm thăng trầm trong mối tương quan của dân Y-sơ-ra-ên với Đức Chúa Trời có sự liên hệ mật thiết với cách họ đối với ngày Sa-bát. Đức Chúa Trời thấy sự không sẵn lòng tôn trọng ngày Sa-bát của họ là dấu hiệu cho thấy họ xem sự hiện diện của Ngài không quan yếu trong cuộc sống của họ (Giê-rê-mi 17:19–27). Một sự cam kết sẽ thay đổi trong cách họ đối với ngày Sa-bát cũng là một phần của việc khôi phục, là dấu hiệu cho thấy họ ý thức được điều gì là ưu tiên trong đời sống họ. Ê-sai 58 diễn tả một hình ảnh của sự tương phản này.

**Đọc Ê-sai 58:1–14. Lời nào Đức Chúa Trời nói với dân của Ngài ở đây cũng thích hợp cho chúng ta ngày nay?**

Dân Y-sơ-ra-ên đang giả đóng vai tín đồ của Đức Chúa Trời trong sự thờ phượng của họ, trong sự kiêng ăn của họ, nhưng cách họ sống sau khi họ xong buổi lễ thờ phượng, cho thấy họ chỉ đang trải nghiệm bằng việc làm những nghi thức hay những hoạt động của hành vi đúng đắn thôi; họ chẳng có sự hết lòng hay chân thành với luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trong Ê-sai đoạn 58, ông tiếp tục xác định những gì Đức Chúa Trời mong đợi từ dân của Ngài.

Không những vậy, hãy đọc Ê-sai 58:13, 14. Tại sao Đức Chúa Trời chú trọng vào ngày Sa-bát ở cuối đoạn này? Nhà tiên tri dùng các cụm từ ở đây tương tự như các cụm từ trong phần còn lại của đoạn: hãy “ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình,” nhà tiên tri cảnh báo. Nói cách khác, ngày Sa-bát không phải là thời gian để làm những thói quen thờ phượng mà lòng thì chỉ nghĩ những suy nghĩ của riêng bạn và sống một cuộc sống không liên quan đến sự thờ phượng. Sa-bát phải là một ngày “vui thích” và được “giữ gìn cách trang trọng”. Trong bối cảnh của phần còn lại của đoạn 58, Sa-bát là để tìm hiểu tính cách và mục đích của Đức Chúa Trời, và sau đó sống theo tính cách ấy và những mục đích ấy trong mối quan hệ của chúng ta với người khác. Biết hình thức cách giữ và thờ phượng trong ngày Sa-bát là không đủ. Những sự học biết ấy phải tác động đến cuộc sống mình. Sa-bát là thời gian học hỏi và sinh hoạt những điều ưu tiên của cuộc đời mình.

**Bạn có yêu thích ngày Sa-bát không? Nếu không, bạn có thể làm gì để thay đổi điều đó? Bạn đã học được cách giữ và tôn trọng ngày Sa-bát chưa? Cả lớp hãy thảo luận về điều này. Hãy bàn luận cách thực tế về việc giữ ngày Sa-bát.**

## 4. THỜI GIAN ĐỂ TÌM SỰ CÂN BẰNG

Đức Chúa Giê-su kính trọng và giữ luật pháp của Đức Chúa Trời (Ma-thi-ơ 5:17, 18). Tuy nhiên Chúa Giê-su cũng thách thức các lãnh đạo tôn giáo qua cách họ diễn giảng luật pháp. Không có một sự thách thức nào của Ngài mà nguy hiểm đối với giới lãnh đạo bằng những hành động của Ngài trong việc giữ Ngày Sa-bát. Các nhà hội là nơi mà người ta nhóm họp mỗi Ngày Sa-bát và là lúc người ta muốn dạy dỗ về luật pháp – các luật Torah được đọc và giải thích luôn luôn trong những dịp này. Các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si thuộc lâu lâu lời của các luật pháp. Nhưng Đức Chúa Giê-su đi một bước xa hơn khi Ngài dạy cho các môn đồ Ngài về Ngày Sa-bát.

**Đọc Ma-thi-ơ 12:1–13 và Lu-ca 13:10–17. Đức Chúa Giê-su dạy gì cho dân chúng trong thời Ngài, và cho chúng ta ngày nay, trong những dịp này?**

Việc người ta xào xáo về sự kiện Đức Chúa Giê-su chữa bệnh trong Ngày Sa-bát đưa đến các cuộc tranh luận giáo lý về tính chất của tội lỗi, lý do vì sao có Ngày Sa-bát, mối liên hệ giữa Đức Chúa Giê-su và Đức Chúa Cha, và về thẩm quyền của Ngài.

Thái độ của Đức Chúa Giê-su đối với Ngày Sa-bát được tóm tắt trong câu gốc của tuần này: “Đoạn, Ngài lại phán: ‘Vì loài người mà lập ngày Sa-bát, chớ chẳng phải vì ngày Sa-bát mà dựng nên loài người. Vậy thì Con người cũng làm chủ ngày Sa-bát’” (Mác 2:27, 28). Ngài muốn cho họ thấy rằng đừng làm Ngày Sa-bát như là một gánh nặng. Ngày ấy được Đức Chúa Trời đặt ra (dựng nên) để tạo một cơ hội đặc biệt để loài người học biết về các cá tính của Đức Chúa Trời, là Đấng đã đặt ra một ngày yên nghỉ để giúp người ta ý thức được giá trị của sự sáng tạo của Ngài.

Khi đặt ra câu hỏi về các hành động của Ngài, Đức Chúa Giê-su đã buộc các môn đồ Ngài, các lãnh đạo người Do Thái, và cả đám đông phải suy nghĩ sâu xa hơn về sự dạy dỗ của Kinh Thánh cho đức tin của họ và cả cho họ biết Đức Chúa Trời là gì với họ. Rất dễ cho người ta cứ cầm đầu làm theo truyền thống và luật lệ mà không hiểu vì sao những điều ấy có ý nghĩa và lợi ích gì cho mình, nhất là những điều ấy cho chúng ta biết gì về cá tính của Đức Chúa Trời mà chúng ta phụng sự. Và điều này nữa, dẫn chúng ta đến sự vâng phục Ngài cách tin trung qua sự tin tưởng chúng ta đặt nơi những công đức mà Đấng Christ có cho chúng ta.

**Cho biết cách bạn giữ Ngày Sa-bát thế nào? Bạn có làm ngày ấy trở thành một ngày dừng-làm chuyện này, không-được-làm việc kia, hơn là một ngày mà đáng lý là một khoảng thời gian biệt riêng để thật sự nghỉ ngơi an bình và suy gẫm về Chúa để học biết về Ngài nhiều hơn? Nếu vậy, thì bạn nghĩ có cách gì bạn có thể thay đổi và để ngày ấy thật sự là lúc bạn thấu thập những ân phước mà Đức Chúa Trời đã muốn bạn nhận lãnh trong ngày ấy?**

## 5. THÌ GIỜ CHO CỘNG ĐỒNG

Đức Chúa Giê-su làm gương cho các môn đồ Ngài về việc Ngài luôn đến nhóm tại nhà hội hằng tuần. Sau khi Chúa chết và sống lại, họ vẫn tiếp tục giữ thói quen này như hết thầy các người theo Chúa khác. Nhà hội trở thành một nơi mà các sứ đồ đến nhóm họp và họ đặt những câu hỏi cho mọi người biết về sự Phục sinh, và ngày Sa-bát là cơ hội cho nhiều người đến nhóm họp lại và học hỏi cùng nhau. Nói cho cùng, Đức Chúa Giê-su đã là đấng Mê-si của người Hê-bơ-rơ, là đấng Mê-si mà các sách tiên tri trong Cựu Ước có nói đến, là những cuộn sách được đọc mỗi tuần trong nhà hội. Còn gì thuận tiện hơn nữa cho những tín đồ được đến nhà hội và rao truyền về Đức Chúa Giê-su, nhất là khi họ làm chứng cho người Do Thái cũng như những người không phải dân Do Thái nhưng “biết kính sợ Đức Chúa Trời” (Công vụ 13:16, 26).

**Hãy đọc các câu Kinh Thánh dưới đây. Chúng cho chúng ta biết gì về những người theo Chúa Giê-su đã làm chứng trong những nơi công cộng? Và khi bạn theo dõi những câu này, hãy nghĩ đến những lời họ nói, họ nói với ai, và ý nghĩa những lời họ nói, và có mang lại kết quả gì không? Công vụ 13:14-45; Công vụ 16:13, 14; Công vụ 17:1-5; Công vụ 18:4.**

---

Lời chứng của người sứ đồ vừa là tự tấm lòng do kinh nghiệm cá nhân của mình nhưng cũng vừa là những ý tưởng theo kinh điển. Phao-lô nói tường tận về quá trình lịch sử của Y-sơ-ra-ên, bắt đầu từ “tổ phụ của chúng ta” (Công vụ 13:17) ở Ê-díp-tô, và theo lịch sử của họ từ khi định cư ở Đất Hứa đến thời kỳ Các Quan xét, rồi các vua, đến Đa-vít, từ dòng dõi đó mà Đức Chúa Giê-su đã ra đời.

Phao-lô cũng như các sứ đồ khác cũng cho thấy kinh nghiệm và sự hiểu biết của cá nhân họ có ý nghĩa như thế nào trong bối cảnh của Kinh Thánh. Họ trình bày các sự thật, rồi họ tranh luận và thảo luận. Sự kết hợp trong lời chứng qua kinh nghiệm cá nhân và với Kinh Thánh khi được dùng trong việc giảng đạo, dạy dỗ và thảo luận thì mang nhiều ảnh hưởng sâu đậm. Như các đoạn Kinh Thánh cho thấy, một số nhà lãnh đạo tôn giáo đã ganh tị với uy quyền trong sự giảng dạy và làm chứng của các sứ đồ và quyền lực họ có được đối với người dân, cả người Do Thái và người ngoại bang.

Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm cũng có một lịch sử mạnh mẽ, trong việc khuyến khích những lời chứng và giải thích thánh thư bằng những việc như giảng dạy và chia sẻ. Sự kết hợp giữa Trường Sa-bát với giờ thờ phượng và các chương trình khác trong ngày Sa-bát (chẳng hạn như nhóm thanh niên hay thiếu niên) tạo ra một chương trình giáo dục là nền tảng chính thức cho sự thờ phượng Cơ Đốc Phục Lâm. Mặc dù điều này cần được bổ sung bằng các kinh nghiệm học tập khác, nhưng nó rất cần thiết cho kinh nghiệm giáo dục của ngày Sa-bát.

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Không có điều lệ nào tỏ tường hơn đã cam kết với người Do Thái để phân biệt họ với các quốc gia chung quanh cho bằng Ngày Sa-bát. Đức Chúa Trời đã thiết kế rằng sự giữ Ngày Sa-bát tỏ rõ rằng họ là những người thờ phượng Ngài. Nó được đặt ra làm một dấu hiệu cho thấy sự tách biệt của họ khỏi sự thờ hình tượng, và cho mối liên hệ của họ với Đức Chúa Trời thật. Nhưng để giữ Ngày Sa-bát là thánh, người ta phải tự mình làm thánh. Bởi đức tin, họ phải trở thành những người dự phần trong sự công bình của Đấng Christ. Khi mạng lệnh ban cho Y-sơ-ra-ên, ‘Hãy nhớ Ngày Sa-bát, và giữ nó là ngày thánh,’ Chúa cũng nói với họ, ‘Các ngươi sẽ là một dân tộc thánh cho Ta’ (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8; 22:31). Chỉ có như vậy, Ngày Sa-bát mới có thể phân biệt Y-sơ-ra-ên là dân thờ phượng Đức Chúa Trời.” – Ellen G. White, *Desire of Ages*, trang 283.

“Và rồi, Ngày Sa-bát là một dấu hiệu của quyền uy của Đấng Christ để làm chúng ta nên thánh . . . Như một dấu hiệu về quyền năng thánh hóa của Ngài, Ngày Sa-bát được ban cho tất cả những ai qua Đấng Christ trở thành một phần của dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời.” – *Desire of Ages*, trang 288, 289.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thường người Cơ Đốc Phục Lâm hay bỏ thì giờ để xem xét những gì không được phép để làm trong ngày Sa-bát. Hãy soạn ra một bộ các câu hỏi giúp những người giữ Ngày Sa-bát tập trung vào những điểm lý tưởng mà chúng ta đã thảo luận trong bài học tuần này và nhấn mạnh Ngày Sa-bát là một kinh nghiệm giáo dục. Thí dụ: “Vậy tôi làm gì trong Ngày Sa-bát để giúp tôi tìm hiểu thêm về bản tính của Đức Chúa Trời?”
2. Hãy đọc lại các đoạn văn trích dẫn từ Ellen G. White được đưa ra ở trên. Chúng như cho rằng không chỉ là hình thức của việc giữ ngày Sa-bát mà thiên hạ phân biệt ai là người giữ ngày Sa-bát. Những người thật sự “tham gia với Đấng Christ về sự công bình Ngài” và đã được làm nên “thánh” thì như thế nào? Điều này có liên quan gì đến ngày Sa-bát?
3. Những cách nào bạn có thể làm phong phú thêm kinh nghiệm ngày Sa-bát của mình? Xác định ba mục tiêu tập trung vào những gì bạn muốn học được qua cách giữ ngày Sa-bát trong 12 tháng sắp tới.



## BÀI HỌC 13

## THIÊN ĐÀNG, GIÁO DỤC VÀ SỰ HỌC HỎI MUÔN ĐỜI



**CÂU GỐC:** *“Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, Và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài” (1 Cô-rinh-tô 2:9).*

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Giăng 3:16, 1 Giăng 5:13, 1 Ti-mô-thê 1:16, 1 Cô-rinh-tô 13:12, Xa-cha-ri 13:6.*

**M**ột thi sĩ, hãi hùng trước sự chết, đã đặt câu hỏi thể nào một con người có thể sống mà không “biết rằng rạng đông nào, sự chết nào, sự tang thương nào, đang chờ đợi kẻ sống sau khi người ấy đi đến nơi mồ mã?” Thi sĩ đã viết lên một bài thơ mà trong đó có một nơi ông gọi là Viện Chuẩn Bị cho Kiếp Sau. Nhưng làm sao một người có thể chuẩn bị cho đời sau mà khi người ấy còn chưa biết điều gì sẽ xảy đến cho mình trong đời này?

May mắn cho chúng ta, Kinh Thánh ban cho chúng ta một cái nhìn sâu xa vào các chủ đề về thiên đàng, địa cầu mới, và sự học hỏi và cách sống chúng ta cần cho đến muôn đời. Như chúng ta đã thấy qua gần hết ba tháng này, cái Viện Chuẩn Bị cho Kiếp Sau đang là trong đời này, lúc này đây, và tất cả sự giáo dục chúng ta nhận lãnh – bất kể là môn học nào – đều là để chuẩn bị cho “đời sau”.

Nói cho cùng, học đường, bất cứ nơi nào, để mang đến cho chúng ta rất nhiều sự hiểu biết, thực dụng cũng như hữu ích. Nhưng ích lợi gì cho một người nếu những gì họ học được, kiến thức họ thu thập thật nhiều mà họ mất sự sống đời đời? Tuần này chúng ta sẽ xem xét những sự soi dẫn nói về trường cao học cuối cùng, một ngôi trường hiện hữu muôn đời và là nơi chúng ta sẽ học hỏi và phát triển trong suốt thời gian vĩnh cửu. Trong trường học này của đời sau, chúng ta sẽ học được những điều mà trong thế giới hiện tại này, chúng ta cũng không thể nào lường tượng được.

## 1. SỐ PHẬN CỦA NGƯỜI CHẾT

Trong thập kỷ 1600 có một văn hào Pháp là ông Blaise Pascal đã suy gẫm về tình trạng của nhân loại. Với ông, có một điều rất rõ ràng: bất kể người ta sống được là bao lâu (chúng ta nhớ trong thời ấy tuổi thọ con người không được như ngày nay), và cho dầu cuộc sống người ấy có là sung sướng đến đâu, trước sau gì, người ấy cũng chết.

Hơn thế nữa, ý nghĩ về đời sau đến với con người sau khi họ chết thì sẽ dài, dài vô tận, dài hơn nhiều so với đời sống ngắn ngủi mà người ta đã sống trước khi họ qua đời. Bởi thế, với Pascal, điều có lý nhất cho một người là người ấy phải tìm hiểu số phận nào chờ đợi người ta sau khi họ chết, và ông còn kinh ngạc khi thấy người ta quá nóng nổi cho những điều như “mất chức vị, hay cho một lời xúc phạm tưởng đến danh dự mình,” mà họ chẳng hề bận tâm tự hỏi điều gì sẽ xảy đến cho mình sau khi mình chết.

Pascal cũng có lý. Và chúng ta biết Kinh Thánh cũng nói rất nhiều về lời hứa chờ đợi những kẻ nào tìm được sự cứu rỗi nơi Đức Chúa Giê-su, là lời hứa sẽ chờ đợi họ trong tương lai.

**Đọc các câu sau đây. Niềm hy vọng nào hứa cho chúng ta ở đây? Giăng 6:54, Giăng 3:16, 1 Giăng 5:13, 1 Ti-mô-thê 1:16, Giăng 4:14, Giăng 6:40, Giu-đe 1:21, Tít 3:7.**

Trong ánh sáng của Thập giá, sự sống vĩnh cửu trở nên tỏ tường; trong ánh sáng của Thập giá, không gì có ý nghĩa bằng sự sống vĩnh hằng. Ấy là Đấng Tạo Hóa của toàn vũ trụ, là Đấng đã dựng nên mọi thể gian (Hê-bơ-rơ 1:2), là Đấng mà trong Ngài, “chúng ta được sống, động, và có” (Công vụ 17:28), là Đấng, là Chúa Trời, hóa thân nhận lấy thể xác như loài người, đặng chết trong thân xác ấy . . . để cho chúng ta được điều gì? Lê nào mọi điều ấy mà Chúa đã làm để rồi chúng ta chết và biến mất như một con thú nằm chết bên đường?

Đó là lý do vì sao toàn Kinh Thánh Tân Ước là những lời hứa về sự sống đời đời, bởi vì chỉ có sự bảo đảm vĩnh cửu mới xứng đáng cho mọi điều Ngài đã làm. Một triệu năm, thậm chí một tỷ năm, có thể không sở hữu đủ những khoảnh khắc tốt đẹp để bù đắp cho cái xấu. Chỉ một mình sự vĩnh cửu mới có thể cân bằng tất cả mọi thứ.

Triết gia Pascal đã nói đúng: Thời gian chúng ta ở nơi đất này thì thật hữu hạn so với những gì sẽ đến. Quả là đại đột nếu chúng ta không sẵn sàng cho sự vĩnh hằng đang chờ đợi chúng ta.

**Bạn nói gì với một ai đó hoàn toàn không tin rằng có một đời sau khi con người đã qua đời? Bạn có thể giúp gì cho người ấy để họ thấy sự đọan chắc ấy thật là vô lý?**

## 2. MỘT SỰ HIỆN HỮU MỚI

“Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi.” (Khải huyền 21:4). Những lời này cho chúng ta thấy sự hiện hữu của mình nơi thế giới mới là như thế nào, một sự sống mà sự chết, than khóc, và đau đớn không có nữa?

---



---



---

Một Cơ Đốc nhân nói chuyện với bạn mình về niềm hy vọng của phúc âm, về lời hứa cho một sự sống đời đời qua Đức Chúa Giê-su Christ. Người bạn tỏ một thái độ không tin với tư tưởng ấy. “Sự sống đời đời?”, anh ta rùn vai. “Thật là một ý tưởng ghê rợn! Sống 70, 80 năm ở đời này chưa đủ khổ sao, mà còn muốn kéo dài thêm sự đau đớn, khổ sở tới muôn đời? Thế thì có khác gì đi vào địa ngục.”

Người bạn này nói cũng đúng, chỉ duy anh ta không hiểu rằng, sống đời đời không có nghĩa là tiếp tục kéo dài đến muôn đời cùng cái sự sống chúng ta đang sống đây. Thật vậy, ai mà muốn điều ấy? Nhưng câu Kinh Thánh trên kia nói, mọi sự cũ sẽ qua đi và mọi sự đều trở nên mới.

**Các câu dưới đây cho chúng ta biết gì về sự hiện hữu mới sẽ đến?**

**2 Phi-e-rơ 3:10-13** \_\_\_\_\_

---

**Khải huyền 21:1-6** \_\_\_\_\_

---

**Câu hỏi quan trọng cho chúng ta trong tất cả mọi điều này là: Làm thế nào để chúng ta được dự phần trong sự hiện hữu mới này? Làm thế nào để chúng ta đến đó? Làm thế nào để chúng ta biết chắc mình cũng sẽ là một phần của sự sống muôn đời ấy? Có những điều gì trong cuộc sống này của chúng ta, có thể ngăn chặn không cho chúng ta có phần trong những gì mà Đức Chúa Trời đã hứa cho mình qua Đức Chúa Giê-su?**

### 3. ĐẾN BẢY GIỜ TÔI SẼ BIẾT

“Thiên đường là một học đường; môn học của trường ấy là vũ trụ; vị thầy giảng dạy của nó là Đấng Vô Hạn. Một chi nhánh của trường này được thành lập tại Eden; và, kế hoạch về chương trình cứu chuộc sau được hoàn tất, sự giáo dục sẽ lại được đưa vào trường Eden.” – Ellen G. White, *Education*, trang 301.

Như nhiều người, chắc chắn bạn cũng có nhiều câu hỏi – những câu hỏi về tội lỗi, sự khổ đau, bệnh tật, sự chết, tại sao những điều ấy lại xảy đến, v. v. . .

Chúng ta có các câu hỏi về thế giới thiên nhiên và luật tự nhiên nữa, và tất cả mọi điều huyền bí mình không giải thích được về chúng. Tuy khoa học đã tiến triển vượt bậc giúp giải thích nhiều điều về thế giới và vũ trụ, nhưng cũng còn quá nhiều điều chúng ta chưa hiểu hết được.

Từ những thể chất sống đơn giản đến khoảng trời rộng mênh mông trên đầu chúng ta; từ những chuyển động của các nguyên tử nhỏ nhoi đến những dây thiên hà vĩ đại vô lường, chúng ta đối diện với một thực tế quá rộng quá sâu cho trí óc của chúng ta có thể hiểu thấu được, nhất là trong một khoảng thời gian ngắn ngủi của một đời người trên đất.

Và cũng vậy, nếu chúng ta có cả một cõi đời dài vô tận để học hỏi thì bao nhiêu điều huyền nhiệm có sâu rộng bao nhiêu, chúng ta cũng có thì giờ để học hỏi và nghiên cứu được.

**Các câu Kinh Thánh sau đây dạy gì cho chúng ta biết về những điều mình sẽ được học hỏi một khi đoạn đời buồn thảm của tội lỗi và khổ đau và cái chết, này sẽ qua đi?**

**1 Cô-rinh-tô 13:12** \_\_\_\_\_

**1 Cô-rinh-tô 4:5** \_\_\_\_\_

Chúng ta đã được hứa rằng rồi chúng ta sẽ được ban cho sự hiểu biết về những điều mà, ngày nay, vẫn còn là huyền nhiệm với chúng ta. Quả là một niềm hy vọng diệu kỳ, bởi vì, một khi, chúng ta có thể thấy và hiểu được những gì mà ngày nay quá khó khăn và ngoài tầm thấu hiểu của mình thì chúng ta chỉ có thể cảm tạ Đức Chúa Trời mà thôi! Chia khóa cho chúng ta ngày nay là hãy níu chặt đức tin, và giữ lòng trông cậy vào những lời hứa của Chúa, sống theo ánh sáng mà chúng ta đã được soi dẫn, và bền vững cho đến cuối cùng. Và tin mừng cho hết thảy chúng ta là chúng ta có thể “làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi” (Phi-líp 4:13).

**Có những câu hỏi nào đang canh cánh nặng lòng bạn? Có những điều nào mà bạn thấy dường như không sao bạn cảm hội được? Làm thế nào học để biết trông cậy nơi Đức Chúa Trời qua những điều bạn hiểu được sẽ giúp bạn với những điều, mà hôm nay, bạn không thể hiểu được?**

## 4. HỌC ĐƯỜNG CỦA ĐỜI SAU

“Vì sự hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta sự vinh hiển cao trọng đời đời, vô lượng vô biên, bởi chúng ta chẳng chăm sự thấy được, nhưng chăm sự không thấy được; vì những sự thấy được chỉ là tạm thời, mà sự không thấy được là đời đời không cùng vậy” (2 Cô-rinh-tô 4:17, 18). Các câu này mang cho chúng ta niềm hy vọng nào? Điều gì có thể là những điều không thấy được là đời đời không cùng mà chúng ta đang chờ đợi, theo như lời hứa đã ban cho chúng ta qua Đức Chúa Giê-su? Cũng đọc Khải huyền 21:1, 2; Khải huyền 2:7; Khải huyền 7:14-17.

Cho dầu những lời hứa cho chúng ta trong Đức Chúa Giê-su có thật đến đâu, cho dầu có biết bao là lý do cho chúng ta thấy mình có thể tin các lời hứa ấy, sự thật là, Kinh Thánh cho chúng ta những lời nhắc khéo, những cái nhìn thoáng qua, về những điều chờ đợi chúng ta. Một điều chúng ta có thể đoán chắc ấy là cuộc sống vĩnh cửu ấy sẽ thật phước hạnh và vui mừng, bởi vì, cuộc đời còn gì là đẹp đẽ bằng khi nó không bị tội lỗi tàn phá!

Tất cả những sự đau đớn, những điều đau khổ, tất cả những điều mà chúng ta phải tranh đấu chống mọi ngày là đến từ tội lỗi và hậu quả của tội lỗi. Đấng Christ đã đến và Ngài đã bút gỡ hết tất cả các điều ấy, và Ngài sẽ phục hồi địa cầu trở lại vẹn toàn như khi Đức Chúa Trời vừa mới tạo dựng nó, trước khi tội lỗi bước vào thế gian. Thật ra, địa cầu mới còn toàn mỹ hơn, bởi vì giữa mọi điều vinh hiển này, chúng ta còn được nắm lấy tay Chúa Giê-su yêu dấu của chúng ta, được rờ những vết sẹo mà Ngài đã lãnh nhận vì trả giá cứu chuộc cho chúng ta.

“Nơi ấy, khi tấm màn cản ánh sáng và làm tối tăm ánh nhìn của chúng ta, sẽ bị dời bỏ, và đôi mắt chúng ta sẽ nhìn thấy thế giới của sự tuyệt mỹ mà bây giờ chúng ta chỉ thấy thoáng qua ống kính hiển vi; khi chúng ta nhìn vào những vinh quang của thiên đàng, mà nay chỉ được nhìn từ xa qua viễn vọng kính; Khi sự tàn phá của tội lỗi bị dời bỏ, cả địa cầu sẽ xuất hiện trong ‘vẻ đẹp của Chúa, Đức Chúa Trời của chúng ta, quả là một môn học mở ra cho sự nghiên cứu của chúng ta! Ở đó, người sinh viên môn khoa học có thể đọc các hồ sơ của sự sáng tạo và nhận ra không có lời nhắc nào đến luật của cái ác. Anh ta có thể nghe âm nhạc của những tiếng ca của thiên nhiên và sẽ không nghe chút gì của những tiếng rên rĩ hay thở than. Trong mọi sự vật thọ tạo của toàn vũ trụ mệnh mông, anh ta sẽ dò thấy có mỗi một chữ viết tay là ‘danh Đức Chúa Trời viết thật lớn, và trên toàn cõi mặt đất hay dưới biển hay trên trời, không còn một dấu hiệu nào của sự xấu xa sót lại.’ – Ellen G. White, *Education*, trang 303.

Hãy thử hình dung là thế nào nếu mình được sống mãi mãi trong một thế giới hoàn toàn mới, một thế giới không có tất cả những gì đang khiến cuộc sống chúng ta nơi đây trở nên khó khăn. Bạn hình dung được thế giới ấy sẽ như thế nào? Những điều nào bạn đặc biệt mong đợi nơi thế giới ấy?

## 5. VỊ GIÁO SƯ ĐẠI TÀI

Như chúng ta đã học trong ba tháng này, Một điểm then chốt của mục vụ của Đấng Christ trên đất là làm một người thầy giảng dạy. Từ những ngày đầu tiên của công vụ Ngài, đầu qua hành động hay cử chỉ, Đức Chúa Giê-su đã không ngừng dạy cho những kẻ theo Ngài lẽ thật về Ngài, về Đức Chúa Cha, về sự cứu rỗi, và về niềm hy vọng đang chờ đón chúng ta (xem Ma-thi-ơ 5:2, Mác 4:2, Lu-ca 19:47, Giăng 6:59).

Thật vậy, chỉ cần lật các trang sách phúc âm, bất cứ sách phúc âm nào, bạn sẽ thấy ngay những sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su. Và qua Lời Ngài, cho đến ngày nay, Chúa tiếp tục truyền dạy chúng ta, và trong trời mới và đất mới, sự giảng dạy của Ngài vẫn còn tiếp tục. Nhưng hãy tưởng tượng trong trời mới đất mới, khi sự hiện hữu của chúng ta không còn bị giới hạn bởi tội lỗi và những điều ngăn chặn nó đặt trên chúng ta, thì sự học hỏi sẽ khác biệt biết là bao.

**“Nếu ai hỏi rằng: Những vết thương giữa cánh tay người bởi có gì? Thì người sẽ đáp rằng: Ấy là những vết thương ta đã bị trong nhà bạn ta” (Xa-cha-ri 13:6). Bạn nghĩ câu Kinh Thánh này nói gì?**

---

“Những năm dài bất tận trôi qua vẫn còn đem lại những sự khải thị dồi dào và vinh hiển hơn về Đức Chúa Trời và Đấng Christ. Khi sự hiểu biết càng phát triển, thì tình yêu, sự tôn kính và hạnh phúc càng gia tăng. Loài người càng hiểu rõ về Đức Chúa Trời, họ càng tán dương bản tính của Ngài hơn. Khi Đức Chúa Giê-su bày tỏ sự dồi dào ơn phước cứu chuộc trước mặt họ và sự hoàn thành lạ lùng trong cuộc đấu tranh với Sa-tan, tâm hồn của những người được chuộc tràn ngập sự dâng hiến nhiệt thành, và với niềm hân hoan khôn tả, các ngón tay họ lướt trên đàn cầm bằng vàng; và hàng triệu, hàng ức giọng hát hòa vang với điệu nhạc ngợi khen rộn rã. . .

“Cuộc thiên ác đấu tranh vĩ đại đã chấm dứt. Tội lỗi và kẻ có tội không còn nữa. Toàn thể vũ trụ được thanh lọc. Mọi loài thọ tạo cùng nổi lên một nhịp điệu hòa hợp và hoan hỉ. Từ Ngài là Đấng tạo ra muôn vật, sự sống, ánh sáng và sự vui mừng tràn ra khắp không gian vô tận. Từ một nguyên tố nhỏ nhất đến một thế giới vĩ đại nhất, mọi vật sống động hay bất động, trong nét đẹp và niềm vui trọn vẹn, đều đồng thanh tung hô: ĐỨC CHÚA TRỜI LÀ SỰ YÊU THƯƠNG!” – Ellen G. White, *Thiên Ấc Đấu Tranh*, trang 599, 600.

Trong tất cả mọi lẽ thật đáng kinh ngạc mà chúng ta sẽ được học hỏi nơi cõi đời đời, không gì sẽ quyến rũ chúng ta hơn là sự hy sinh của Đấng Christ thay cho chúng ta. Hãy nghĩ điều ấy sâu xa và phong phú đến mức nào mà chúng ta sẽ nghiên cứu nó trong suốt thời gian vĩnh cửu. Ngay cả bây giờ, làm thế nào bạn có thể học biết cảm kích hơn với những gì Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta qua Thập giá?

## NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

“Con sư tử mà chúng ta phải kính sợ, nơi ấy, sẽ nằm xuống bên với con chiên, và mọi thứ nơi Đất Mới sẽ là hòa bình và hòa hợp. Các cây của Địa Cầu đổi mới sẽ thẳng tắp và sum suê, không bị biến dạng . . .

“Hãy để hết thầy những gì đẹp đẽ trong ngôi nhà trần gian của chúng ta nhắc nhở chúng ta về dòng sông pha lê và những cánh đồng xanh rì, những hàng cây nghiêng mình và những ngọn suối phun nước sống, thành phố tỏa sáng và những ca đoàn trong áo lễ trắng, về ngôi nhà tuyệt đẹp nơi thiên quốc của chúng ta – thầy là một thế giới diễm kiều không một họa sĩ nào có thể diễn tả được và không có lời nói nào mô tả hết. Hãy để trí tưởng tượng của bạn hình dung ngôi nhà của những kẻ được cứu, và hãy nhớ rằng nó sẽ còn huy hoàng hơn trí tưởng tượng thông sáng nhất của bạn có thể miêu tả.” – Ellen G. White, *Heaven*, trang 133, 134.

“Nỗi lo ngại về việc thừa kế trong tương lai có vẻ như quá trọng đại, khiến cho nhiều người đi đến chỗ giải thích sai lầm chính lẽ thật đang dẫn dắt chúng ta ngắm nhìn ngôi nhà của mình. Đấng Christ bảo-đảm với các môn đồ là Ngài đi sắm sẵn cho họ những dinh thự trong nhà Đức Chúa Cha. Những người tiếp nhận lời Ngài không thể không biết gì về nhà ở trên thiên đàng. Tuy nhiên, “mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài” (1 Cô-rinh-tô 2:9). Ngôn ngữ của loài người không đủ để diễn tả phần thưởng của người công bình. Chỉ người nào chăm nhìn sự việc đó mới thấu hiểu mà thôi. Trí óc hữu hạn của chúng ta không thể nào hiểu được sự vinh hiển của Thiên đàng.” – Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, trang 596, 597.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Suy nghĩ thêm về quan điểm mà Pascal đã đưa ra, về những người dường như không quan tâm đến những gì sự vĩnh cửu sẽ mang lại. Tại sao bạn nghĩ rằng mọi người là như vậy? Tại sao đây là một thái độ phi lý cho những người nghĩ vậy?
2. Suy nghĩ thêm về lý do tại sao hy vọng về cuộc sống vĩnh cửu là rất quan trọng đối với đức tin của chúng ta. Không có điều đó, tại sao chúng ta thực sự chẳng có gì cả?
3. Nghĩ về tất cả những bí ẩn đáng kinh ngạc tồn tại trong thế giới thiên nhiên. Có thể là sinh học, địa chất học, thiên văn học, vật lý, hóa học, trong mọi lãnh vực, mọi thứ đều thật ra phức tạp hơn như người ta nghĩ về chúng lúc ban đầu. Các nhà khoa học, chẳng hạn, không còn nói nhiều về những “dạng sống đơn giản”, bởi vì, hóa ra, ngay cả những dạng sống đơn giản nhất cũng không đơn giản như vậy. Mỗi đột phá mới, mỗi khám phá mới, dường như chỉ mở ra thêm nhiều câu hỏi hơn cho chúng ta cần phải trả lời. Thế nào tất cả những điều này giúp chúng ta hiểu chúng ta sẽ còn học được biết bao nhiêu trong ngôi trường của cuộc đời sau?









**DANH SÁCH CÁC HỘI THÁNH / ĐIỂM NHÓM  
CƠ ĐỐC PHỤC LÂM VIỆT NAM  
TẠI HOA KỲ**

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm El Monte**

4114 Peck Road, El Monte, CA 91732

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh - (626) 422-6841

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Garden Grove**

12702 Ninth Street, Garden Grove, CA 92840

Mục sư Dương Quốc Tùng - (714) 557-7999

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Houston**

13885 Beechnut Street, Houston, TX 77083

Mục sư Nguyễn Thế Phong - (281) 743-7678

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Loma Linda**

711 W. C Street, Colton, CA 92324

Mục sư Dương Quốc Tùng - (909) 825-6886

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Milpitas**

121 Sinnott Lane, Milpitas, CA 95035

Trưởng lão Huỳnh Chí - (408) 221-5071

Trưởng lão Nguyễn Trung Hậu - (925) 413-6775

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Oakland**

655 International Blvd., Oakland, CA 94606

Mục sư Thạch Long Hạnh - (510) 967-0582

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Orange County**

2101 W. Edinger Avenue, Santa Ana, CA 92704

Mục sư Dương Quốc Tùng - (714) 557-7999

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Orlando**

4417 N. Powers Dr, Orlando, FL 32818

Mục sư Phạm Xuân Nghĩa - (407) 339-4974

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Portland**

7604 SE Clinton Street, Portland, OR 97206

Mục sư Ngô Duy Cường - (971) 322-3211

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Riverside**

8778 Magnolia Avenue, Riverside, CA 92503

Trưởng nhóm Hoàng Ngọc Trân - (951) 500-8767

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm San Diego**

4185 Home Avenue, San Diego, CA 92105  
Mục sư Dương Quốc Tùng - (760) 599-4747

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm San Jose**

1066 S. Second Street, San Jose, CA 95112  
Mục sư Quách Trọng Toàn - (503) 935-9373

**Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Greensboro**

1320 Fleming Road, Greensboro, NC 27410  
Trưởng nhóm Hà Phương - (336) 455-4907

**Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Oakland**

2410 E. 15th Street, Oakland, CA 94601  
Trưởng nhóm Nguyễn Nhật Tuấn - (408) 892-8652

**Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Portland**

3707 SE 162nd Ave., Portland, OR 97236  
Trưởng lão Văn Văn Tòng - (503) 775-5664

**Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Shoreline**

18354 8th Ave. NW, Shoreline, WA 98177  
Trưởng nhóm Huỳnh Kim Anh - (425) 772-4418